

BÁO QUẢN
150, Rue Lagrandière
SAIGON
MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN
TRƯỞC



mai

ra ngày thứ sáu mỗi tuần

Directeur: Đào-trình-Nhật

GIÁ BÁO

1 năm 7:00 — 6 tháng

3:60 — 3 tháng 1:80

Abonnement administratif:

10:00 par an

NĂM 2 — 12 MAI 1939 — N° 85 — MỖI SỔ 24 TRƯỞNG: 0:15



Phần thưởng đặc biệt cho những
anh viết báo xứ này dám nói sự thật

THU'ỢNG - QUỐC VÀ THUỘC - ĐỊA

Vua Xiêm tên là Bao-Đai, vua Annam tên là Monivong

MÀY O'I! NÈU TẠO LÀ TU'ỢNG-GIÓ-I-THẠCH?

NGÀY 15 TÂY NÀY, ÂU-CHÂU KHAI-CHIẾN?

KỶ-PHAN, ÔNG VUA ĂN MÀY

MỘT THIÊN PHÒNG SỰ MƠI

TẬP ÁN CÁI ĐÌNH



MỘT TRUYỀN NGÂN LÝ-THƠ

LẤY ĐI LÀM VỢ



Báo lên 24 trương, thêm ra nhiều bài và tin

NĂM 2



BÀNH THỨC GIẤY MẮT SANH Ơ GÂN

Không kinh-phần - mà sáng giấy, thấy như mới "bơm sức khỏe" vào trong người.

Ta cần phải làm cho gan mỗi ngày để một lít mật sanh vào trong ruột. Nếu một sanh ra không đều, đồ ăn không tiêu được, thối ra. Bụng phình hơi, ngất có bệnh táo. Trong thân thể đầy chất độc, người buồn bã ỉn ỉu, ý tưởng về gì cũng đen mờ!

Càng quá phải dùng thuốc tẩy. Nhưng bắt đi đại tiện như thế không chừa tới nguồn cơn bệnh. Chỉ có VIỆN THUỐC NHỎ HIỆU CARTERS để cho GÂN làm cho một sanh ra đều, trong người nhẹ nhàng khoan khoái như thuốc. Chất tẩy có: ngon ngọt, rất mạnh để làm cho mật chảy ra. Nên đợi thuốc viên nhỏ hiệu Carters để giải Gân. Các bao nhỏ. \$ 1,25



MAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
RMOITESTIER-IAIGON

DỪNG HAY KHÔNG DỪNG THUỐC MẠNH

Ài mà không công nhận thuốc MẠNH của nhà thuốc

ĐẠI-QUANG

Muốn cho đang ăn mau tiêu, ngủ ngon giấc, làm việc nhiều, không biết mệt nhọc. Thuốc MẠNH giúp sức mau lẹ, bồi bổ khí huyết cấp kỳ. Một ve thuốc MẠNH hòa với nửa lít rượu trắng hay là rượu chát trở nên một ve rượu bổ rất quý. Uống mùi ngon ngọt, dịu dàng, thơm tho, giá lại rẽ.

BÁN TẠI: 27 Tổng-dốc-Phường Cholon — Tél.: 30.055
231 rue d'Espagne Saigon — Tél.: 21.316
và các nơi đại-lý khắp cả ba kỳ.

Cần kíp cho ai mắc bệnh ho lao

Nguyễn văn một bức thư

Monseigneur Lè-văn-Thành, đốc-phủ en retraite Phú-nhuyễn Saigon
à Monsieur Trịnh-văn-Hào, Directeur Ecole Villa n° 119 rue
Vassoigne Tân-dịnh Saigon

Kính ông.— Tôi có đứa con mắc bệnh ho lao lâu ngày uống đủ thuốc không hết, chỉ nhờ 3 hộp thuốc gia-truyền của Trịnh-hải-Long (nội tổ ông) mà hôm nay bệnh ho nó đã tuyệt. Thật rõ ràng là một phương thuốc hết sức hay. Tôi xin lấy danh dự mà đảm bảo và giới thiệu cho ai mang bệnh nguy hiểm ấy nên mua dùng, khỏi lo tiền mất bệnh còn. LÊ-VĂN-THÀNH Secrétaire particulier du Gouverneur Général Pasquier đốc-phủ en retraite à Phú-nhuyễn Saigon.

Mỗi hộp giá 3p.50 (uống nhiều ngày). Ở xa gửi mandat mua thuốc cho ông đốc-học Trịnh-văn-Hào theo địa chỉ trên đây.



ADHESINE

Keo dán giấy, màu trắng như tuyết, rất tinh khiết, dùng cho các văn-phòng, tra nhận dấu, băng thương-phẩm.

Giá mỗi hộp trọng 0p.60

F. VAN-VOVAN

146, rue Colonel Boudonnet
SAIGON — Tél.: 21.475

Sâm Nhung Bách Bò Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần đến tận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khi, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sùi, bỏ đi, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thử bao sấp vàng, các bà dùng thử bao sấp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chừa với chén nước trà. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phieu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lạnh nhạt trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một tồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giây thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm. Vì hệ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng:

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Huế. Có biên hai cuốn sách thuốc: « Gia-đình-Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt-Cầm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận ký dấu hiệu Phật 12 tay.

• Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON: Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao; BÉNTRE Tân-Thành Rue Clémenceau; THUDAUMOT: Phúc-Hưng-Thai. VINH-LONG: Long-Hồ; LONG-XUYỀN: Hữu-Thái; SOC-TRĂNG: Trương-xuân 77 Đại-ngãi; MYTHO: Mông-Hoa; CÁN-THƠ: Au petit gain; BAC-LIÊU Trang-hiếu-Nghĩa; RACH-GIA: Vạn-Hóa Rue Gia-long; TRA-VINH: Liên-Hiệp thư-quán.

CHẮC LÀ MỘT ÔNG HỘI-ĐỒNG QUẢN-HẠT

TẤT nhiên độc-giã muốn
rầy quở chúng tôi lập
tức:

— « Rõ ràng lão thiên lão địa,
« Thì những ông tây nam đặc cử
« Hội-đồng Quản-hạt hóm rồi, phần
« thì quen biết thuở giờ, phần thì
« các báo có đăng hình các ông đều
« đủ, có ông nào tưởng mạo kỳ cục
« vậy đâu ! »

Nhiều vị phải phân vân, suy
nghiem và đồ nhau :

— Nước da bánh-ếch, giống Tạ-
thu-Thấu,

— Nhưng cái miệng không phải,
— Thôi, cái miệng này là miệng
Trần-quang-An, tao thấy in hêch
chơn dung trên báo.

— Ôi ! thằng tướng này người
Phi-châu đầy mà,

Thưa phải ! Chính là một người
ở xứ Congo, Phi-châu, Trời sanh
ra va có cái lỗ miệng sao rộng lớn
lạ thường, độc-giã ngo coi va ngắm
một lúc 3 trái banh cao-su trong
miệng đủ biết.

Chúng ta chẳng thường bảo rằng
tư cách của một ông hội - đồng

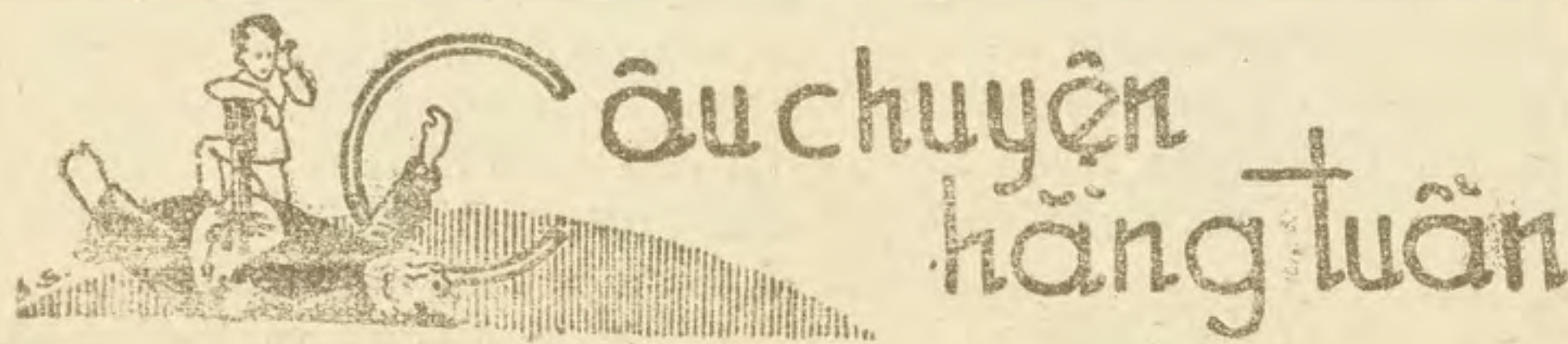
Quản-hạt cần nhất là « dám ăn
dám nói, » Bởi vậy chúng tôi tiếc

dùm anh chàng này sanh ra Phi-
ông hội-đồng Quản-hạt ta ư ?



cháu, chớ nếu mụ-bà nắn hình rồi
liệng tuốt hẳn qua xứ mình đây,
thì hóm bầu cử Quản-hạt rồi, hẳn
đắc cử cái một.

Với cái miệng này, tha hồ ăn nói
chẳng phải đó là đặc tánh của một
ông hội-đồng Quản-hạt ta ư ?



Chuyện hãng Tuần

Máy ơi ! nều tao là Tướng-giới-Thạch ?

MỘT người bạn chúng tôi,
đi lính mộ qua bên tây
từ lúc Âu-chiến rồi tìm cách ở luôn
bên Pháp mà học theo lối « kiem
học cần công » tới đâu được hai
bằng cấp cử-nhơn : văn - khoa và
hóa-học. Anh ta về nước chừng vài
năm nay.

Không biết có phải thất-ý chuyện
gì hay là học quá hóa điên, giờ
anh ta nhiều khi phát khùng lên,
tư tưởng những việc làm rất quái
lạ. Biết anh, chúng tôi không hề
cho anh là điên. Ai cũng đư thấy
ở đời, chẳng có lắm anh điên
khùng đã phát minh ra nhiều sự
mới lạ đó chi. Diên, một ngày kia
anh ta tìm ra cách bay lên mặt
tràng trước cả giáo - sư Oberth
không chừng.

Thì mới hôm kia, giữa cơn mưa
giò thề lương, anh ta đang nằm
thiền thiếp, bỗng dưng vùng dậy
nói lớn :

— Máy ơi ! Nếu tao là Tướng-
giới-Thạch...

— Thì sao ? chúng tôi động lòng
háo kỳ.

— Thì tao có cách làm cho Nhựt-
bồn đại bại nhắp nháy.

Chúng tôi giật mình, như nghe
mạch đất rung động ở dưới chân :

— Anh đã uốn lưỡi mấy vòng rồi
mà dám nói như vậy, Phải biết
Tướng-giới-Thạch anh hùng thao
lược, người Tàu họ dám sánh như
Nã-phá-luân đại-đế và kê vào hàng
thế-giới vĩ-nhơn ngày nay, mà
còn bại trận chạy dài, không biết
làm sao phá nổi cường-dịch thay.
Họ Tướng giỏi lắm, mới chạy lui
vô Thành-đó, Trưng-khánh, cho
anh ở địa-vị ấy thì chắc anh bang
qua Ấn-độ mà thót sang Âu-châu
rồi phải không ? Khéo nói giả ngộ
hoài.

— Không, tao không giả ngộ

chút nào, chỉ muốn làm một cái
giả thuyết vậy mà. Nhưng để tao
mở cái cùm-nang Già-cát ra nói
cho mấy nghe thử, nha.

Có phải nhà dương cuộc quân-
sự Tàu có cái kế-hoạch nhưt định
là cầm cự lâu lắc để tiêu hao tài-
lực quân giặc và chờ đợi đến ngày
trong nước Nhựt có nội-loạn nổi
lên, thì đầu này mình thừa cơ
đánh quét lại, tất được tối hậu
thắng lợi, có phải vậy không ?

« Vậy thì bây giờ ta phải tìm
phương pháp gì để khuấy khích ra
cuộc nội-biến ở nước Nhựt đi, chớ
để đánh nhau dương trường cứ
thua hoài, họ thiệt hại một, mình
chẳng tránh được thiệt hại gấp
mười.

« Gần đây Tàu vẫn nói không-
quân họ đã tổ-chức lại bằng phi-cơ
mới tinh, mua bên Nga bên Mỹ về,
700 hay 800 chiếc. Thêm số phi-công
mới rèn tập nữa.

« Giờ Tàu chỉ liều mạng chừng
200 phi-công và bỏ thì 200 phi-cơ
thì dân Nhựt nhao nhao lên, ép
buộc chánh-phủ họ bãi binh hưu
chiến ngay.

« Nếu tao là Tướng-giới-Thạch,
tao kêu 200 cạu phi-công tới, tao
sẽ bảo họ :

— « Cờ đến nước bí lắm rồi, chỉ
« còn có một nước đi con cờ này mới
« gỡ được : Các anh phải liều chết
« với quốc-gia, để cha mẹ vợ con
« lại, nhà nước nuôi cho mãn đời.
« Thế rồi chia ra làm 4 đoàn,
mỗi đoàn lối 50 chiếc phi-cơ, mỗi
chiếc chở ít ngàn ki-lô-tạc-dạn cho
lớn. Một khi cất cánh bay đi, kê
như đoàn phi-cơ và phi-công ấy
chết bỏ rồi. Từ Trưng-khánh bay
qua Hoàng-hải tới Nhựt có xa xác
gì đâu,

Coi qua trang 4

mai

2^e ANNÉE — N^o 85

VENDREDI 12 MAI 1939

Direction & Rédaction N^o 150, rue Lagrandière - SAIGON
Directeur : **Dào-trinh-Nhật**

THUỘC-ĐỊA VÀ MẪU-QUỐC

Vua Xiêm là Bảo Đại, vua Annam là Monivong ?

MẤY lâu nay ở Pháp
người ta nói và viết
rất nhiều về thuộc-địa.
Không phải vì tự nhiên
này ra một quan - niệm và một
chính-sách thuộc-địa, nhưng vì
những lời yêu-sách của hai nhà
độc-tài áo đen và áo nâu khiến
người ta dễ ý đến, cũng như một
người chồng hồ hững chỉ nhận
thấy sắc đẹp của vợ mình khi thấy
những con mắt thêm thuồng và
những lời bàn tán của thiên-hạ.

Biết bao nhiêu là cuộc diễn thuyết
biết bao nhiêu là cuộc trưng bày
của cải các thuộc địa ! Những « hội
Thuộc-địa Pháp » mọc ra như nấm
để khảo cứu hoặc tuyên truyền.

Các báo, hàng ngày đăng không
biết bao nhiêu bài nói về thuộc-địa.
Một tờ báo lớn ở Pháp, tờ *Le Ma-
tin* đã đăng một bản-đồ thuộc-địa
choán cả trang nhứt. Trong sự say
sưa thuộc-địa ấy cũng có nhiều
sự sai lầm rất ngộ nghĩnh. Bản
đồ của tờ báo *Le Matin* quên hẳn
mãi xứ Quảng-châu-Loan và quên
những đất Pháp ở Ấn-độ. Một
chính-khách đã nói một cách rất
ngghiêm-trang rằng vua Xiêm tên
là Bảo-Đại và vua Annam tên là
Monivong. Thật là buồn cười.
Nhưng cũng thật là hã hê cho các
thuộc-địa. Chẳng bù khi trước
người ta không thêm đếm xỉa tới
và muốn một tờ báo lớn ở Pháp
nói về Đông-dương, ông cựu Toàn
quyền Pasquier đã phải trả ba bài
báo đến 189.000 phật lạng cho tờ
Le Temps.

TRONG những chuyện có
liên-can đến thuộc - địa,
chuyện được người ta để
ý đến nhứt là chuyện giao - thiệp
về kinh-tế giữa thuộc-địa và Mẫu-
quốc. Ý-kiến chung của đại-đa-số
là nên thắt chặt những giây liên-
lạc kinh-tế ấy. Ý kiến này không
phải mới phát hiện. Năm 1931, khi
bắt đồng-bạc Đông-pháp bỏ ngân-
bản-vị mà cột vào đồng phật-lạng
và trước nữa, năm 1928, khi tuyên
bố đạo-luật quan - thuế (đạo luật
13-4-1928) người ta đã có ý kiến ấy.
Trong sự giao-thiệp giữa Mẫu-
quốc và Thuộc địa người ta có thể
theo hai chính sách, và chỉ có thể
theo hai chính sách :

1^o) Khai-phá thuộc-địa để cung
cấp cho Mẫu-quốc mà không đem
xỉa đến lợi quyền của thuộc địa.

2^o) Khai phá thuộc-địa, mục-
đích chỉ để làm giàu cho thuộc-địa.

Chính sách thứ nhứt trái hẳn với
những tư-tưởng tự-do và tương ái
mà nước Pháp vẫn tự phụ. Chánh
sách ấy cũng trái hẳn với lợi quyền
của nước Pháp vì của cải các thuộc-
địa không phải là vô-tận, lấy mà
không bồi đắp rồi cũng hết. Tuy
vậy chánh sách ấy Mẫu-quốc vẫn
theo bấy lâu nay.

Chánh sách thứ hai : khai phá
các thuộc-địa, mục-dịch chỉ để làm

giàu cho thuộc-địa, mới xem qua
hình như rất khó thi-hành vì,
than ôi ! lòng hy-sanh ở đời ai có
và trong khi đem quân - đội đi
chinh phục thuộc-địa, người ta
không phải chỉ có ý cho những anh
đá vàng mũi xẹp hay những anh đá
đen môi trề chóng tiến-hóa : có ai
chịu ăn cơm nhà mà vác ngà voi ?

Vì hai chánh sách ấy đều khó
thi hành cả hai nên người ta mới
xướng xuất ra một chánh sách thứ
ba, dung hòa cả hai chánh sách
trên : khai phá thuộc - địa để làm
bạn hàng cho Mẫu-quốc. Chánh sách
ấy mới xem ra thì rất là nhơn đạo
rất là hợp lý, rất đáng thi hành.
Nhưng than ôi ! chánh sách dễ dãi
có thể dung hòa được quyền-lợi
của hai bên : Mẫu-quốc và thuộc-
ấy lại không có thể thi hành được.

Vì tánh cách của sự sản xuất
của các thuộc-địa và của Mẫu-quốc
tương phản.

Những đồ chế tạo của Mẫu-quốc
đại đa số rất là tinh xảo (điều đó
rất là đáng khen) nhưng cũng rất
đắt tiền. Mà sản vật của các thuộc-
địa chỉ là đồ rẻ tiền, tuy trọng
lượng thì nhiều như lúa gạo, bắp
của Đông-pháp, dầu, đậu, của Al-
gérie. Đem bốn giá gạo mới đổi
được một cái đồng hồ rẻ nhứt của
Mẫu-quốc chế tạo, một tạ gạo mới
đổi được một đôi giày xấu. Mà ở
Đông-dương mấy ai có thể có hàng
năm 100 tạ gạo để ăn uống, nộp
thuế và dư dật ra được ít nhiều ?
Không sắm giày, không mua đồng
hồ, không phải là dân thuộc-địa
không thích sạch sẽ trang hoàng và
xem giờ khác, nhưng vì nghèo quá
không thể mua được.

Mà người ta không có thể thay
đổi được tánh cách của sự sản
xuất mà những điều kiện bó buộc
của sản vật trong nước đã kết cấu
đào tạo nên.

Vì tính cách hết sức tương phản
của nền kinh-tế Mẫu-quốc và các
thuộc-địa nên sự dung hòa lợi
quyền rất khó.

Theo tình thế hiện tại và những
sự nhu cầu của Mẫu-quốc thì các
thuộc-địa có thể bán cho Mẫu-quốc
thêm rất nhiều : Mẫu-quốc mỗi
năm hiện tại chỉ mua ở thuộc-địa
trà và cà-phê có 40 và 20 phần trăm
trọng lượng mình cần dùng, cao-
su, 15 phần trăm và bông 2 phần
trăm, len 10 phần trăm. Mẫu-quốc
có thể mua nhiều hơn nữa. Mua
thêm như thế có lợi cho cả thuộc-
địa và Mẫu-quốc.

Trong ba năm sau này, tính đồ
đồng mỗi năm Mẫu-quốc lỗ 4.500
triệu phật-lạng vàng trong sự buôn
bán. 4.500 triệu phật - lạng ấy tăn
mác đi làm giàu cho các nước khác
và không trở về Mẫu-quốc nữa.
Nếu mua thêm sản - vật cần dùng
ở các Thuộc-địa thì mỗi năm có thể
rút bớt 1.000 triệu phật - lạng và
1.000 triệu ấy vẫn ở trong vòng
kinh-tế của Pháp - quốc và Thuộc-
địa. Vì thế cho nên đại đa số chính

khách và các phòng Thương - Mãi
Pháp mới đề-nghị mua thêm hàng
Thuộc-địa. « Huống hồ như thế —
họ bảo thêm — là làm giàu cho các
Thuộc - địa mà nước Pháp có cái
trách - nhiệm tối thiêng - liêng là
khai-hóa ».

Thật là hùng-hồn và nhân-đạo !
Rất cảm ơn các ông ! Nhưng phỏng
có thể thực-hành được không ?

Một định-luật rất khắt khe của
kinh-tế là trong sự giao thiệp buôn
bán có đi phải có lại. Như thế mới
có thể toại lòng nhau và mới có
thể giao - hảo được. Nhưng nước
Pháp có thể mua thêm hàng Thuộc-
địa được, còn Thuộc-địa thì mua
như bây giờ đã quá sức rồi, không
có thể nào rần thêm được nữa. Rần
sức thêm thì bẽ bụng như con
nhái trong bài ngụ-ngôn của La
Fontaine. Điều đó là một điều rất
đáng tiếc nhưng hoàn cảnh như
thế, dầu có muốn cũng không thể
nào khác hơn được.

Vì vậy cho nên Pháp-quốc tuy
có thể mua tất cả cà-phê mình cần
dùng ở Đông-Pháp và các Thuộc-
địa khác, nhưng lại mua 80 phần
trăm số nhập cảng ở Brésil vì Bré-
sil có thể mua được đồ chế tạo
đắt tiền của Pháp-quốc. Vì vậy cho
nên trong khi ở Pháp được mùa
lúa mì này, những nông - gia kêu
gào xin hạn chế gạo Đông - Pháp
thì hiệp ước thương-mãi Pháp-Lô-
vira mới ký lại hạ quan-thuế cho
lúa mì Lô. Những chỗ lũng-cung
trong sự giao thiệp của Mẫu-quốc
và Thuộc-địa, những sự mâu-thuân
giữa lời nói và việc làm của Mẫu-
quốc không phải vì giả dối, ích kỷ
như ta thường lầm tưởng và oán
trách đâu. Đó là sự bất buộc.

AI chính-sách dung hòa lợi
quyền của Mẫu - quốc và
Thuộc-địa rất nhân-đạo và
có lợi cho cả hai bên ấy, như ta
đã thấy, không thể thực - hành
được, hay nói cho rõ và đúng hơn,
không thể thực hành được trong
tình thế nghèo nàn hiện tại của
Thuộc-địa.

Mẫu-quốc chỉ có thể khai phá
Thuộc-địa hoặc để làm giàu riêng
cho mình, hoặc làm giàu cho
Thuộc-địa và chỉ có thể theo hai
chánh-sách ấy. Chánh-sách trên đã
trái với những lý-tưởng chánh-trị
của Mẫu-quốc lại trái với cả lợi-
quyền của Mẫu-quốc nữa. Ông
Albert-Sarraut đã vì Thuộc-địa như
cây cột chống đỡ tòa lâu-đài Mẫu-
quốc. Cây cột Thuộc-địa mỗi ngày
mỗi bị đục gọt, đục khoét tất phải
ngã. Mà cây cột đã ngã thì lâu-đài
Mẫu-quốc phỏng có đứng vững
được không ?

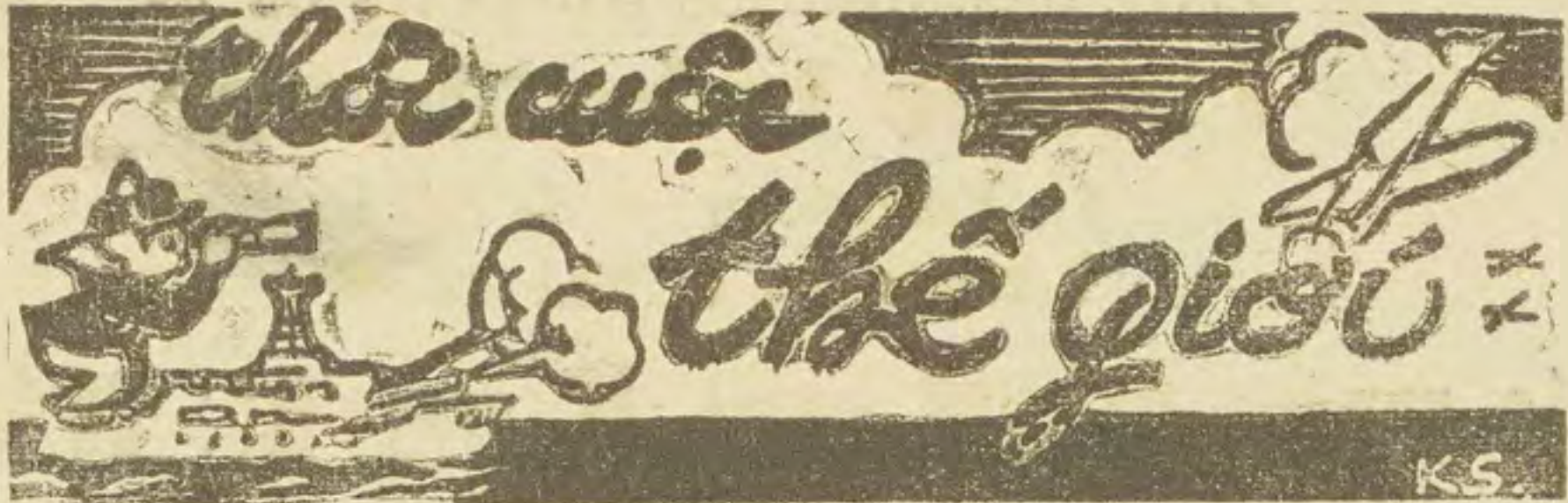
Vậy chỉ còn có thể theo chánh-
sách thứ hai : khai phá Thuộc-địa.
Mục-dịch làm giàu cho Thuộc-địa.
Một chánh-trị biết trông xa thấy
rộng tất phải theo chánh-sách ấy.

Chịu nuôi không một đứa bé con
tê sau này làm việc nặng cho mình
chẳng phải khôn ngoan hơn là bắt
nó từ khi còn bé làm những việc
nặng nhọc quá sức lực của nó vì
như thế nó có thể chết yếu đi mất
hay là ít nhất cũng lùn bại, tê-
 liệt đi. Huống gì đứa bé con Thuộc-
 địa, nước Pháp không tồn cơm
nuôi l.

Nhận bột xàn mới
 Nhận ngọc thạch
 Nhận đá đen nước



21, rue Amiral Courbet - Saigon
Hiện giờ xe nữ-trang Quận-Chúa
ở Vinhlong.



Thiên-hạ còn kể cho nhau chuyện này nữa :

Một tên lính canh-sát Nga đánh rơi cây gươm. Một thanh-niên Ba-lan cầm lên toan dùng để chém tên lính Nga. Một người dân bà Ba-lan vội giắt lấy cây gươm giao trả cho tên lính Nga, rồi quay lại

Zamoyski lắc đầu :

— Không! Chúng tôi không hề đánh, bởi vì chúng tôi không có binh khí. Chúng tôi sẽ chết vô ích. — Thế ông có cần dùng binh khí không? Tôi cấp cho? — Không! Chúng tôi không cần. Quyền-lợi và tinh-thần riêng của chúng tôi có dư lực lượng!

Hoàng - thân Gortchakoff ngạc nhiên :

— Thế tôi phải làm gì cho ông bằng lòng?

— Xin ngài di chỗ khác!

Bữa kia, trước một cuộc biểu-tình của dân Ba - lan, Gortchakoff thét bảo :

— Về đi! Các anh phải nghe tôi về nhà cả đi!

Dân chúng bèn nổi lên nhao nhao đáp :

— Thì chúng tôi đang ở nhà chúng tôi đây. Chính ngài mới phải về. Ngài về đi! Về tận bên Nga ấy!

TẠI Paris, lãnh - tụ cách-mạng Ba - lan là Adam Czartoryski, già đã 92 tuổi mà còn diễn thuyết kêu gọi lòng hy - sinh của dân-tộc Ba-lan :

— Hỡi dân-tộc Ba-lan, người đã có một địa-vị cao trọng ngày trước.

Người ta đã kinh yêu người. Nay người cần phải hy-sinh để tìm lại bao nhiêu vinh-quang đã chìm đắm trong đau thương, thất-vọng, Và luôn luôn xin người hãy nhớ: Vạch ngực ra mà đi tới chỗ chết còn anh-hùng gấp mấy sự cầm gươm giữ tánh mạng mình!

THÁI-độ bất đề-kháng anh-hùng của Ba-lan đã thắng được súng đạn, gươm dao,

Ở Ấn-độ, hơn một lần, với Gand-hi, thuyết bất đề-kháng cũng đã khiến người Anh phải kinh-phục và nhượng bộ.

Tiết thay cho Ba-lan, hai năm sau (1863) dân chúng không còn kiên tâm nhẫn-nại một cách anh hùng như thế nữa.

Một cuộc cách-mạng giãy lên. Lần này binh lính Nga lại tàn-sát dữ-dội gấp mấy lần năm 1831.

Từ đó trở đi máu dân Ba - lan phun phỉ mũi, biết bao lần!

Ngày nay được độc - lập thái-bình chưa có bao lâu, Ba-lan lại thấy họa Nhật-nhĩ-man đến kề bên cửa. Rồi đây số-phận Ba-lan biết Anh-Pháp có nghĩ giùm đến cho chăng?

N. T. P.

MỘT TRANG HUYẾT-SỰ CỦA NƯỚC BA-LAN

Nguyên-tân-Phu ơng

Vì sự tranh - giành ngổ hểm Dantzig mà có lẽ nay mai Ba-lan sẽ bị Đức uy hiếp. Không biết 32 triệu dân Ba-lan có tránh khỏi cuộc tàn-sát của quân binh Quốc-xã hay không.

Nếu Đức đánh cướp mà Anh-Pháp không cứu-viện Ba-lan thì Ba-lan chắc sẽ cùng chung số phận với Áo-Tiệp.

Dantzig, quê hương của nhà vật-lý-học thiên-tài Fahrenheit và nhà hiền-triết Schopenhauer, với 407.000 dân số, sẽ là trường huyết-chiến của hai dân-tộc láng-giềng xung-khắc ấy chăng?

Trước kia Phổ-lô-sĩ (Prusse) đã hai lần hiệp với Áo và Nga để xâm chiếm, chia xẻ đất Ba-lan (năm 1772 và 1795).

Nay Đức đã diệt Áo. Đức lại muốn đánh Ba-lan. Nga lần này có dự phần vào cổ thịt ngon đó không?

Nước Nga của Staline ngày nay với nước Nga của vua Alexandre II ngày trước đã khác nhau nhiều lắm.

Ước sao Staline đừng theo bước Nga-hoàng thuở nọ mà thủ-đoan bạo tàn đã nhuộm máu trang lịch-sử Ba-lan tôi viết lại sau đây.

NĂM 1861. Ba-lan vào thời-kỳ khờ nhục nhút dưới chế-độ cai-trị của Nga-la-tư.

Dân thành Varsovie ngày ấy làm lễ kỷ-niệm cuộc cách-mạng năm 1831 — cuộc cách-mạng đã bị đánh tan một cách thảm khốc, hải hùng.

Dân chúng Ba-lan cúi đầu trước lá quốc-kỳ (phụng-hoàng trắng thêu trên nhung đỏ), và hát bài « Boze cos Polske » :

— Xin đức Thượng-đế trả nước lại cho chúng tôi, trả tự-do lại cho chúng tôi!

Tất cả thành phố đều rơi lệ mà nổi hơi nhau hát câu cầu nguyện ấy. Mấy hôm sau dân chúng còn kéo nhau vào các nhà thờ để hát nữa...

Hoàng-thân Nga Michel Gortchakoff lúc đó đương làm tổng trấn ở Varsovie.

Gortchakoff vội đánh tin về kinh-dò Saint-Petersbourg để xin binh-linh thêm. Nga-hoàng bèn gửi sang Varsovie một đội lính Cosaques.

Binh-lính Nga cỡi ngựa chạy tứ tung, đàn áp những cuộc biểu-tình, hội-hợp.

Nhưng dân Ba-lan không lấy thế làm sợ hãi. Họ nhất định ngày 25 Février 1861 làm lễ truy-diệu những tướng sĩ đã chết trong trận Groczow.

Bọn lính Cosaques hết sức tàn ác rút gươm chém xā vào đám hội-hợp Ba-lan.

Ngày 27 Février, dân Ba-lan lại vào nhà thờ Bernadins làm lễ cầu hồn.

Người đến đông quá, phải đứng tràn ra tới ngoài đường.

Lúc lễ xong, dân chúng sửa-soạn kéo ra về thì bỗng một toán kỵ-mã Nga xông lại. Rồi một toán bộ-binh nữa. Họ sắp hàng dài ra, nấp đạn vào súng.

Chẳng thêm hỏi câu gì, viên sĩ-quan điềm-nhiên ra lệnh cho lính bắn vãi vào dân Ba-lan.

Dân Ba-lan không có khí-giới

gi chống lại, đành chịu chết, cùng nhau hát bài quốc-ca.

Khi lính Nga đi rồi, dân Ba-lan dỡ những xác chết lên đem về nhà hàng Europe. Họ đóng kín cửa lại nhất định không cho lính canh-sát vào chỗ những tử-thi di.

Những người chết ấy được dân Ba-lan làm lễ quốc táng. Có một trăm ngàn người đi đưa ma.

Hoàng-thân Gortchakoff lần này không dám can-thiệp nữa, sợ e có loạn.



STALINE

Ông chưa ở ở Nga ngày nay có cửa Ba-lan không, hay là như Nga hoàng thuở xưa.

Khắp nước Ba - lan đều quyết định để tang trong 2 năm. Đàn bà, con gái mặc toàn đen; những nhà hát đều đóng cửa; những công-viên không ai đến; những cuộc khiêu-vũ không có nữa...

Ngày 8 Avril năm 1861, một đám đông dân Ba-lan từ nghĩa địa đi về, hát bài quốc-ca; khi họ qua cửa đình một viên võ-quan Nga, viên quan này liền ra lệnh bắn.

Năm chục người Ba-lan ngã lăn ra!

Bài quốc-ca càng vang dậy. Viên võ-quan Nga thét lệnh giải tán, — Để trả lời, đám đông ấy ken vai nhau quỳ xuống, tay cầm tay. Một loạt súng nữa. Lại mấy chục người ngã gục. Bài quốc-ca lại càng vang lên, mãnh liệt.

Viên võ-quan Nga lắc đầu, quay vào đình. Lính xếp súng lại, hàng phục.

Thế là dân Ba-lan toàn thắng, toàn thắng với thái-độ cao quý anh hùng: bất đề-kháng!

Cuộc thắng trận ấy có tiếng vang ra khắp Âu-châu.

Khắp Âu-châu ai ai cũng nguyên rủa sự tàn ác của quân binh Nga.

Người ta thuật chuyện này :

Có người dân bà Ba-lan đang bồng con bồng bị một tên lính Nga đâm gươm vào ngực. Trước khi tắt thở, người dân bà ấy có sức ném đứa con mình vào mặt tên lính Nga, và bảo :

— Mày muốn giết người Ba-lan phải không? Đây này một người Ba-lan!

bảo người thanh - niên Ba - lan : — «Anh quên rồi,gươm không phải là khí-giới của dân ta ngày nay!»

Dân Ba-lan nhất định bất đề-kháng. Họ theo lệnh của bá-tước André Zamoyski.

Bá-tước Zamoyski một hôm nói với hoàng-thân Gortchakoff :

— Nếu ngài để cho dân Ba - lan chúng tôi tự do hội-hợp biểu-tình thì tôi cam đoan chẳng có việc bạo-động nào xảy ra. Tôi sẽ có một đội cảnh binh riêng, không khí-giới, để giữ trật tự.

Hoàng-thân Gortchakoff trả lời :

— Tôi có binh lính, ông có binh lính. Chúng ta phải đánh nhau.

Một tháng tổng-công 4 nơi

MẤY TRẬN KỊCH CHIẾN PHÍA BẮC GIANG-TÂY

SỰ DỒNG CẢM ĐÁNG KINH CỦA 500 BINH TÀU Ở NGŨ-THÀNH. — CHỈ VÌ KÉM KHÍ-GIỚI MÀ 200.000 BINH TÀU KHÔNG CHỐNG NỔI 20.000 BINH NHỰT

TRONG hồi tháng ba, việc quân Nhựt tấn-công phía bắc tỉnh Giang - tây làm cho người ta kinh ngạc. Vì mặt trận bắc-bộ Giang-tây tuy nhỏ song toàn là núi non chón-chỡ, sông rạch dọc ngang, địa-thế hết sức hiểm trở. Vả lại miền này rất trọng yếu về mặt quân-sự, và đại cuộc kháng chiến của Tàu, nên nhà đương-cuộc Tàu dựa vào những núi sông ấy mà kiên-trúc nên những phòng tuyến kiên-cố lạ lùng, và giao cho nhiều đạo binh tinh - nhuệ của Trung-ương đóng giữ. Như thế, ai không tưởng chắc là vững vàng chắc chắn.

Năm ngoài có mấy đạo quân Nhựt nho-nhỏ noi theo đường xe lửa Nam-Tâm mà tấn-công, tuy ban đầu có tấn-triển, song sau đó tới Đức-an và bắc-ngạn Tu-hà thì phải ngừng lại. Thấy thế, dư luận Tàu càng thêm đặc ý và tự tin rằng : « Mặt trận này kiên cố phi-thường, quân Nhựt không thể nào đánh phủng được, và binh Tàu ở mặt trận này toàn là những quân Quế, Việt (Quảng-tây, Quảng-dông) tinh-nhuệ đồng-cảm hạng nhất của Tàu, đã từng làm cho quân Nhựt phải kinh-tâm tán-đờm, nên đây giờ chúng hết dám rạc-rịch nữa. »

Thậm-chí Bạch-sùng-Hy là một danh tướng rất đáng kính trọng của Tàu, không hay khoe khoang phách lối như các tướng Tàu khác, cũng tin như thế. Nên vào khoảng cuối tháng hai năm nay, Bạch

tuyên-bố rằng quân Nhựt ở Trường-giang đã mỗi mòn không còn sức đánh được nữa, nhất là mặt trận Nam-Tâm kiên cố lắm, chúng không có thể nào tấn-công được, thànà Nam-xương chắc bền vững lâu dài, (Kwan - lingshan (Quan - linh - sơn ?) ở

KHÔNG ngờ lời tuyên-bố ấy phát-biểu chưa được hai tuần, đến trung-tuần tháng ba, quân Nhựt đã đại-cử tổng-công, chẳng những ở mặt trận Nam-Tâm mà gần khắp cả bắc-bộ Giang-tây. Sau mấy trận đánh nho nhỏ đã quét sạch quân Tàu phía dưới Đức an, ngày 18 Mars đại-binh Nhựt bắt đầu vượt qua sông Tu - thủy « cái một », kể rồi chia ra bốn đạo mà đánh rốc xuống phía Nam.



Các cô ái quốc ở Giang-tây kêu gào dân chúng kháng Nhựt

Trung - lộ quân Nhựt gồm hai đạo noi theo đường xe lửa Nam-Tâm và đường cái nhỏ gần đó mà đánh xuống Nam - xương, nỗ lực tiến-công rất dữ dội và cách ba ngày sau đã đánh phủng được một dãy phòng-tuyến gấp ba (ligne tri-plee) bề dài tới 20 cây số, lần lượt lấy được năm sáu thị-trấn và đuổi dồn trên 6 sư đoàn nghĩa lính 12 vạn quân Tàu xuống vùng Vạn-gia-Phổ.

Tây-lộ quân Nhựt noi theo một đường cái ở phía tây đường Nam Tâm đánh xuống Võ-ninh, và theo tin của « Journal de Shanghai » trong một trận đại-chiến tại Kwan

trên Võ-ninh, lối 9000 quân Tàu tử thương đến gần 70.00, còn lại 2000 nhưng đã có trên 6000 đầu hàng quân Nhựt, trong số ấy có 1 tướng Tàu làm tới chức quan ba : ấy là chưa kể một số đông khác bị bắt cầm tù và bị đánh chạy tán lạc.

Đồng-lộ quân Nhựt là hải-quân gồm một đoàn chiến hạm nhỏ nhỏ lối 20 chiếc hoạt động trong hồ Bà dương, ban đầu toan đổ bộ ở Đơ-xương trên đồng-ngạn hồ ấy để đánh vòng xuống phía đông thành Nam-xương, nhưng về sau có lẽ thấy đường xa, nên họ lại đánh lấy Ngổ-thành trên tây-ngạn rồi noi theo bờ hồ, cùng với đạo quân trung bộ trên đường Nam-tâm song song cùng tấn đánh thẳng xuống. Ta phải tôn trọng sự thiệt mà nhìn nhận rằng trong trận đánh ở Ngổ-thành, quân Tàu tuy bại, song mùa chước được một phần danh dự, vì lối 500 quân Tàu giữ Ngổ-thành đều là sanh-viên trường võ bị mới ra, đồng thể liều chết mà chống-cự tới cùng, nên ròng rã 6 ngày cùng quân Nhựt huyết chiến một cách hết sức kịch liệt, đến nỗi một cuộc đến ngày 24-3, trừ một số ít bị bắt sống, còn lại bao nhiêu đều bị quân Nhựt vấy giết hết, không còn lấy một người sống sót.

Nhưng khắp cả bắc bộ Giang-tây mà chỉ có một đạo quân Tàu liều chết như thế vẫn chưa đủ. Trái với đạo quân Tàu giữ Ngổ thành ấy, bao nhiêu đạo quân khác chống giữ mặt trận chánh - diện ở trên đường Nam-tâm, chừng như chỉ kịch chiến một trận đầu rồi rút lui, chớ không chịu rán sức chống giữ. Bởi vậy trung lộ của quân Nhựt tấn triển rất mau chóng, sau khi đánh phủng luôn các phòng-tuyến thứ nhì thứ ba của Tàu, vào khoảng mấy ngày 14, 15 và 16 Mars, quân Nhựt tràn xuống gần Nam-xương, lần lượt chiếm lấy nhiều huyện thành thị-trấn trọng yếu như Vạn-gia-phổ, Từ - gia - phổ, Tịnh - an, Phụng-tân, Vạn-thọ-cung, v.v...

Bấy giờ quân Nhựt thừa thắng đánh tới như đông như gió, trong ngày 17-3 chúng đã tới sát Tam-giang là con sông lớn nằm trước mặt thành Nam-xương.

Đại-binh Tàu thấy thế nguy, nhất là sợ các đường triệt thoái bị cắt đứt hết nên vội vã rút lui xuống phía nam, chỉ để lại 15.000 quân chống giữ thành Nam-xương.

Qua ngày 18 3, sau khi đã sửa

được cái cầu sắt trên Tam-giang mà quân Tàu đã phá hư, đạo tiên-phong Nhứt vốn vịn có 1000 người kéo qua cầu, nỗ lực đánh lọt vô thành Nam-xương, cùng quân Tàu hàng-chiến và chỉ 2 giờ đồng hồ đã đánh lui hết quân Tàu mà chiếm trọn thành này.

Ban đầu có một đôi tờ báo Tàu mới đến bữa 1er Avril và 2 Avril vẫn còn quá quyết rằng quân Nhứt chưa tới thành Nam-xương. Đến bữa 3 Avril lại nói quân Nhứt kéo vô thành Nam-xương bị quân Tàu giết đến 3 vạn, rồi mới bỏ thành này mà rút lui. Nhưng sau tin Tàu cũng phải nhìn nhận rằng Nam-xương đã bị quân Nhứt lấy từ bữa 28 Mars là sự thật.

Sau khi lấy được Nam-xương, quân Nhứt liền chia ra nhiều toán nhỏ nhỏ đánh xuống phía nam, đánh ra phía đông, lần-lượt chiếm cứ Sanh-mê-trần, Vạn-xá, Sa-phu, Tạ-phụ, Liêu-đường... và sau cùng chiếm luôn Hưởng-đường là chỗ giao-diêm của hai đường xe lửa Triết-Công (Triết-giang — Giang-tây) và Trưng-Công (Hỗ-nam — Giang-tây) thành ra họ chặn nghẹt và cắt đứt hai đường xe lửa ấy được. Trong khi đó hai toán khác đánh qua phía tây lần lượt chiếm cứ Tây-sơn, Vạn-tho-cung, Cao-bưu, Tịnh-an, Trưng-phù... và sau cùng bữa 4 Avril chiếm luôn Cao-an, là thành trọng yếu trên đường từ Nam-xương đi Trưng-sa, trong khi có tin cho hay rằng tây-lộ của quân Nhứt đã lấy được Võ-ninh từ bữa 1 Avril.

Thế là chỉ trong vòng trên 10 ngày, 20.000 quân Nhứt đã đánh giết xua đuổi được 200.000 quân Tàu (1) mà chiếm cứ gần trọn bắc-bộ Giang-tây và lấy luôn thủ-đô của tỉnh ấy là Nam-xương! Thật là thần-tốc phi thường, chẳng những nhà đương-cuộc Tàu phải kinh dị, mà cho đến hết thấy những nhà quân-sự ngoại-quốc cũng phải lấy làm ngạc nhiên hết sức, vì không biết quân Nhứt đánh thế nào mà mau chóng lạ lùng như thế!

Trước kia, khi quân Nhứt mới bắt đầu tiến-công, dư luận Tàu nói rằng quân Nhứt xâm phạm miền này không khác nào đi tìm cái chết, vì địa-thế hiểm trở như trên xa kia đã nói. Hơn nữa thành Nam-xương rất trọng yếu về mặt quân-sự, có quan-hệ lớn lao mật-thiết với đại-cuộc kháng-chiến của Tàu, nên quân Tàu quyết chống giữ tới cùng, quân Nhứt không sao thành công được. Không ngờ chỉ trên 10 ngày, quân Nhứt chết chỉ dưới 2000 người (2) chúng đã chiếm trọn bắc-bộ Giang-tây và Nam-xương một cách dễ dàng, bấy giờ dư-luận Tàu muốn chữa lỗi nên không dự gì mà trở ngược lại. Đại ý nói rằng bắc-bộ Giang-tây và Nam-xương không t-ong yếu gì, nên quân Tàu không thêm giữ, bỏ cho quân Nhứt chiếm cứ!

Đề cho Nhứt thành công ở mặt trận này thật là có hại cho Tàu đảo đẽ và có lợi cho chúng vô cùng:

1') — Về mặt quân-sự chính-phục được bắc-bộ Giang-tây và lấy được Nam-xương, quân Nhứt chẳng những có thể khoáng-trương cũng có được những phần đất đã chiếm cứ được Hoa-trung, lại có thể cắt đứt và chiếm lần hai đường xe lửa Triết-Công, Trưng-Công, khiến cho Tàu không còn dùng hai đường ấy mà vận-tải lương-thực khi-giới ở Hoa-dông

vào nội địa được nữa. Mà những đạo quân du-kích Tàu ở dưới quyền Cổ-Chúc-Đồng bị tuyệt đường tiếp-tế, mất đường liên-lạc với nội địa, từ đây cũng khó nổi hoạt-dộng. Nhờ vậy mà các đô thị lớn như Thượng-hải, Nam-kinh, Tô-châu, Hàng-châu càng thêm yên ổn vững vàng.

Ngoài ra, chính-phục được miền này, quân Nhứt lại làm vững được sự giao-thông trên Trường-giang và làm chủ được hồ Bà-dương, đường xe lửa Nam-Tầm, đường cái từ Võ-xương đi Nam-xương, một phần đường xe lửa và đường cái Giang-tây Hồ-nam, thế là chúng có thêm một được nhiều con đường vận tải liên lạc rất trọng yếu để rồi đây dùng vào việc chinh-phục nam-bộ Giang-tây và đánh lấy thủ-đô Hồ-nam là Trưng-sa một cách tiện lợi dễ dàng. Mà quân Nhứt đã lấy được Nam-xương thì tự nhiên Trưng-sa phải chấn động, nếu chúng tiến thêm một bước mà lấy luôn Trưng-sa được nữa, tất là quân Nhứt ở Quảng-dông sẽ noi đường Việt-Hán đánh lên, chiếm trọn đường này, thế là tỉnh Phước-kiến, nam-bộ tỉnh Triết-giang, nam-bộ tỉnh Giang-tây và đông-bộ tỉnh Hồ-nam không cần đánh cũng lọt hết vào tay quân Nhứt. Lúc bấy giờ quân Nhứt ở Hoa-bắc, Hoa-trung, Hoan-nam có thể giao thông liên lạc với nhau một cách hoàn toàn.



VƯƠNG-KHẮC-MÃN

Chủ tịch chánh-phủ Bắc-binh mà người Tàu gọi là Hán-gian số 1

Vì chúng chiếm trọn Hoa-bắc, trọn Hoa-trung và một phần Hoan-nam, thì có khác nào chúng cắt cái đầu, chặt hai tay, mổ bụng moi ruột và chặt luôn một cái chơn của nước Tàu, bây giờ Tàu chỉ còn có một cái chơn và cái lưng, phỏng cứ-dùng làm sao được?

2') — Về mặt chính-trị lấy thêm được bắc-bộ Giang-tây và Nam-xương, từ nhiên địa-vị, thế lực của chánh-phủ bù-nhìn ở Nam-kinh thêm vững vàng rộng lớn, vì địa-bàn bao-quát gần được trên năm tỉnh là Giang-tô, Triết-giang, An-huy, Hà-nam, Hồ-bắc, Giang-tây và một phần Hồ-nam, tuy còn mấy phần đất chưa chiếm trọn được, song năm thủ-đô của năm tỉnh ấy là Tô-châu, Hàng-châu, An-khánh, Khai-phong, Võ-xương và Nam-xương đều ở dưới quyền cai-trị của chánh-phủ ấy.

Chánh-phủ Nam-kinh địa-bàn càng rộng, địa-vị càng vững, thì Uông-tinh-Vệ càng mạnh dạn sôt sắng hiệp tác với Nhứt, hoặc hơnh hiệp ba chánh-phủ Hoa-bắc, Hoa-trung, Hoan-nam lại mà tổ-chức chánh-phủ trung-ương do Uông làm Tổng-thống hoặc Uông cử làm Thủ-tướng chánh-phủ Nam-kinh, rồi ra mặt chánh-trực đứng lên chủ-trì việc đánh đổ chánh-phủ Tưởng-giới-Thạch. Lúc bấy giờ Uông có địa-bàn rộng lớn vững bền một số đông chánh-khách Tàu theo phái chủ-hòa hiện đương nổi tiếng

im hơi trong phạm-vi thế-lực của Tưởng-giới-Thạch tất sẽ rùng rùng kéo về qui-phụ Uông, và hơn nữa những tướng-lãnh Tàu theo phái chủ-hòa cũng sẽ mạnh dạn kéo cò hưởng-ứng Uông mà chống Tưởng.

3') — Về mặt kinh-tế, bắc-bộ Giang-tây có rất nhiều mỏ khoáng sản, như là sắt và than đá, lại có rất nhiều thổ-sản, như là chè, lúa, đậu... bây giờ chiếm được miền này quân Nhứt có thể tóm thâu hết những thứ ấy, dùng hồ Bà-dương hoặc đường xe lửa Nam-tầm mà chở về Cửu-giang, rồi do sông Dương-tử mà chở thẳng về Nhứt thật là tiện lợi dễ dàng hết sức. Ngoài ra, sau khi đã quét sạch quân Tàu ở bắc-bộ Giang-tô, nay lại quét sạch quân Tàu ở bắc-bộ Giang-tây, thế là quân Nhứt làm vững được sự giao thông trên sông Dương-tử một cách hoàn toàn, từ đây, tàu buôn của Nhứt có thể đi lại một cách yên ổn, bao nhiêu sản-vật quý báu dồi dào ở Hoa-trung như lúa gạo, tơ lụa ở Triết-giang, Giang-tây, sắt, thép, than đá tốt có tiếng cả hoàn cầu ở Đại-trường, Đức-an, Vu-hồ, v.v... Nhứt đều có thể tóm thâu hết rồi do sông ấy chở tới chất chứa ở Thượng-hải để đem lần về Nhứt hoặc bán bớt ra ngoài, ấy là chưa kể hàng hóa Nhứt chiếm độc-quyền nhập cảng cũng do con sông ấy mà chở vào, càng ngày càng tràn ngập cả thị-trường Hoa-trung, thật là cả hai bề họ đều có lợi lớn lao không còn chỗ nói.

QUẾ-SƠN

Kỳ sau

NHỮNG TRẦN TỔNG CÔNG
Ở HAI TỈNH GIANG-TÔ VÀ
QUẢNG-ĐÔNG

LISTE DES NUMÉROS GAGNANTS DE LA

Loterie Indochinoise

1re Emission — 4e Série

Tirage du 6 Mai 1939

Le numéro 678.003 gagne le gros lot: 60.000 p.

Le numéro 028.320 gagne 30.000 p.

Deux numéros 116.267 et 364.437 gagnent chacun 60.000 p.

Le numéro 735.504 gagne 4.000 p.

Huit lots gagnants chacun 1.000 piastres

726729	692647	756302	634703
693292	602620	698774	747485

Seize lots gagnants chacun 500 piastres

765629	790303	757625	770287	783857	758588	626475	750040
668366	752123	728617	633673	769223	735456	636630	657071

80 lots gagnants chacun 100 piastres

660782	691832	765655	626073	772559	601409	769847	757768
653092	644756	614129	711941	685564	691640	681304	776471
658132	603578	794557	758200	681843	631966	794011	686302
649402	788275	734824	742624	704904	782894	619888	745747
726687	613741	679208	609163	603475	686574	773753	740974
616326	654764	743490	645648	628626	708681	788110	720706
746097	794374	772640	665701	644412	638513	789378	631611
766397	699669	678693	676544	613394	625925	770142	765723
644458	784002	703010	731843	705887	764951	623523	759745
685057	661309	732337	678564	683258	629481	700351	637926

200 lots gagnants chacun 50 piastres se terminant par 636

400 lots gagnants chacun 25 piastres se terminant par 522 996

4000 lots gagnants chacun 10 piastres se terminant par 33 38

KỲ NÀY CÓ 52 SỐ AN ỦI MỖI SỐ TRÚNG 500p.

Quý ngài muốn sự kính trọng cá nhân trong đám đông thì quí ngài hãy mặc một bộ đồ cắt đúng điệu do M. LÊ-VĂN-NHẠC: chủ-nhơn hiệu may « AU TROPICAL » số nhà 292 đường Paul Blanchy (ngang nhà thờ Tân-dịnh) là cựu sinh-viên trường Trung-học Pétrus Ký có học cắt theo lối thợ từ bên Pháp. Nhiều hàng, nỉ, tussor, shantung mới lại thật đẹp và thiết rẻ. Chủ-nhơn kính thỉnh LÊ-VĂN-NHẠC directeur AU TROPICAL TAILLEUR 292, rue P. Blanchy - SAIGON

XƯỞNG LÀM XE CHẠY BẰNG HƠI THAN CỎI

CỦA TRỊNH-HU NG-NGAU

95, rue d'Espagne - Saigon - Tél. : 20.425

Đã làm 15 cái
xe đồ, nhà,
hàng hóa
và tracteur

Làm nội một
tuần rồi

CITROEN	Chạy tốt, mau và có được
RENAULT	phần thưởng của chánh-phủ
UNIC	Khỏi phải xoay CYLINDRE
DELAHAYE	Đổi PISTONS vắn... vắn...
BUICK	
BERLIET	CỔ BẢO KIẾT và phần hạng
CORMICK	trả tiền



Xin có nhớ : 135 món thuốc thần của nhà thuốc

THOAI-DU-DUONG

133 rue de Paris Cholon
Téléphone : 30.467

do ông y-sĩ Loui-Kiệt đã dày công nghiên cứu, ba bốn đời gia-truyền chuyên môn, có thực học và kinh nghiệm, có lương tâm nhà nghề đã bảo chế hết sức tinh khiết, công hiệu hết sức mau lẹ.

1') Vua CỬ-LÀ SU-TỬ : khỏi cần nói nhiều vì ai ai cũng đã công nhận là thứ cù-là trị bá chứng hay hơn hết.

2') SÂM-NHUNG BẮ-BỔ-TINH nhân Sư-Tử trị nam, phụ, lão, ấu thân hình bạc nhược, thân suy huyết kém, gây ốm di-tinh, kinh nguyệt bất điều và các chứng lao tổn. Thiết là một thứ Sâm nhưng không đầu làm được tốt bằng. Mỗi ve 0p.60 hòa với rượu hay nước sôi mà uống sẽ thấy hiệu nghiệm trong một giờ. 3') LONG PHỤNG NHỊ TIÊN CAO chữa tuyệt bệnh bạch đới, bất điều kinh và di-tinh, mộng-tinh, huyết tinh lạnh tinh; cam đoan công hiệu lạ lùng em ái trong chốc lát và hơn trăm thứ thuốc thần nữa. Nhưng xin quý vị nhớ kỹ cho hiệu Thoai-Du-Duong nhân Sư Tử kéo làm thứ giả. Cần thêm nhiều đại-lý bán thuốc thiết tốt, công hiệu hết sức mau, huê hồng cao xin viết thư thương lượng nơi nhà thuốc chánh ở Cholon hay ở tổng đại-lý : dépôt KIM TIẾN Saigon 191-193, rue Frère Louis — Téléphone : 21.486.

(1) Nhà đương-cuộc Tàu tuyên-bố rằng quân Nhứt đến 3 sư đoàn nghĩa là 6 vạn, quân Tàu đóng gáp ba quân Nhứt nghĩa là 18 vạn, nhưng cứ theo tỉ-tức chiến sự thì sự thiệt như chúng tôi nói đó : quân Tàu đóng gáp 10 quân Nhứt.

(2) Theo lời tuyên-bố của nhà đương-cuộc Tàu bữa 31-3, song sự thiệt chắc ít hơn thế nữa.

Một cuộc điều-tra của «Mai» trong làng «chơi»

Phù-dung và nhan-sắc

những - sự
của LANG-TU

M A D E L E I N E

Ngày nay để hạn Tiêu-kim-Thủy
Giòng nước đầy với kẻ nổi xưa.
Bàn ngọc em đánh quên duyên cũ...
THÚC-TÊ

lượt của chàng. Thế mà chàng đã làm gì? Thưa, Lê-quân đã bạo dạn nắm lấy tay nàng trong mấy phút và đã cho là sung sướng lắm!

Sau đó, dường như tin rằng Huế chẳng phải là một địa hạt rộng rãi để nàng hoạt-dộng phong tình, nên nàng bèn bỏ Đê-đô để vào Saigon toan tính mưu đồ «việc cả»! Nàng nghe đồn rằng Saigon là nơi ăn chơi có nhiều công-tử vương-tôn hằng đêm ném ngàn vàng qua cửa sổ, nàng mơ tưởng một cảnh sống xa hoa, ở nhà lầu, đi xe hơi... Mong ước của nàng bởi đó cũng chẳng gọi là xa vời. Nàng đẹp, nàng có đủ mảnh khỏe để làm say lòng người thì cái chuyện mỗi mong một cuộc đời sung sướng và phù-hoa chỉ là chuyện có thể thực hiện trong một mai một chiều được.

Người đàn bà như thế là khi người ấy lại người có sắc, rất có thể sẽ xảy lại cuộc đời. Hôm nay họ đương còn túng thiếu xác xơ, chớ ngày mai đây chúng ta có gặp họ ngồi trong một chiếc xe kiệu mới và người họ rực rỡ cả hột xoàng. Xưởng chó mà lên voi là lịch trình của đời các cô từ chiến. Thoạt-tiến vào đây, nàng liền sung vào đạo binh «nữ-kê xa-xi-phẩm». Nàng đi vào làng chơi ở đây quả quyết như một chiến-sĩ đi vào trong trường tranh-đấu. Có nhan sắc và có học thức — học thức theo lối các cô nàng — Madeleine lần lần được người ta chú ý đến mình. Khách tình phải ném ra hai mươi hay mười lăm đồng mới có thể gần gũi được nàng. Thế là một hôm nàng đã có sẵn sàng qui củ. Nàng mượn nhà, chừng dọn bày biện theo lối mới, và sắm vi kiển, rồi biết thú á-phiện là một cửu cảnh đặc lực cho thú sắc dục, nàng không quên đặt ở «di vàng» kê ngay nơi căn giữa một cái mâm đèn.

Muốn tăng cái thích của khách, nàng tập tiêm thuốc cho khách dùng. Rồi ngày một ngày hai, nàng cũng chấp chửng hút cho đỡ buồn và đỡ... nhọc. Một hôm khác, nàng bỗng «khám phá» ra rằng nàng đã là đệ tử của cô ba Nha Phiến.

Đó là hồi trước kinh-tế khủng hoảng lúc mà những trang công tử ý muốn chưỡi lại sự lao lực dành dụm của ông cha, nên chúng đã đại khờ và kiêu bãnh đốt thuốc cho tình-nhơn bằng giấy bạc trăm đồng. Mong đẹp mà nàng hằng xây đắp, đã đạt được rồi. Nàng ở nhà lầu, đi xe hơi và muốn sống lại cái đời của cô tiểu-thơ con quan ngày trước.

Cô gái chơi ngang mà ngày nào, đã để cho đứa thất phu lúc ấp yêu, say sưa, mưa cả cơm rượu vào quần áo, hồi đó lại tập tỉnh ăn mặc đồ đầm. Trong người nàng, từ cử-chỉ cho tới lời nói không còn chút gì phảng phất bất người ta nhớ đến người thân-chủ của nhà mụ nghệ,

ngoài Đê-kinh nữa cả. Sự dài-cải lại tìm về với nàng, phen này với cách làm bộ đáng ghét.

Bởi thế nên trong chốn yên hoa, chị em bạn «đồng-nghiep» ít kẻ mến nàng. Cả những tay phong lưu sau cùng cũng đâm ra chán nản mà ngưng sự lui tới nhà nàng.

Có một hồi cô gái Huế ta bỗng cảm thấy một cách đáng tủi.

Nhưng nàng vốn người qui quyết. Thấy gỡ gạc bên phía người mình đã hết đường bèo bờ, nàng bèn quay về phía người Tây. Các cậu da trắng ham chơi và ham hút không thiếu gì, nhứt là đám người có tuổi hằng muốn ru cái già và lòng sâu xa xứ, một lúc cả và Phù Dung và Nhan Sắc.

Nói đến Madeleine thì tôi không thể gì không nghĩ đến em gái ruột nàng là cô M... T... mà trước kia đối với tôi, vốn là một người vợ của bạn đồng nghiệp. Chính Madeleine đã khoe khoang, đã dụ dỗ lôi kéo em ra khỏi cái cuộc đời bình thường, hầu dựng có theo mình. Nên hơn thế một người vợ đã bỏ chồng, một đứa con hóa «bỏ cõi» cha và một thanh-niên hăng hái, có nhiệt huyết đã thành ra một bọm ghiền, một đứa viết báo vô liêm, liếm giày tư bôn. Hôm rồi, nhơn thấy toàn thể anh em viết báo thuê hồ đã đảo con người khôn khéo kia mà tôi không khỏi ngậm ngùi liên tưởng tới Madeleine là người ít ra cũng đã gánh một phần lớn trong sự «tà hóa» anh chàng chán đàn bà ấy.

M.T. em nàng, nay cũng đã theo kịp và đã có nước đi xa hơn chị nữa rồi. Nhưng trong thâm tâm M.T. không bao giờ tha thứ cho chị về chuyện đã làm gây đổ hạnh phúc của đời mình. Nên giữa đôi chị em ấy có ngấm ngấm một ý ghét bỏ lẫn nhau không bao giờ đẹp nổi.

Madeleine bây giờ không còn cái sắc sảo của ngày xưa kia nữa. Thời gian và á-phiện đã thống nhứt lực lượng lại để tàn phá những nét diễm kiều của cô tiểu thơ trăm anh, đã làm cho ông bạn sồn sồn của tôi là Lê-quân thờ phượng.

Còn đâu những cái chớp của hàng mi, những tiếng cười không kêu của đôi mắt làm diên đảo đến cả đáng Từ Bi trên ban Phật! Nàng nay hút nặng và trong bộ đồ Tây-phương, thân thể nàng càng kêu to cho mọi người hay, đức trụ lạc của xác thịt mình. Hàng thú dục vốn là nơi lẫn lóc của cô gái đa tình. Theo như lời tâm sự của nàng thì khi làm bạn với Phù Dung là nàng cố tâm muốn kiếm tìm những khoái cảm say sưa cho thể phách. Có lẽ chưa có một ai dám mê á-phiện cho bằng nàng cả. Lúc kéo diều thuốc, nàng nhắm nghiền đôi mắt lại, và run rẩy toàn thân như sợi giây tơ dưới cái «nhấn» của ngón tay tình.

Nàng, hiện giờ làm bạn với một lão Tây già, nghe đâu thắng cha ấy thiết tha say đắm «sắc» nàng, vì nàng có «ngải».

Có lẽ trong đám làng chơi, Madeleine là người biết lo xa hơn hết. Kiếm được bao nhiêu, nàng đều bỏ cả vào ngân hàng.

Đời phồn hoa, trần cười chưa dứt đã thấy sáng đêm, hẳn Madeleine đã biết rõ hơn người. Phải chăng những người ác đức và vô hậu, vì thường soat lại những sự nghiệp của mình, nên đã biết thân mà tự tạo trước cho mình một cái hậu?

LANG-TU

Bảo-phế Linh-duộc

Chuyên trị các:
BỊNH HO MỚI PHÁT:

Ho khan, ho có đàm, tắt tiếng. Ho khô khè trong cổ như gà kêu. Ho phong, ho ban, ho cảm. Ho nhiều mà không có đàm. Đàm bả có thai mà ho. Hoặc để rồi ho sần hậu, khạc có chút huyết, VÀ HO LÂU NĂM

Ho có đàm xanh, đàm đen, có huyết. Ho lao. Ngực yếu, khó thở, đàm dính theo máu lợn con như bột bánh. Hai chổ vai đau. Đầu xây xam bần thần. Đã dợt về buổi chiều, ớn lạnh. Tức ngực. Xót xa trong phổi. CỬA...

Người lớn và trẻ con. Hay nhứt là trị dứt tuyệt bệnh ho kinh niên của người lớn tuổi, mỗi năm đến lúc trở trời đều ho.

KHÔNG NHƯNG THỂ

Thuốc BẢO-PHẾ LINH-DUỘC lại có tánh chất ngừa bệnh. Mạnh uống vào bổ phổi, ngừa bệnh lao. Bảo chế tại PHỤC-HUNG Y-QUÁN-Cholon. Giá 1 hộp 8 hoàn 1p. Gởi C. Rembt. từ 2 hộp sắp lên do nhà thuốc VÕ-ĐÌNH-DẦN

323, rue des Marins Cholon
118, rue d'Espagne Saigon
4, rue Ohier Phnompenh
8, rue des Cantonnais Hanoi

IT VĂN THƠ...

PHƯỚC NGỌC LỢI đã ra đời; NGỌC lành nay ở dưới trời đua ganh.

LỢI quyền trong buổi văn-minh, MAY đồ ở chốn Sài-thành không hai,

KHÉO may, khéo cắt, độc tài, GIA nàng lại rẻ, chẳng sai lời đồn, THIẾT nay đứng vững như cồn, RE tốt, mỹ thuật, ai còn không ưa?

SAIGON
26, Sabourain -r- Tél.: 21.559

Viết máy hiệu L'abeille

KIỆU TỐI TÂN — NGÔI VÀNG 18 CARATS
dựng trong hộp rất mỹ-thuật giá rất rẻ 3\$50

có cả compte - gouttes
Bản sĩ do nơi nhà sách
ĐO- PHƯƠNG- QUẾ
31, Aviateur Garros -r- SAIGON
11, Tổng-đốc-Phương -r- CHOLON

Nhân với chị em

Muốn có tương lai rực rỡ, gia-dinh êm đềm, chị em nên làm cho mình trở nên đẹp để khoẻ mạnh. Muốn cho được vậy nên chữa cho dứt đau máu, nóng tim, huyết bạch, đường kinh xau.

NGUYỆT-NGUYỆT-VIÊN thuốc hoàn rất linh nghiệm giúp chị em được toại như ý nguyện. Giá mỗi hộp 0p.50. Mỗi tháng uống 3 hộp thôi. Uống trong vài kỳ thấy công hiệu. Có bán ở các tiệm thuốc và tiệm tạp hóa khắp Đông-pháp.

Tổng phát hành: VINH-AN - HÒA DUỘC - PHÒNG 287 Marins-Cholon.

Bán máy xay lúa gạo

* Trữ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ phụ thuộc như bàn găng, cối lức, cối trắng, cối chà có quạt hút mạt gạo, xa gió, bàn đảo, bộ đai ván ván. Đại-lý nhiều hiệu máy chạy dầu cày, máy chày, m trâu và đã ráp nhiều nhà máy được kết quả mỹ-mạng.

ÉTABLISSEMENTS
21, BO GALLIENI
(TÉL. N° 21.058) SAIGON

TRẦN-VĂN-HANH



VẠN NANG LINH BỒ

Quý ông, quý bà làm việc bằng tinh thần, hoặc sức khoẻ nhiều quá : người bần thần, chán nản, ăn ngủ kém... hãy dùng VẠN NANG LINH BỒ số 90 giá 1p. của hiệu LÊ-HUY-PHÁCH.

**Phấn khởi tinh thần
Thêm trí khôn, tăng trí nhớ
Làm việc lâu mệt
Ăn ngon, ngủ yên
Khỏe mạnh luôn luôn...**

« Vạn Năng Linh Bồ » của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ sức khoẻ dùng chung cho các cụ già, người lớn, trẻ con, đàn ông, đàn bà, hay nhứt ở xứ này, chắc chắn như vậy.

KINH NGUYỆT BẤT ĐIỀU

ĐIỀU KINH CHỨNG NGỌC số 80 giá 1p.50 : Các bà kinh nguyệt không đều, tháng có tháng không, tháng lên tháng xuống, huyết tím, đen, có gầy, có cục... trong người mỗi mệt, đau bụng, đau lưng, ăn ngủ ít... nên dùng « Điều kinh chứng ngọc » của Lê-huy-Phách, các bệnh khỏi hết, kinh nguyệt điều hòa, lại mau có thai nhén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p.00 : Các cô kinh nguyệt tháng trời, tháng sụt, huyết ra tím, đen, đau bụng, đau lưng, sắc mặt xanh xao, quầng mắt đen, người mỗi mệt... dùng « Điều kinh bồ huyết » của Lê-huy-Phách, kinh hành đúng hạn, khỏi hết các bệnh, tăng thêm vẻ đẹp !

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH
19 Bd Gialong et 40 Bd Rollandes Hanoi

Tổng phát hành Nam-kỳ : Xuân Nga, 181 Bd de la Somme - Saigon. Trữ bán nhiều nhứt ở Bạch Loan và ở dépôt KIM-TIẾN 191-193, rue Frères Louis - Saigon. Kêu téléphone : 21.486 mà biếu dépôt Kim-Tiến sẽ đem thuốc tận nơi cho quý vị.

MỘT NGƯỜI BẠN CỦA CÁC NHÀ BÁC HỌC ?
MỘT THẦY THUỐC CỦA NHÂN-LOẠI ?

Tư chứng thuyết minh

Một quyển sách khảo cứu rất công phu, nói rõ những bệnh Paong, Lao, cổ cách — so sánh y lý Á-Đông và Âu-châu — giải thuyết rõ ràng từng các bệnh một — dạy cách phòng bệnh, chữa bệnh. Sách dày ngót 200 trang — giá bán 1p.50.

« ... Quyển Tư Chứng Thuyết Minh khảo cứu rất công phu làm thành luận án một, so sánh nghề thuốc ở Á-Đông với Âu-Tây có nói về lịch-sử vi-trùng học Á-châu và so sánh với vi-trùng học Âu-châu. Trong sách có giải thuyết về những bệnh Phong, Lao, cổ cách, một cách rõ ràng, mỗi luận án lại có nói về phép giữ vệ-sinh để phòng ngừa và những phương pháp điều trị. Ngoài ra, lại còn nói về bệnh chó dại, bệnh điên, bệnh rắn cắn, bệnh dục uất, thật là một quyển sách rất có giá trị... »

(Trích báo Saigon)

NAM NỮ BẢO TOÀN

Nói những bệnh về khí huyết của đàn ông, đàn bà... và bệnh phong tình đã in lần thứ ba, giá 0p.60 Được Hàn-lâm khoa-học bên Pháp (Académie des Sciences de Paris) và các báo khen ngợi.

« ... Độc-giã đã từng biết tiếng ông y-học-sĩ Lê-huy-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam, thuốc Bắc, nên nay ông lấy kinh nghiệm mà xuất bản quyển sách có ích này... « Nam Nữ Bảo Toàn » chuyên nói những bệnh của nam nữ thanh-niên ta lại có cả bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một cuốn sách rõ ràng và dễ hiểu, bạn trẻ ta nên để làm cẩm nang... »

(Trích báo Khoa-học tạp-chí)

Mua lẻ do nơi : tác-giã

LÊ-HUY-PHÁCH

Chủ nhà thuốc Lê-huy-Phách n° 19 Boulevard Gialong - Hanoi người mua phải chịu tiền enoche phí, có gởi « lãnh hóa giao ngân »

Mua buôn do nơi :

LÊ-HUY-PHÁCH THU-XÁ

40, Bd Rollandes - Hanoi

(Viết thơ hồi thề-lệ nhớ đình có trả lời).



LỤC THẬP TỰ THO

Ờ hay ! ta đã sáu mươi tròn,
Vẫn tưởng mình như lúc trẻ con
Lều chiểu sáu khoa mê hời tỉnh.
Xích xiềng một chuyển đại hay khôn
Nghiên chưa cạn mực tiền chưa cạn
Vườn hây còn hoa rượu vẫn còn,
Cứ bảo chán đời sao sống mãi ?
Mình già nhưng nước vẫn còn non

Sieu-Tung

HOA

Có lúc nên vương lúc phải tròn
Trò đời chỉ khác tấn tuồng con.
Kể chi những nỗi vinh và nhục,
Nào biết rằng ai đại với khôn ?
Lý-Bạch mỗi mềm nhưng vẫn chén
Trương-Nghi lười lém thế mà còn
Lão làng sáu chục ông già nhĩ ?
Già thực, song ông dạ vẫn non.

Nghĩa-viên

TRÍ-SĨ TỰ THUẬT

I

Hai mươi bảy năm chẵn,
Niên lệ đã chu rồi
Ruộng chỉ có năm mẫu
Nhà còn lại một ngôi
Cha già ngoài bảy chục
Con trẻ chín mười người
Nhà cửa tuy thanh bạch
Gia đình cảnh cũng vui.

II

Phúc tổ ơn vua, lại lộc người
Năm nay đã tới lão năm mươi
Thất tuần mừng thấy cha già mạnh
Tứ đại vui xem cháu bé chơi
Thì đồ nên danh ông Công nhĩ ?
Quan thăng đến bậc thượng thư rồi
Nhà nho như thế cần chi nữa.
Sân thú diên viên cáo nghỉ ngơi.

Nghĩa-viên Nguyễn-văn-Dào

TRÔNG-TRÁI

Gió không luồng qua tim
Mà hồn thơ lạnh lẽo.
Vườn trời ngập tiếng chim,
Nhưng hoa lòng vẫn héo.

Khi nán-buồn lắng lại
Tận đáy lòng rỗng không
Bao nhiêu lời tẻ tái
Chảy mãi trên giấy hồng.

Mỗi lần niềm Nhớ Tiếc
Rớt hạn vào lòng tôi
Mấy lần tôi đã khóc
Một hình ảnh xa vời...

Lá buồn cứ tôi tã
Rụng mãi giữa lòng tôi.
— Thơ tôi buồn nào quá
Vì yêu-đương chết rồi...

Sương Lam Tử

MUỘN MÀNG

Giờ đây ta mới nói làm sao
Ăn hận vì ai, nghĩ thế nào ?
Tình đã muộn-màng, duyên đã lỡ,
Thì đành hẹn lại kiếp duyên sau.

Trót biết rằng yêu quá dở-dang,
Tội tình chỉ nửa mai-cru-mang !
Sao ta đi suốt trong trần thế,
Mà bạn dài-gương vẫn phụ-phàng.

Thành-Kính (Trăng-Bàng)

HOA NGUYỄN VÂN

Bài « Tình ly-biệt » của cô M. N. đăng báo MAI số 83 ngày 24 4 39

Tặng anh Phác Hòa

Bên tai nghe kể chuyện ly-sầu,
Chung-hội mình đây biết nói sao,
Trong lệ ứng cầu âu cũng lạ,
Góp lời tâm-sự để mà đau.
Thề non bện biển kia ai đó,
Giữ ngọc gìn vàng mấy kẻ đầu !

Nhân nhũ khách tình đường chửa
trải,
Nên quên người bạn gặp ban đầu.
Mile. Như Liên
(Phanthiet)

ĐỀ ẨM MINH

Khéo khéo cho mình Á với Âu ;
Phở trương xiêm áo nghĩ thêm râu
Tắm thân hồ-thỉ tù đôi cẳng,
Mái tóc phong-sương nhuộm nửa đầu,
Muốn nói mà rằng theo đón lười.
Gương cười cho mắt khỏi rơi châu
Tu-mi đứng giữa khuôn trời đất,
Há lẽ làm ngọc cuộc bể dâu.

Phác họa

MÁ HỒNG CHỊ ĐO

(Viết để kỷ-niệm những ngày
sông êm-dềm trên bờ sông
Lệ, bên cạnh chị Hoàng-thị-Vân thân-quí).

Năm xưa chị chửa lấy chồng,
Một chiều, giặt lụa bên sông chị
ngồi.

Có chàng trai trẻ qua đôi,
Em kêu : — Kia chị, anh tôi tề tề!

Giận em, chị bút cành tre,
Vứt cho mấy cái, em về mách me.
Me cười : — Sao thế cô Lê ?
Thẹn thùng, chị chạy ra hè, không
thưa.

Năm nay dưới nắng hè trưa,
Chị ngồi như những chiều xưa, chị
ngồi.

Bên sông giặt lụa. Qua đôi —
Một chàng trai trẻ qua đôi, em reo :

— Chị ơi ! anh ấy về kia,
Vội vàng bỏ lụa, nhìn theo chị cười
Rồi như nhớ chuyện xa xôi.
Má hồng chị đỏ, mòng tôi không
bằng.

Liễu - Ngạn

VÔ ĐỀ

Tôi muốn tung cao những hận lòng,
Hoà vào mây, khói ở mênh mông,
Hay như chiếc nhạn bay trong gió,
Cất tiếng lạnh lùng giữa biển đông.
Tôi muốn ra đi khắp bốn trời,
Nhưng khi ly-biệt chẳng thương ai,
Lúc chân chôn mỗi tôi dừng bước,
Hoặc giữa u - buồn, giữa cuộc vui.
Tôi muốn tôi không có bạn hiền,
(Ồ như nói vậy hoặc tôi điên ?)
Nhưng từng kinh-nghiệm xui tôi biết
Có bạn thêm buồn trắc trở duyên,
Tôi muốn đem gương xa đập nát,
Soi làm chi nữa nét ưu - tư,
Mơ bao diễm-mộng tan theo gió,
Còn lại ... chao ôi ! — kiếp sống
thừa !

Nhưng thôi ! ước muốn chỉ thêm
buồn,
Thương đóa Mai tàn nhuộm nắng
sương,

Ngắm bước đường xa lòng lạnh
ngắt,
— Nhưng ai lủi thủi ở tha phương,
Đỗ thị Quế

XUÂN

Tháng ngày mây tạo mãi xoay vần
Ngoảnh lại xuân này đã mấy xuân
Bướm trắng oanh vàng chiều hơn hớ

Hoa hồng cỏ lục về thanh-tân
Đất trời mỗi độ trông ra mới
Non nước từ xưa chỉ có ngân
Ai đó vui xuân đã biết chưa ?
Xuân ta nào phải bắc đông quân

HA

Nắng hoài nắng mãi nắng khôn
thức

Nắng hạn càng thêm tức bức dờ
Gió dữ ồn-ào nghe muốn giẫy
Lửa nồng hùng-hực thấy im hơi
Con mưa trước đó chưa nhuần đất
Giọt nước giờ xin khó khăn trời
Trong giấc ly-bi ai đã biết
Đêm dài tiếng quốc chẳng hề ngơi

THU

Hết lúc nung thiêu ngọn lửa trời
Thu về tề lẫm chị em ơi !

Tiếng quyền văng-bật chừng khan
giọng

Vườn cúc lo-thơ ươm nẩy chồi,
Hiu-hắt gió vàng ngành lá rụng.
Chập-chồng non bạc sóng mây trôi.
Thu này nào khác chi thu trước
Non nước vì dầu lệ sụt sùi

ĐÔNG

Thu về mới đó đã đông sang.
Thấm thoát mà nay đến tiết hàn
Cúc muện mỗi-mòn sương tuyết
phủ

Tùng-trôi chông-chỏi gió mưa chan
Nệm chăn bao kẻ êm ngon giấc,
Tôi nón kia ai lạnh lẽo đàng.
Mây bủa khắp trời màu âm-dâm
Non sông chưa thấy vẻ phong quang

Thanh Phương Phanthiet

CẨM TÁC

(Vận xô cô vò ở rờ)

Lăn lóc phong trần vẫn đuổi xô ;
Bao lần cực nhục chiếc thân cô.
Nợ trường phần dẫu thương chen
đến,

Đây chợ quyền danh, thoát chẳng vô
Dầu dãi tuyết sương tiêu xác nòn.
Chải dăm mưa nắng xếp sườn ô
Tiền tài lợi lộc mang chi nữa ;
Phó mặc cho phường đứng nhẩy rờ.

H. Soudesmetaux (Tiểu-cần)

KÝ BIỆT HÀ - THỦY

Gặp gỡ mà chưa cạn được lời
Rời ra đôi lứa lại đôi nơi.
Thương trường thất bại thương
thân bác,

Báo giới xông pha hổ phan tôi.
Nợ nước từng vay, vay chưa trả.
Tình nhà cố đáp, đáp không rồi
Kim-Biên Gò-sắt, xuôi, xuôi ngược
Trí kỷ xa nhau, tớ ngậm ngùi.

H. D. (Phom-Peuh)

HOA VÂN

Hàn huyền gap rút chửa nên lời,
Hận bấy xe đã ghé đến nơi.
Chừng báo Cao-miên ra mắt chúng
Thì bài Gò-sắt nhắc tên tôi.

Cái tình bằng hữu mong gần nữa,
Mối nợ văn-chương há hẹn rồi.
Đây đó vài trăm cây số cách...
Chia tay, ai đứng những ngùi ngùi.

Hà-Thủy (Pursat)

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH

+ HO LAO CÓ ĐẠI DANH +

ÔNG Trần-quang-Minh ở CÂY-QUÉO

Vừa rồi đọc báo « MAI » tôi thấy hai người giới-thiệu thuốc Ho Lao và Đau Tim: M. Thomas Chatain ở Bình-tây và M. Abdoul Gafar người Ấn-độ bán hột xoàn mới ở Saigon, tôi liền tới nhà dò la bệnh chứng. Thờì M. Gafar đoán chắc với tôi rằng : chẳng phải một mình ông ta uống hết dứt bệnh mà ông ta còn chỉ nhiều người đồng-hương uống cũng hết dứt bệnh căn. Tôi lâu nay ít dùng thuốc Annam, mà hôm nay tôi rất lấy làm lạ là dùng thuốc lao phổi « Ho Lao » của ông TRẦN-QUANG-MINH, nhà số 45 bis, route Communale n° 21 ngã tư Cây-quéo Giadinh, ngang sân banh Bình-hòa, thời tôi thấy kiến hiệu lạ thường. Bệnh ho của tôi bây giờ thiệt dứt, đồ da, có máu, sức khỏe như thường.

Mathieu NGUYỄN-PHƯỚC-ĐẦY
Ancien transitaire et Secrétaire
demeurant à An-dông - Giadinh

PHÒNG-SỰ VỀ IT NHIỀU TỤC LẠ
Ở THÔN QUÊ XỨ BẮC

TẬP ÁN CÁI ĐÌNH

CỦA Ngô-tất-Tố

TỪ kỳ này, bổn-báo thêm ra một thiên phòng-sự nữa, cốt sưu-tầm những chuyện hay tục lạ ở ngay nước nhà. Mỗi lúc này Nam Bắc đổi trao du-lịch rất thường, vậy thì những câu chuyện thuật ra đây có ích cho sự kiến-vấn của người ở nhà cũng như người có thể phiếm du quan sát.

Đã vậy, mà người viết « mở hàng » thiên phòng-sự này lại không phải lạ gì với ít nhiều bạn đọc Nam-trung ta mà người vẫn ghi nhớ cảm tình.

Thật vậy, hồi 1927-28, Diếp-quân chủ-trương tờ « Đông-Pháp thời-báo », thi-sĩ Tân-dã tạm nghỉ lên « chợ trời » và đã tấn « giặc mộng lớn », từ sông Lô núi Tân-từng triệu vô lãnh trách-nhiệm một trương thi-văn mỗi tuần. Nhiều khi đến ngày phụ-trương ra mà còn thiếu bài, thi-sĩ ta say quá ngủ quên, nhưng may có ông Ngô ở bên viết bài bù đắp vô dùm, cho ngày mai phụ-trương ra vẫn được hoàn hảo.

Bởi đó, ông bạn Tùng-lâm — cũng một thi-sĩ say khác và lúc ấy cũng giúp Đ. P. T. B. — đã vịnh Tân-dã có câu :
— « May sao lại vớ được thầy Ngô ! »

Thì chính thầy Ngô ấy, từ Hanôï gửi thiên phòng-sự này về cho chúng tôi, gọi là nhắc nhở chút tình xưa với Nam-trung chứ cố-hữu vậy.

năm văn hiến của nước Việt-nam này đó !

Thú thật với các ngài, ba chục năm nay, tôi vẫn luôn luôn sống ở thôn quê, và vẫn tự phụ rằng mình hiểu biết nhà quê hơn hết các bạn viết báo.

Cái chỗ tôi ở, xa hẳn thành thị và không pha một chút văn-hóa Âu-Tây. Nó cũng đủ cả đình chùa đền miếu. Tuần nào tiết ấy, người ta cũng chiều lễ mà linh-dinh xoi thịt, nghi-ngút đèn nhang. Tuy vậy phong tục cực kỳ giản dị. Ngay từ khi nhà nước chưa đặt ra cuộc cải-lương hương-chính, làng tôi, lệ ngạch vẫn không có gì quái lạ, đàn ông từ thuở nhỏ đến lúc già, không ai phải đóng góp về sự ăn uống, tế lễ của làng từ một đồng xu trở lên.

Tôi tưởng một làng rất xa thanh giáo, chưa biết ánh sáng văn-minh là gì, mà còn giản dị như thế, thì các làng khác chắc còn giản - dị hơn nhiều. Bởi thế, khi anh Giáo quang ra cho coi một tờ báo Tàu nói về phong tục người Giao, tôi liền cả gan khinh họ đã man.

Chẳng ngờ bạn tôi đã rộng gót chân lại rộng con mắt hơn tôi, nghe tôi nói vậy, hẳn liền phì cười :

— Nếu người Giao mà còn phải đeo tiếng dã-mau, thì cái Việt-nam tổ-quốc của chúng ta cũng còn lắm chỗ khó kêu là nước văn - hiến — Tại sao vậy ?

Tôi hỏi bằng giọng ngạc nhiên. Với thái-độ ồm-ồm, bạn tôi hỏi vặn lại :

— Anh đã đi khắp trong xứ này chưa ?
— Chưa.
— Nếu chưa đi khắp xứ này,

theo những chỗ hãn chỉ mà đi. Tôi đã đi. Tôi đã đến. Và tôi đã thấy. Thì ra, nó là cái đình.

Thưa các ngài, ấy chính cái đình đã làm cho nhiều làng trong xứ Bắc không đủ quyền để chế người Giao là giống mọi-ry.

Bởi vì nó là chỗ để chứa hủ-tục và quái-tục, nó là chỗ để chứa cái thói giai-cấp. Chính nó để ra những đám kiện cáo, đám chém. Chính nó làm cho người ta vì những nỗi miếng thịt mà mất cửa mất nhà. Chính nó làm cho người ta suốt đời bỏ gối trong lũy tre, không biết trời đất là hẹp hay rộng. Chính nó đã ngăn-cản con đườg tiến-hộ của một phần lớn trong dân tộc Việt-Nam.

Vậy mà nó vẫn được nhờ bóng vía của tôn-giáo và của mỹ-tục để sống mãi với non sông, hoặc-giã tại nơi tội trạng của nó còn chưa bị ai tố-cáo,

Tôi muốn kiện nó một mẻ, để báo thù cho người nhà quê. Nhưng thiên-dinh thì cao, địa-phủ không xuống được. Kiện vào đâu bây giờ ? Tôi xin kiện ở trước công-tam các ngài.

Các ngài thử làm quan tòa. Để tôi đem tập hồ-sơ tôi đã lượm được từ trước đến nay, tuyên - đọc cho các ngài nghe.

Tiểu rằng vết chân tôi đi chưa rộng, tập hồ-sơ nên chưa được dày, nó chỉ vừa đủ để các ngài luận tội tôi không dám đem hai chữ mọi-ry mà tặng riêng cho người giống Giao.

(Còn nữa)
NGÔ-TẤT-TỐ

Tiếng dân kêu

Chủ xã ở trần bận quần cụt trong lúc làm việc dân làng

Ngày 1er Mai, chúng tôi là Lâm-văn-Lịch, Lâm-văn-Xinh, Lý-văn-Truyền và Lý-văn-Tâm rủ nhau đi Rạch-Rập (Camau) thăm bà con. Khi đi thì không sao cả, đến lúc về, đi ngang qua đình Thanh-Phu khỏi một đôi, thỉnh linh nghe kêu :

— « Mấy người kia ghé lại »
Chúng tôi quay lại, thấy một người ở trần trụi trụi chỉ mặc quần cụt.

Chúng tôi hỏi có việc gì thì y nói ông xã kêu lại xét giấy thuế. Tự nhiên chúng tôi phải tuân lệnh, nhưng khi vô bên nhà, khỏi chỗ làm việc, thì không nhận ai ra ai cả, vì những người này cũng đều mặc quần cụt và ở trần trụi. Hỏi ra thì mới biết có Đại - Pháp. Ai là người nhà của ông xã ấy là chủ xã, là nước có quyền hỏi giấy thuế thì lục bộ hay biện gì gì nữa tôi không hiểu.

Quái lạ ! những người thay mặt nhà nước, trông coi việc làng, tất phải trọng sự thể, chớ sao mà ở trần và mặc quần cụt cả thấy, coi tục tũn hết sức.

Mấy người kia đều trình giấy đủ cả duy có tôi quên đem theo. Chủ xã mới sai người trong bọn tôi về nhà lấy. Lúc đó vì muốn gấp nên tôi có chạy lại đằng trường học gần bên hỏi mượn xe máy.

Từ đình lại trường học độ chừng vài chục thước. Liên đó tôi trở về chỗ làm việc thì bất ngờ chủ xã và mấy người kia thanh nộ, và xỉ mắng tôi thậm tệ. Họ coi tôi như tù Côn-nôn trốn vậy, bắt tôi phải ngồi dưới đất vì ngồi trên ván sẽ dơ hết đi.

Lúc ấy tôi tức giận đến cực điểm, vì tôi tự xét không có tội tình gì, chỉ quên giấy thuế ở nhà trần bận quần cụt như mấy chủ mà các chủ hành hạ tôi như thế ; đã làm, thật là khiếm nhã, nên tôi có cái lai.

Họ lại chỉ cho tôi coi một người

Trời đất quỷ thần ơi ! chỉ vậy chủ xã ?

Phải chi tôi chống cự với chủ mà không đưa giấy thuế ra thì chủ mới nổi thế. Đàng này tôi có chống cự chủ đầu, tôi chỉ ngoan ngoãn làm tròn phận sự một thằng lương-dân, núp dưới bóng của Đại - Pháp. Ai là người nhà của ông xã ấy là chủ xã, là nước có quyền hỏi giấy thuế thì tôi phải đưa ra tự nhiên : tôi có chống cự gì đâu mà chủ phải lên mặt hoành hành thách đố tôi và bắt tôi ngồi dưới đất cho hổ ghét.

Nhà nước Bảo-hộ không hề cho phép chủ xử với dân quê một cách thái-quá như vậy bao giờ ?

Dân tâm bất bình do ở mấy cái cử chỉ thị quyền hiếp dân đại khái như thế đó mà ra chớ gì.

Nhà nước chỉ cần các chủ làm việc sốt sắng, tròn bổn phận và phải biết thương dân quê mới được.

Việc chủ hành xác tôi là một việc chủ lạm quyền rồi đó, biết không ? Chủ thử hỏi những người có kiến thức có ai khen chủ hay là không ?

Tôi rất trong mong mấy hàng này thấu đến tai quan chủ quận để ngài báo chủ xã từ nay xét giấy thuế người ta bằng một lễ-độ tử-tế như là khi làm việc dân việc làng phải mang y phục chỉnh tề, chớ ở tình gì, chỉ quên giấy thuế ở nhà trần bận quần cụt như mấy chủ mà các chủ hành hạ tôi như thế ; đã làm, thật là khiếm nhã, nên tôi có cái lai.

LÝ-VĂN-TRUYỀN

I.— CÁC NGÀI THỦ' LÀM QUAN TÒA

O MIỀN tây nam nước Tàu có một giống người chưa khai-hóa. Người ta lấy tên một loài chó rừng mà gọi họ là giống người Giao.

Những nơi rừng núi trong mấy tỉnh Qui-châu, Vân-nam, Hồ-nam, Quảng-dông, Quảng-tây đều có thứ người lạ ấy. Nhưng đại bộ phận của họ thì là cả vùng Đông - nam của huyện Nam-bình (Quảng-tây).

Dân số người Giao ước chừng sáu muôn, rải rác khắp mấy miền khe động sâu hiểm.

Họ cũng cây cày làm ăn và cũng thờ cúng tế-lễ như ta, chỉ hơi khác ta về chi-tiết của sự cúng lễ.

Trong các đình miếu của họ, chính giữa đều có một pho tượng đầu người minh chó.

Hàng năm cứ đến những ngày khánh-tiết, thì dân làng mổ heo, giết trâu, đem vào trong đình mà cúng tế. Bao nhiêu người Giao trong vùng đều đến trước mặt thần « chó » lễ bái một cách thành kính.

Sau khi lễ vật đã được đức thần « Cầu-thượng-đăng » hàm - hưởng, họ bèn hạ xuống ăn uống phê-phỡn tại đình.

Rồi họ bắt đầu vào cuộc hành lạc. Tất cả đàn ông, đàn bà, trẻ con đều bỏ hai tay xuống đất, thêm với hai chân cho thành bốn chân. Bằng cái kiểu ấy, họ đùa dỡn, họ chạy nhảy và họ thi nhau đưa ra những tiếng gừ-gừ, ăng-ăng như chó.

Trong khi mua vui bằng tấn « tuồng chó » như vậy, họ vẫn thần nhiên như thường, không e-lệ chi hết.

Là vì tục đó vốn của cha ông để lại, với họ, nó đã thành một món quốc túy.

Trong giống Giao, tất cả chỉ có bốn họ : Hồ, Lam, Bàn, Hầu. Họ Bàn nhiều người hơn hết. Theo sự tin tưởng của người Giao, họ ấy vốn là giòng dõi của Cầu-vương.

Lịch-sử truyền - khẩu của họ đã báo cho họ biết rằng : về đời Cao-tân nhà Ân có giặc Khuyển-nhung, dữ tợn lắm, nhà vua đánh giết mãi không được. Cuối cùng, vua Cao-tân phải rao khắp nước, hứa ai giúp yên được giặc ấy, nhà vua sẽ phong cho làm tước vương và gả cho nàng công-chúa. Trong cung, ché cưỡi người Giao, mà thiếu chút nữa làm mất cả bốn ngàn sự muốn biết thực giặc tôi phải

lắm. Nghe được tin ấy, Bàn-hồ liền có một giống người hoả-tộc xông ra trước trận. Nó sẵn có bộ răng dùng làm khí-giới, vì « anh hùng chó » liền nhảy lên, chỉ tập có một miếng, cổ viên tướng Khuyển-nhung đứt hai. Rồi nó tha luôn cái đầu tướng ấy về trào nộp công lấy thưởng. Vì đã trót hứa, vua Cao-tân phải cho nó lấy công chúa làm vợ và phong nó làm đức ông phò-mã. Chỉ - nguyên đã toại, đức ông chó liền đưa công-chúa vào rừng để cùng Ân - vương rạch đôi sơn-hà. Tại đó, vợ chồng vua chó sinh con đẻ cái, nghiêm-nhiên thành một gia - đình. Về sau, các hoàng-tử chó và các công-chúa chó lấy lẫn, lấy lộn, nói giống mỗi ngày mỗi đông, mới thành ra giống người Giao.



XẢ XẺ.— Ồi ! mầy có cái đuôi văn-minh như « cái ruột gà mở rượu » thì mai một đay đình làng ta cũng thế, sao mầy cũng chết bỏ má mầy nghe, con...



Tấn tuồng chó mà họ vẫn diễn ngày nay, tức là một ngày « Hưng quốc khánh-tiết » của họ, nó có ý-nghĩa kỷ-niệm công-đức của ông thủy-tổ sáng-nghiệp nhà họ. Vì thế, họ không dám bỏ.

Tôi không hề nói bịa đặt. Đó là thuật đúng lời của báo Tàu. Và ở trong sách « Nhị nhã » cũng nói như thế.

Nghe hết chuyện ấy, bạn đọc chắc sẽ nhớ một bài nước miếng và bí người Giao là giống mọi-ry.

Khoan đã ! Thưa các ngài ! Nếu còn muốn nhận Việt-nam là nước văn-hiến, các ngài chớ vội cười họ.

Ấy chính tôi độ trước, chỉ vì tôi, và nó bắt tôi nhiều khi vì bức tức mà phải bỏ cả công việc. Rồi chút nữa làm mất cả bốn ngàn sự muốn biết thực giặc tôi phải

anh chưa thể hiểu được câu tôi nói. — Tại sao kỳ vậy ?

Tôi nhắc lại câu hồi trên.

Bạn tôi vẫn nói giằng - co :

— Muốn biết tại sao, anh hãy đi khắp mấy chỗ mà tôi sẽ chỉ cho anh. Đến đó, anh sẽ tìm được câu trả lời đích xác. Ấy mười năm lần lúc nghề gỗ đầu trẻ ở bao nhiêu làng xóm thôn quê, tôi chỉ kiếm được một món quà đó, nay xin đem tặng cho anh. Anh nên đi mà thấu lý.

— « Cái gì mà bí-hiêm quá ! », tôi tự hỏi trong trí.

Sau khi nghe qua lời hãn, câu hỏi ấy cứ quanh quẩn ở trong óc tôi, và nó bắt tôi nhiều khi vì bức tức mà phải bỏ cả công việc. Rồi chút nữa làm mất cả bốn ngàn sự muốn biết thực giặc tôi phải

C. Z. (P. S.)



Đỡ' cho kẻ' mệt' một' hoàn
Cưỡi' Long

CU'U-LONG-HOÀN của
Nhà thuốc VỎ-ĐÌNH-DÂN

323, rue des Marins CHOLON — 118, rue d'Espagne SAIGON
4, rue Obier PHNOMPENH — 8, rue des Cantonnais HANOI

Họ sẽ
tĩnh lại tức tốc.

LẬU... GIANG-MAI... dám cam đoan trị tuyệt nọc
có giấy bảo kiết. chỉ có nhà thuốc chuyên môn

Phong-tinh dục cuc

n° 4 rue Martin des Pallières Dakao
và n° 191 193 rue Frères Louis Saigon - Tél. : 21.486

Bệnh lậu mới mắc, đau tức, ra mủ xanh, vàng hoặc lẫn máu,
chỉ 5 ve thuốc số 40 giá mỗi ve 0p.60 là hết tuyệt nọc.

Bệnh kinh-niên (chronique) đã uống nhiều thuốc hoặc bơm rửa
mãi mà sáng ngủ dậy vẫn còn tí mủ thì dùng thuốc số 42 giá mỗi
ve 0p.60, cũng chỉ 5 ve cam đoan tuyệt nọc. Bệnh phong-tinh trị
chưa tuyệt căn trong máu còn dư độc (toxine) cho nên sanh ra :
nước tiểu vàng đục, đau lưng, điếc tai, mờ mắt, nhức mỗi gân
cốt v.v... chỉ uống 2 hộp TÂY HUYẾT TUYỆT TRÙNG (Toni dé-
puratif) giá mỗi hộp 1p.50 thì máu sẽ trở nên trong sạch, các bệnh
đều tiêu hết. Nhận chữa bảo kiết có giấy giao kèo các thứ bệnh
phong-tinh dầu nặng và lâu đến mấy cũng mau hết tuyệt nọc.

Ở xa biên thư kẻ bệnh sẽ gởi thuốc lênh hóa giao ngân, rất kín
đáo. Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thư (kèm có trả lời) về
thương lượng nơi :

TỔNG ĐẠI-LÝ: Dépôt KIM TIÊN 191-193, rue Frère
Louis — SAIGON

Nota : Quý ngài đã thấy chắc chắn rằng thuốc bổ MẠNH HỒ
HOÀN mỗi hộp 1p.80 chữa bệnh liệt dương rất mau chóng !

NEO-TONIO

RƯỢU BỔ MÁU BỒ

Quảng thai và sau khi
đẻ nên trường phục
Néo - Tonio
Ăn ngon dễ ngủ, mau
lên, ngừa bệnh lao về
sau. Rượu có nhiều
chất bổ dưỡng cho
máu.

Công hiệu chắc chắn.



Có bán trong các nhà thuốc 1p.

ĐẠI-LÝ Pharmacie **KIM-QUAN**

80, Denard SAIGON — Tél. : 21.486



Hàng trăm
giấy làm
chứng
cho sự
thần hiệu rất
Chắc của
BLENYL
Thuốc uống

Hiệu nghiệm để chữa tất cả
CÁC BỆNH ĐAU ĐƯỜNG
TIÊU TIỀN

Bệnh lậu, sưng bàng quang, sưng đường
tiêu tiện, hư phong tẩu chủ, vẩn vẩn...

BLENYL

làm khỏi phải dùng thuốc rửa, thuốc tiêm

Có thuốc riêng để chữa bệnh kén

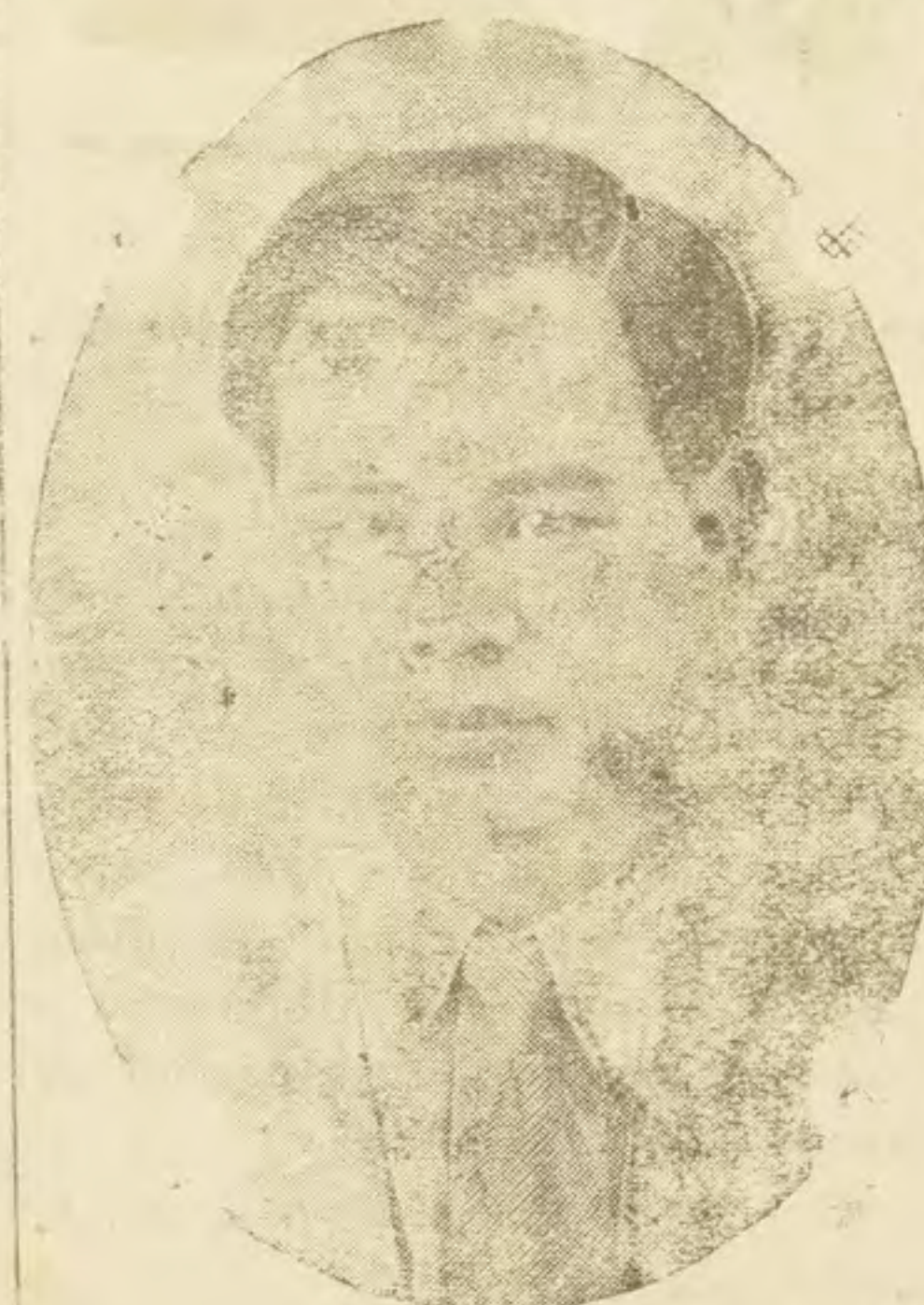
Ở Nam-kỳ : Pharmacie Normale

119-123, đường Catinat, ở SAIGON

và các hiệu bảo chế tốt.

Laboratoire BLENYL, 14, Bd Poissonnière, PARIS

Hiện ở tại Giadinh

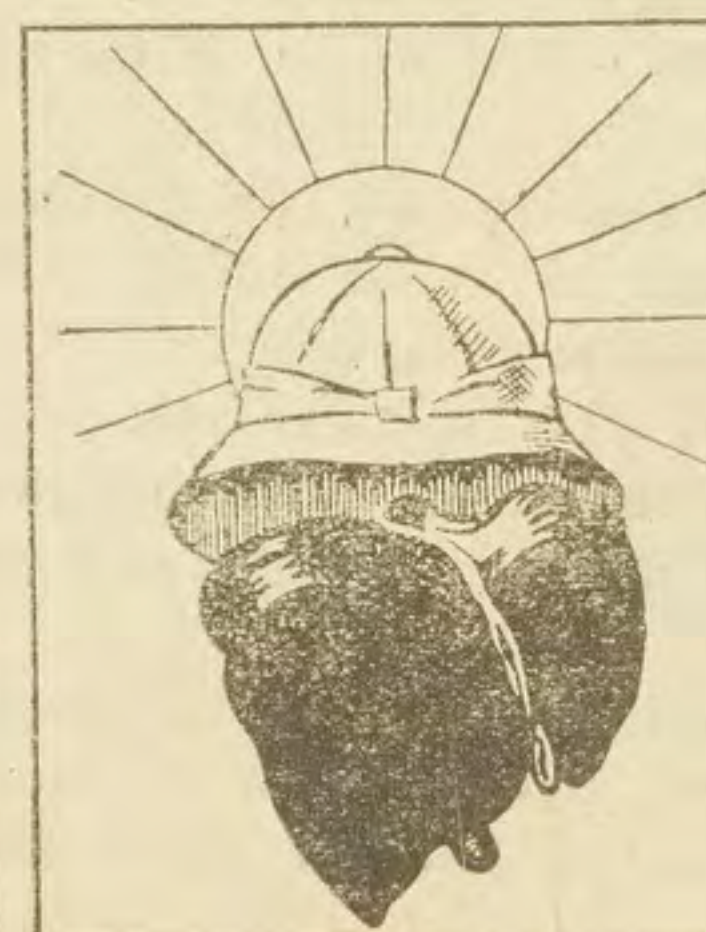


Lương-y HUYNH-QUỚI-NHƠN
chủ nhà thuốc hiệu Chìa Khóa
Quới-Nhơn-Đường tại Giadinh.

Chuyên môn trị bệnh ho lao, ho
tổn, suyễn, ra máu, hạch đàm,
mạch lương và ung độc.



Guitares
mélodie
104
Lagranière
Kiểu Huế-Kỳ!
Giá rẻ!



BỆNH VỰC CHO GAN ROMASCOL

Thuốc riêng về cổ này không bắt chiếc được
ROMASCOL, danh tiếng lừng lẫy cả hoàn cầu,
chữa tất cả các bệnh đau gan, các sự ăn uống
khó tiêu vì gan chạy không khoẻ, nhức đầu,
vẩn, vẩn...

ROMASCOL
là thuốc tiên làm cho sống lâu
làm cho ai cũng có Gan lành lặn thành
ra dạ dày và ruột làm việc được đều thường

Lộ thuốc nhỏ biểu các thầy thuốc - Bán tại các hiệu bảo chế
Phòng chế thuốc MOREL & C^o, HOUDAN (France)

ĐỌC THƠ TÌNH CẢM

(Thơ Lưu-Trọng-Lư)

và bàn với các ông Lê-trang-Kiều, Trần-thanh-Mai...

CÓ người sẽ hỏi: Thơ nào chẳng là tình cảm? Thơ tình cảm đây là sánh với những trường thơ lạ khác mà mang danh. Đã chẳng có những trường thơ lạ, rất lạ đó sao? Viết bài này tôi chủ ý nói đến một thứ thơ thuần-tình-cảm mà thôi — thứ thơ mà ông Lưu-trọng-Lư đứng đầu trong phái... Vì thế, bài này cũng có thể đeo cái nhãn đề là ĐỌC THƠ LƯU-TRỌNG-LƯ.

Độc và bàn Lưu-trọng-Lư, tôi muốn hoàn-toàn lấy một hồn thơ để hiểu một hồn thơ bạn. Tôi không muốn dân một thành-ngữ nào, một châm-ngôn của triết-nhân nào; tôi cần phải bình-dị.

Tất cả những thi sĩ khác đều có một quan-niệm, một tập-quan — và thành-kiến nữa — là tỏ ra cho đời thấy: ta, thi-sĩ, ta phải phi-thường.

Riêng người làm thơ tình-cảm thì không thế.

Trời bầm-phủ cho người, ai ai cũng sống trong vòng tình cảm. Thi-sĩ là người có nguồn cảm mãnh liệt và linh-dộng (nhảy) hơn ai hết; người sẽ hiển cho đời những vần êm-ái bằng một giọng như thường-nhân — có khác chăng chỉ là tha thiết và nồng nàn, thế thôi! Tìm người run giật trước những cảnh, trong những niềm mà tìm thể-nhân ai ai cũng đều có thể lay động.

Tóm lại, không văn-hoa chi hết, ta phải nói thẳng: 1 — Thi-nhân có cảm tình như thường-nhân nhưng giàu hơn. 2 — Thi-nhân có những ý đẹp lời êm. 3 — Thi-nhân vẫn là người, mà lại người nhiều hơn chúng ta nữa. Thế thôi.

Vì đó, ta thấy say sưa thẩm thú khi đọc thơ tình cảm. Ta thấy ta được có người nói ra đúng những nỗi lòng của ta một cách đầy đủ, thỏa thích.

Vậy chỉ có thơ tình-cảm mới là thơ « chính danh » mà thôi.

Tại sao người ta còn cầu kỳ và lập-dị để viết những lời thơ rắc rối, không hợp với lòng người? Sự thực, những loại thơ khác kia cũng có cái hay riêng của nó, nhưng đó chỉ là cái tiểu-xảo loè người. Tôi quả quyết rằng thi-sĩ của các phái thơ khác kia họ làm thơ bằng óc nhiều hơn bằng tim. Hay bảo là: họ chỉ làm bằng óc, cũng được.

Sao lại nói là làm thơ bằng óc? — Họ nghĩ ngợi, bóp đầu, bóp trán như những nhà khảo-cứu khoa-học, để rồi... phát-minh. Phải, nên nói là họ « phát-minh » mới đúng. Họ cầu kỳ đến khó chịu; chúng tôi đã phải mệt với những câu làm nhảm vô vị mà gần đây người ta — vì theo thời-thượng, trào-lưu — xu-phụ, tán-dong.

Nhắc lại, theo tôi, thi-nhân là người mà thôi. Va thiên-chức thì nhân là tỏ ra gần gũi, chu đáo và vì Người để mà ghép nên vần:

những tình, những cảnh của Người, những vần ấy an-ủi Người một cách thiết-thực, chân-thành.

Sao những thi-nhân kia lại cứ cố tình tỏ ra mình là siêu-nhân, là triết-nhân, là khác hẳn người, trong những vần thơ khắc khổ, lạ lùng?!

Đó là nói về ý thơ.

Đến như lời thơ cũng vậy, người ta — tôi nói năng thi-sĩ lạ ấy — cứ chuyên tâm nói cho sai hẳn tiếng mẹ đẻ đi. Hình như người ta muốn đặt một từ ngữ mới cho một nước nào!

Tôi ước ao các bạn sớm giác-ngộ để quay về cái tình cảm của loài người. Nhờ quảng-cáo, nhờ thế-lực của văn-phái, tác-phẩm của các bạn hiện nay được một hồi xu-phụ; nhưng nó sẽ theo luật đào-thải mà tan-tác, tiêu-ma sau này...

Đem thơ tình cảm so với các loại thơ khác thì quan-niệm của tôi là như thế; tôi muốn được rõ ý-kiến của những bạn hay chăm nom, săn sóc tới thơ — như ở Trung: ông Trần-thanh-Mai, Nam: ông Nguyễn-tân-Phương, Bắc: ông Lê-trang-Kiều, và nhiều bạn khác ở các nơi nữa. Vì, tôi thiết-tưởng trong giới thi-ca, văn - đề này cần nên nói một cách chu-đáo hơn.

Giờ đây, chúng ta bắt đầu đọc thơ Lưu-trọng-Lư. (Người ta nói thơ Lưu-trọng-Lư có nhạc; tôi, cố nhiên phải và đã nhận thấy rồi, nhưng đây chỉ nói đến hai chữ « tình cảm » mà thôi).

Nói về người cô-phụ, vừa khôi bĩnh ngồi tựa cửa mong chồng

GIẢI DẮT HÌNH CHỮ 'S'.

Bài thi sách họa của « Tiếng dân »

ĐAN đồng-nghiep « Tiếng Dân » ở Huế nhơn lúc chiến-chinh tờ báo mình, nên có bài thi sách họa với cái tựa trên đây, để các bạn thích làm thơ họa lại cho vui.

Chúng tôi vì nhĩ-ý mà truyền bá dùm bạn đồng-nghiep ở Tân-kinh, vậy các nhà thơ có họa lại xin gởi thẳng ra ngoài. — M.

GIẢI DẮT ĐỒNG-DƯƠNG NGẮM HỮU-TÌNH.

AI ĐEM CHỮ S ĐÚC NÊN HÌNH?

NÚI DỪA THEO NƯỚC HAI ĐẦU RỘNG,

BẮC SUỐT VÀO NAM MỘT NÉT KHOANH.

SỬ CỐ, BỐN NGÀN NĂM TỔ-QUỐC (1)

SỐ NHIỀU, HAI CHỤC TRIỆU SANH-LINH (2)

« THÙNG TRIỀNG » CHUYỆN CỬ « BALCON » MỚI (3)

SÓNG GIÓ TRÔNG RA BIỂN THÁI-BÌNH.

TIẾNG DÂN

(1) Sử chơi vào chữ S

(2) chữ S: văn tây dùng vào số nhiều.

(3) « một triềng hai thùng », câu ngạn ngữ ta và « Balcon » là câu quan Toàn-quyền Sarraut.

ngân dậm, thi-sĩ cho ta đọc bài « Xoan Đổ » với:

Khởi ốm, chiều nay khâu trước cửa. (1)

Mỗi buồn mới êm dịu làm sao! Em ốm từ bao giờ và vì sao mà ốm, ai còn cần phải hỏi làm chi? Và sẽ

của VIỆT-CHÂU

Đừng kim em ngắm rằng xoan tay.

Rồi em hỏi vu vơ:

Vì đâu chàng, xoan không đồ nữa

Em hỏi một câu đây thơ như thế, — tự-nhiên biết bao! Và thi sĩ, vì em, — muốn cho được hoàn toàn tự nhiên cũng không dỗi chữ thứ sáu trong câu ra bình.

Vì đâu chàng, xoan không đồ nữa? Ai mà không thốt được một lời mộc-mạc như thế? — Mà nghệ thuật hoàn toàn của thơ tình-cảm cũng chính là ở đó vậy.

Mỗi buồn của thi-nhân ở đoạn dưới đây, hỏi ai là không muốn mỗi khi trưa vắng, hè sang, một giọng gà... khôn tả!

Mỗi lần nắng mới hắt bên song, Xao xạc gà trưa gáy náo-nùng

Lòng rười buồn theo dơi dĩ-vãng

Tình dường ấy, cảnh dường ấy

đã nào — nùng chưa! Nhưng có gì đâu, vẫn những tình, cảnh rất mực tâm thường ấy thôi. Những chữ gà trưa, nắng mới, rười buồn phải chăng là một thứ hương của Phù Dung-Nữ nhuần tâm ngấm ngấm trong cơ thể ta?

Bài « Cô Bé vườn đông » dài hơn chục câu, tôi tưởng không cần dẫn ra đủ, mà chỉ có một câu này nên ai là người — ai chẳng là người? — đều có thể nao nao hoài cảm và sẽ thấy một niềm dĩ-vãng u-trầm nhẹ ám lấy buồng tim... Vẫn tâm-thường:

(1) Chúng tôi hết sức cần thận giữ đúng nguyên văn trong khi trích thơ, nhưng chắc khó tránh chút ít sai lầm vì sự ăn-loát, xin đọc giải và ông Lưu-trọng-Lư hiểu cho. — V.C. —

Quý ngài muốn mua đàn Guitar và Mandoline

Kêu và đẹp Xin mời lại

HARMONIA.

23 RUE SABBOURAIN - SAIGON



Trời trong mây lạnh gió hiu hiu

Dứt tiếng khải hoàn em mê mải

Em lắng tai nghe khải khúc đơn

Ở kia chỉ thấy... khoảng trời xanh

Cảnh xưa gò ngựa một chiều đông,

Hơn nữa, chữ ngựa ở giữa câu, ta cần đem giọng của các bạn miền Trung ra mà ngâm, sẽ thấy âm-điệu thần-tinh giúp vào lời thơ rất luyện. Phải, thi-nhân cần phải công phu luyện từng chữ, từng dấu, nhưng nghệ-thuật là ở chỗ cho người đọc vẫn thấy dân-dị bình-thường... Nếu không mất « từ công phu » thì ai đã đề viết nên từng ấy nét ngọc, vàng: — gò ngựa, ở một cảnh xưa, trong một chiều đông...

(MỘT CHÚT TÌNH)

« Chưa biết tên nàng, biết tuổi nàng

Mà sâu trong dạ đã mang mang...

Tình yêu như bóng giăng hiu-quạnh,

Lạnh lẽo đêm trường, giải gió sương.

« Ta chỉ xin em một chút tình

Cho lòng thắm lại với ngày xanh,

Sao em quên cả khi chào đón

Tình-ái, chiều xuân, đến trước

mảnh?

« Rộn rã cười vang một góc lầu,

Ngây thơ em đã biết gì đâu!

Đêm khuya, trăng động trong cây lá,

Vô vô ta xe mấy đoạn sầu.

« Lạc dục ngày xanh rụng trước

thềm.

Lạnh lùng ta dỗi bước chân em,

Ấm ấm áp mỗi xa xa... vọng;

Đường thẽ dẫu tìm bóng áo xiêm?

Đợi đến Luân-Hồi sẽ gặp nhau,

Cùng em ta nhắc chuyện xưa sau.

Chờ anh dưới gốc sim già nhẽ,

Em hái dùa anh đóa mộng đầu.

Độc xong ta không còn thấy thơ

đâu nữa, ta chỉ thấy, trước ta, một

tinh-hoa của Tình-cảm kết tụ lại,

huơng vị ngát-ngào, màu sắc lung

linh như một áng văn-hà... Ta chỉ

thấy Tình-cảm mà thôi! Ta say

lịm trong trời tình-cảm bủa mê ấy.

Trở về « Tình-cảm trong Nghệ-

thuật », chúng ta đọc lại:

Tình yêu như bóng giăng hiu-quạnh

Lạnh lẽo đêm trường, giải gió sương

Chúng ta còn phẩm-bình gì nữa!

Đến:

Rộn rã cười vang một góc lầu,

Ngây thơ em đã biết gì đâu,

Thi-thiết là chân thật mà ai-oan vô

thực?

song.

Đến như:

Vô vô ta xe mấy đoạn sầu

thi-quả là tuyệt-củ. Nếu có ai bảo

là sáo. Tôi xin cãi: Kén được chữ

vô vô là « cao tay » lắm. Vì

một chữ rất cổ và gần đây, vì

là cổ mà ít ai biết dùng đến. Chỉ

có chữ vô vô mới tả hết được cái

cảnh cô-triệt, tịch-liêu giữa không-

gian thăm-thẳm và thời-gian dằng-

đặc được.

« Đợi đến Luân-Hồi sẽ gặp nhau »

là một lời đồng-khóc, bất-lũ. Một

lời thơ rất an-nam đề tả niềm

tuyệt-vọng. An-ủi tuyệt-vọng, người

Nam ta chỉ biết: « hèn đến kiếp

sau ». Ở câu này ông L.T.L. cho ta

thấy ông là thi-sĩ của chúng ta, của

giống nòi... (Và cũng ở câu này,

thi-sĩ da vàng mũi xẹp mà viết

những câu tây đặc.)

Khóc hộ một người bạn trong

bước « tình duyên », thi-sĩ viết:

Ta mơ trong đời hay trong mộng?

Vầng các bên ngoài động dưới

sương:

Ta đi dỗi tay vào miếng kính,

Giật mình quên hết nỗi đau thương.

Hoàn toàn là đau khổ và đang

ở gần biên-giới xứ Diên-rồi! Vì cứ

chỉ rất diên (rất tự nhiên) đã lộ

hắn ra trong câu: Ta đi dỗi tay

vào miếng kính... (rồi chuyển

xuống: giật mình...

THƠ LƯU-TRỌNG-LƯ là thơ

của người đời, thơ của thiên-nhiên.

Và chỉ như thế mới là THƠ mà

thôi.

Tôi sẽ thấy ai rất đáng bĩ, khi

họ sẽ phê-bình thơ Lưu-trọng-Lư

với những chữ: hứa hẹn, tài hoa,

chân tài, thiên tài v.v... Ông Lưu-

trọng-Lư, cũng như tác-phẩm của

ông, không cần một chút xiu nào

cái giọng phê-bình rất nhạt (tuy

rằng kêu) ấy.

Phải chăng, ông Lưu-trọng-Lư!

một tiếng khen thanh thật, một

niềm tri-kỷ thanh-cao qui gấp vào

lời xu-phụ, tán - dương vô-ý-

thực?

VIỆT-CHÂU

◆ DIP MAYS ◆

CHỖ NỀN BỐ QUA RẤT UỐNG

CHỤP 1 POSE TẶNG THÊM 1 POSE

Chụp lớn từ 9 x 13 sắp lên qui ngài

chỉ trả tiền 1 pose mà bốn hiệu sẽ chụp

tặng thêm 1 pose lớn bằng pose đã chụp.

Chụp hình kim-thời (cartes postales) lại rẻ hơn năm

củ, 6 tấm kim-thời, tặng thêm 1 tấm rơi lớn 18 x 24 mà

bốn hiệu chỉ tính có 1p.50. Còn chụp hình cỡ nhỏ quá

bốn hiệu sẽ tính hạ giá 20 phần trăm.

Bốn hiệu chuyên môn bán và sửa đủ thứ đồng hồ,

máy hát, máy may. Buôn bán thật thà, hàng thiệt tốt.

Có lãnh in hình amateur, làm mau giá rẻ.

PHOTO NGHỆ-QUANG

190-192, rue des Marins (Đường Thủy-binh, hàng cháo mui)

CHOLON — Tél.: 30.209

Cải khổ của các cô



Không có gì làm khổ chịu cho các cô gái bằng một khi thấy tháng trước đi trước lại lâu ngày mới hết.

Những ngày như thế, khổ sở lắm: đau bụng, nhức đầu, lặn thẩn, đã dượt trọn ngày không làm gì được.

Như thế sẽ làm cho các cô mất sức đi nhiều và có ảnh hưởng không tốt đến sắc đẹp.

Nhưng sao các cô làm nơ?

Rủi thông này qua, tháng khác đến, cũng cứ như thế mãi; sắc đẹp các cô sẽ chóng tàn.

Bà cô sản thuốc BẠCH YẾN HOÀN kia sao các cô không dùng đến? Có khổ chỉ đau, mỗi tháng chỉ dùng 1 hộp thôi, thế là kinh nguyệt sẽ đúng ngày luôn luôn. Các cô hãy nghe chúng tôi đi, rồi các cô sẽ hết khổ chịu vui mừng, những ngày có kinh không thấy đau bụng, nhức đầu, bần thần như mấy tháng chưa dùng thuốc. Các cô nhắc thuốc cách mấy đi nữa mà gặp thuốc BẠCH YẾN HOÀN của hiệu PHỤC-HƯNG cũng uống được.

Một hộp giá 1p.00, Gói C. Remb. từ 2 hộp sắp lên.

Do nhà thuốc

VÔ-DÌNH-DÂN

323, rue des Marins--Cholon
118, rue d'Espagne -- Saigon
4, rue Ohier -- Phnompenh
8, rue des Cantonnais -- Hanoi

Tiêu-phong giải-độc hườn

Trừ mau tuyệt dứt các bệnh phong; ngoài da nổi mụn ngứa ngăm, gũ chóc, mề dai và bệnh bỗ. Đạn bà có thái đúng đúng. Một vỏ chỉ có 0p.40. Có thấy chuyên-môn trị bệnh từ cung, coi mạch cho toa không tính tiền.

Cần thêm nhiều đại-ly xin viết thư về thường lượng nơi:

BÁO-NAM-ĐƯƠNG 238, rue d'Espagne -- Saigon

và tổng đại-ly: depôt KIM-TIẾN 191-193, Frère Louis Saigon

Téléphone : 21.486

Hãng làm gạch bông của người Annam

Chuyên môn làm các thứ gạch bông (carreaux en ciment) và granito thiết tốt lại giá rất rẻ.

Cũng có làm làm má và mặt bằng đá cẩm thạch nhơn tạo (marbre artificiel) và bằng Granites.

Chúng tôi đã được ban thưởng Médaille vàng, Long Bội Anh của Đức Đại-Nam Hoàng-Đế Bảo-Đại và nhiều cấp bằng ngoại hạng, hạng nhất của các hội-chợ Huế, Hanoi và Hải-phong. Qui ngài ở xa muốn mua hoặc xin catalogue thì gởi thư thường lượng với chúng tôi rất cảm ơn.

COMPTOIR DES INDUSTRIES RÉUNIES
« CARREAUX IMPERIAL »
BÀO-TRÁC et NGUYỄN-VĂN-HUỆT
89, Quai de Belgique -- SAIGON -- Téléphone 21.088

Bữa hồ mạng trẻ con

Ton trâm ngân đồng rồi mà trẻ cũng không mập? Tại sao??

Những trẻ con gầy ốm mãi, ăn thì nhiều bụng thì lớn, mỗi lần nóng là nôn mửa, hay khóc đêm ồ-ồ, cho ăn bao nhiêu cũng vẫn đói, đầu có tay chơn nhỏ bé bụng lại bình bình...

Ấy là bệnh CAM-TÍCH bụng chưa đầy sên lải... Qui bà nên mua ngay bánh Cam-Tích hiệu con « ONG » của nhà thuốc « GIA-BUU-ĐƯƠNG » cho trẻ ăn vào, tức nhiên sên lải ra hết, trở nên ngoan ngoãn, mập, mạnh mẽ thương. Đứa không bệnh ăn vào đó da thắm thịt, chơi giỡn suốt ngày. Trâm ngân đồng đều công nhận là món thuốc thần (bình viên bánh như cục bòn bòn tây ngọt và thơm, trẻ con rất ưa thích).

Nhìn kỹ hiệu con « ONG ». Có bán các tiệm thuốc bắc.

Phát hành: **GIA-BUU-ĐƯƠNG**
90, Boulevard Tổng-dốc-Phu-ong -- CHOLON.

NHƯ'NG TIN QUAN HỆ VỀ HOA-NHẬT CHIẾN-SỰ

Không-quân Tàu đâu?

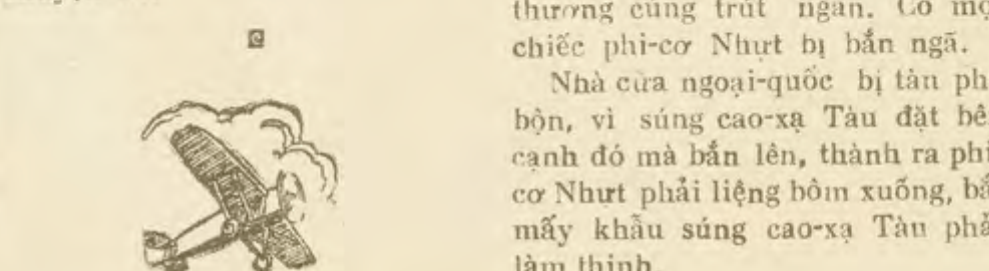
MÀ ĐỀ TRONG 2 NGÀY 2 LẦN PHI-CƠ NHỰT TỚI BẮN PHÁ TRÙNG-KHÁNH HẾT SỨC THÂM HẠI

NHỜ Ở NHÀ HẦM SÂU 20 THƯỚC VÀ CÁCH XA TRÙNG-KHÁNH, TƯỜNG-GIỚI-THẠCH KHỎI CHẾT

ẾU độc-gia có đề ý: mỗi quân chánh, như Quốc-phủ chủ-lân có một nơi nào binh Nhựt tới đánh mà nguyên-soái Tường-giới-Thạch, thất lợi hay là tự lui đều ở nhà hầm dưới đất sâu trong đất, chưa chỉ bảo Tàu và nhà đương cuộc Tàu đã vội tin chắc rằng: « Quân Nhựt bị tổn thương vô này đau quá rồi, chắc sau hết dám leo bước lại nơi đó nữa. »

Ấy, cứ mỗi lần tin chắc như thế, sao sao ít ngày hay một vài tháng sau, người ta cũng thấy quân Nhựt đảo lại chỗ đó, hoặc chiếm lấy dứt, hoặc phá tan hoang.

Thì cuối tuần lễ rồi, kinh-dô Trùng-khánh trong 2 ngày bị thả bom 2 lần thâm hại, chính là chuyện đó.



OM trung-tuần tháng Janvier, phi-cơ Nhựt bay đến Trùng-khánh thả bom lần thứ nhất (vì là ở Hồn-khẩu họ đã xây xong phi-trường làm nơi căn-đ). không biết Nhựt thả bom lần thứ hai (lúc ấy hình như có 1 chiếc phi-cơ Nhựt bị bắn ngã) mà người Tàu định chắc sau trận thất bại ấy, chim giặc không dám đảo lại nữa đâu.

Bom chiều hôm 3 Mai, một đoàn phi-cơ Nhựt 18 chiếc oanh tạc thứ lớn, chỗ nổi một hai tấn bom, bay vù vù đến kinh-dô Trùng-khánh. Tuy có vài ba chiếc phi-cơ khu-trục Tàu bay lên nghinh chiến và tình nguyện trở bình giặc vô thành, nhưng ngăn trở không nổi.

Vì máy của chúng đã mạnh mà lại khéo dùng cái chiến thuật này: bao giờ cũng cho một đội tiên-phong tới trước, cốt như cho không quân Tàu bay lên ứng chiến, rồi 15 phút hay nửa giờ sau, một đoàn phi-cơ oanh-tạc mới tới, thừa cơ bay thẳng vào thành thả bom. Phi-cơ Tàu có ít, hay là có máy bay nhiều mà chỉ nằm ở, vì không đủ nhơn tài phi chiến, lấy gì cản trở đội sau kia cho được.

Chiều hôm ấy, không quân Nhựt cốt nhằm thả bom xuống những cơ-quan chánh phủ, cơ-quan quân sự, kho chứa dầu, bến sông, các nhà cửa lớn v.v. Tiếng nổ liên thành như sấm, khói lửa cháy nhà bay lên trời, nhơn dân bắt nấp, và lại cũng thiêu chôn ần nấp trốn tránh, thành ra chết có ngoài ngàn.

Có tin nói vừa chết và bị thương đến số muôn lặn.

Mấy nhà báo Đại-công, Tân-hoa Tây-nam, Từ-xuyên, đều bị đổ sập tan tành, không còn máy móc và chữ in mà xuất bản nữa.

Tiếng rằng Trùng-khánh là kinh đô, nhưng mà những yếu-nhơn

lớp này có thể mua lớp khác, thiếu gì.

Mấy lúc gần đây, nghe nói Tàu mua phi-cơ mới về tới 800, 700 chiếc. Dầu cho phân phát đi các nơi trong yếu, mỗi nơi đôi ba chục chiếc đi nữa, thì ở thủ-đô Trùng-khánh ít nào cũng phải có luôn luôn vài ba trăm chiếc để phòng-vệ đối chiến quân giặc.

Nhưng mà đâu có.

Vì dụ hai hôm rồi, mỗi lần có không-quân giặc tới hai ba chục chiếc, phải chỉ không-quân Tàu có dư máy và nhơn-tài mà bay lên số đông gấp hai gấp ba của giặc, lại quyết từ-chiến với họ, thì làm sao họ vào tan phá Trùng-khánh cho được?

Ngô Thiết-Thành

NỘI-CHÁNH BỘ-TRƯỞNG?

Cố tin nói Quốc-dân Chánh-phủ tỉnh triệu Ngô-thiết-Thành đến Trùng-khánh lãnh chức Nội-chánh bộ-trưởng, thế cho đại-tướng Hà-Kiến ra trận.

Chắc ai cũng nhớ Ngô-thiết-Thành là tinh-tướng Quảng-dông, hồi tháng 10 năm ngoái, Nhựt đánh Quảng-châu, Ngô với Tăng-dương-Phủ, Dư-hơn-Mưu thu xếp đảo đầu một cách êm thấm, hai ngày trước khi Nhựt-binh tới.

Hay là Trùng-khánh thấy Ngô có tài dạn dè đảo đầu cho nên định giao chức Nội-chánh bộ-trưởng cho ông chăng?

Phải biết Ngô là bộ-hạ thân tín của Tường-giới-Thạch, chứ nếu ai ở địa-vị ấy để mất Quảng-châu, tất bị Tường dùng quân-pháp xử tử như Hàn-phục-Cử rồi.

Trong tháng

Avril ai thắng ai bại

TÀU NÓI: TÔI AN

Theo tin Trùng-khánh thì nội tháng Avril, quân Tàu ở các nơi trận, đánh nhau với quân Nhựt 504 trận, vừa bắt sống vừa giết được 31.800 luôn không bao giờ nói cho ai biết quân địch. (Luôn quân mình chết bao nhiêu).

Như thế là Tàu thắng. Nhưng...

NHỰT NÓI: NỖ THUA

Cả cuộc tấn-công của không-quân Tàu trong tháng Avril cũng thất bại, cũng như lục-quân.

Sau khi phi-cơ Nhựt thả bom xuống Lan-châu, Tây-an và Lạc-dương trên đường Lũng hải, Tàu phải dời căn-cứ không-quân mình đi Nam-trịnh, cách Tây-an 200 cây số. Song hôm 20 Avril, phi-cơ Nhựt bay tới Nam-trịnh phá tan phi-trường và hạ được 16 chiếc phi-cơ Tàu.

Lại nữa, từ hôm 26 đến 29 Avril không-quân Nhựt đã đến thăm 40 lần các trận địa của Tàu ở Tây-nam sông Hán (Hô-bắc) và ném bom xuống những nơi có đông quân Tàu đóng, làm cho quân Tàu bị thiệt hại tới vạn người.

Coi qua trang 16

Còn có tin tức và hình ảnh quan hệ về Hoa-Nhật chiến sự. Nhựt là cái tin một trái bom Nhựt rơi xuống gần tỉnh Lạng sơn ngoài Bắc hôm rồi.

«MAL» N° 85 - 12 MAI 1939 - TRANG 12

VÌ SAO TÀU KHÔNG CÓ HAI-QUAN?



VUA QUANG-TỰ NHÀ THANH TIẾP KIẾN CÁC CÔNG-SỰ ẬU-MỸ

AI sao Tàu không có hai-quân?

Có nhiều người lấy làm lạ tại sao máy bay là một thứ chiến-cụ mới có đây mà Tàu mua sắm trước sau được gần 2000 chiếc, để tổ-chức nên những đội không-quân rất chỉnh-dón đáng-hoàng, tuy chỉ trọng vòng 16 tháng đầu đã bị đánh rơi, hủy hoại đến 1600 chiếc, đến nỗi bây giờ ít dám xuất-lộ nữa, nhưng trước kia cũng đã từng tung mây lướt gió, nhiều lần đối chiến với không-quân Nhựt trên không-trung. Vậy mà sao chiến-hạm là một thứ chiến-cụ có từ mấy thế-kỷ nay mà Tàu lại không mua đến để tổ-chức nên hải-quân, đến nỗi hạm-

Trong tháng

Avril ai thắng ai bại

TÀU NÓI: TÔI AN

Theo tin Trùng-khánh thì nội tháng Avril, quân Tàu ở các nơi trận, đánh nhau với quân Nhựt 504 trận, vừa bắt sống vừa giết được 31.800 luôn không bao giờ nói cho ai biết quân địch. (Luôn quân mình chết bao nhiêu).

Như thế là Tàu thắng. Nhưng...

NHỰT NÓI: NỖ THUA

Cả cuộc tấn-công của không-quân Tàu trong tháng Avril cũng thất bại, cũng như lục-quân.

Sau khi phi-cơ Nhựt thả bom xuống Lan-châu, Tây-an và Lạc-dương trên đường Lũng hải, Tàu phải dời căn-cứ không-quân mình đi Nam-trịnh, cách Tây-an 200 cây số. Song hôm 20 Avril, phi-cơ Nhựt bay tới Nam-trịnh phá tan phi-trường và hạ được 16 chiếc phi-cơ Tàu.

Lại nữa, từ hôm 26 đến 29 Avril không-quân Nhựt đã đến thăm 40 lần các trận địa của Tàu ở Tây-nam sông Hán (Hô-bắc) và ném bom xuống những nơi có đông quân Tàu đóng, làm cho quân Tàu bị thiệt hại tới vạn người.

Coi qua trang 16

Còn có tin tức và hình ảnh quan hệ về Hoa-Nhật chiến sự. Nhựt là cái tin một trái bom Nhựt rơi xuống gần tỉnh Lạng sơn ngoài Bắc hôm rồi.

«MAL» N° 85 - 12 MAI 1939 - TRANG 12

Vì gần hai hạm-đội Tàu đã bị Nhựt phá tan trong trận Giáp-ngọ (1894)

biển. Vì vậy, mấy đạo quân Tàu ở Cao-ly bị hãm vào cái tình thế cô-lập, quân Nhựt tiến-binh đánh lấy Binh-Nhưỡng một cách dễ dàng quân Tàu lại đại bại một lần nữa, đến nỗi viên Thống-soái là đại-tướng Tả-bưu-Quí ững từ trần luôn. Thấy quân Nhựt dữ quá, liệu thế không chống cự được, tàn binh Tàu đánh bỏ Cao-ly, rừng rúng kéo chạy về Tàu hết.

Quân Nhựt được nước lại càng thừa thắng đánh rốc tới, vượt qua sông Áp-ực, lần lượt đánh chiếm hết những địa-bị thành-thị trên bán đảo Liêu-tung của Tàu. Cho đến cái « cửa ải đường nước » trọng yếu đặc-biệt là Đại-liên, địa-thế đã hiểm trở, Triều-linh nhà Thanh đã tốn công tốn của ròng-rã 16 năm trời, bỏ ra tới mấy trăm triệu mà kiến-thiết bố-trị thành một cái thủy-quân theo lối mới bằng-trang kiên-cố phi thường, nội những pháo-dải tân-thức đã có đến 3000 loa, những thân-công đại-pháo đứng trên bộ có đến 120 thước, đạn lớn đạn nhỏ có đến 2.460.000 (2 triệu 46 vạn) viên, thế mà quân Tàu giữ không được 2 ngày đã đại-bại, bỏ hết mà chạy dài. Theo các nhà quân-sự thì nội một chỗ Đại-liên ấy cũng đủ sức cứu Cao-ly và nào-vệ miền đông-bắc nước Tàu, nhưng không biết quân Tàu không giữ cách nào nơi thì cuộc nội loạn của Cao-ly đã

Trong tháng

Avril ai thắng ai bại

TÀU NÓI: TÔI AN

Theo tin Trùng-khánh thì nội tháng Avril, quân Tàu ở các nơi trận, đánh nhau với quân Nhựt 504 trận, vừa bắt sống vừa giết được 31.800 luôn không bao giờ nói cho ai biết quân địch. (Luôn quân mình chết bao nhiêu).

Như thế là Tàu thắng. Nhưng...

NHỰT NÓI: NỖ THUA

Cả cuộc tấn-công của không-quân Tàu trong tháng Avril cũng thất bại, cũng như lục-quân.

Sau khi phi-cơ Nhựt thả bom xuống Lan-châu, Tây-an và Lạc-dương trên đường Lũng hải, Tàu phải dời căn-cứ không-quân mình đi Nam-trịnh, cách Tây-an 200 cây số. Song hôm 20 Avril, phi-cơ Nhựt bay tới Nam-trịnh phá tan phi-trường và hạ được 16 chiếc phi-cơ Tàu.

Lại nữa, từ hôm 26 đến 29 Avril không-quân Nhựt đã đến thăm 40 lần các trận địa của Tàu ở Tây-nam sông Hán (Hô-bắc) và ném bom xuống những nơi có đông quân Tàu đóng, làm cho quân Tàu bị thiệt hại tới vạn người.

Coi qua trang 16

Còn có tin tức và hình ảnh quan hệ về Hoa-Nhật chiến sự. Nhựt là cái tin một trái bom Nhựt rơi xuống gần tỉnh Lạng sơn ngoài Bắc hôm rồi.

«MAL» N° 85 - 12 MAI 1939 - TRANG 12

ĐỜI VĂN MINH VẬT CHẤT PHẢI VUI VỀ TRẺ TRUNG



Đời văn-minh vật-chất, vui về trẻ trung là một điều kiện tối cần. Nhựt là người lao tâm, lao lực, phải bồi bổ sức khoẻ luôn luôn. Muốn được như vậy cần phải trường phục bằng một thứ thuốc bổ chắc chắn như thuốc CAO-THIÊN-MÔN của nhà thuốc ÔNG TIẾN. Thuốc CAO-THIÊN-MÔN nhờ sự chế tạo hoàn hảo, nhờ giá trị đặc-biệt của nó và sự trồng nom cẩn thận trong việc bào chế, là một thứ thuốc bổ kiến hiệu hơn hết. Chờ ra bằng một vị thuốc hết sức bổ kều là THIÊN-MÔN sanh nơi xứ mình thường ở các bờ biển nơi non, rất khó kiếm vì nó mọc có mùa. CAO-THIÊN có lại chủ trị quả quyết: lao tổn (hào lâu năm), tình khí khô khan, nhức mỏi, đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu, ít ngủ, cũng đàn bà đau máu, huyết hư, kinh kỳ trở sứt, công hiệu, Đản ông, đàn bà, già cả nhỏ lớn đều dùng được.

CAO THIÊN MÔN

Mỗi vỏ 1p.50 (Ước lượng 5, 10 ngày)

Có bán khắp các chi-cuộc và đại-ly nhà thuốc **ÔNG TIẾN**
Saigon : 228, d'Espagne, Cholon : 59, Bd. Tổng-dốc-Phường,
Dakso : 187, rue Albert 1er, Phnompenh : 57, rue Ang-dương

QUINAFORCE

RƯỢU MÁU BÒ



Bình mới đỏ, xanh, trắng, yếu đuối, ban rét, yếu phổi, kinh nguyệt không đều, đau kỳ thai nghén, và sau khi sanh, kém ăn, ít ngủ.

Rượu bò huyết, thơm khai vị, tiêu thực, được nhiều vị lương y trọng dụng.

1 LITRE 2300

DỰ TRỮ TẠI :
Pharmacie Vương-hữu Lê
144, rue d'Espagne -- SAIGON (sau Chợ-mới)
ở xa gởi theo cách lãnh hóa giao ngân

CLINIQUE PELLERIN

DOCTEUR TRẦN-VĂN-ĐÓ
93 RUE PELLERIN - TÉLÉPHONE : 20.912

Trị các chứng bệnh dân ơng và dân bà.

Trị bệnh bằng điện khí (Diathermie) và rọi kiến RAYON X.

Có nhiều phòng rộng rãi để các bệnh ở xa về nghỉ.

GIỜ TIẾP KHÁCH Sáng từ 7 giờ tới 11 giờ
Chiều 3 giờ 5 giờ

Tâm sâu bạch phát ?

Lông râu tóc bạc, muốn tóc trở nên đen huyền tươi tốt qui ngài nên dùng ngay một thứ thuốc nhuộm tóc do một kỹ sư Nhựt bào chế, sau khi dùng, qui ngài sẽ dặng mãn nguyện vui lòng vì kết quả rất tốt đẹp của nó.

Một thứ thuốc từng nổi danh khắp hoàn cầu hiệu PÉACOCK nhơn « Con Công » sẽ giúp qui ngài trở nên trẻ trung, vì thế các qui ngài đen nước hiệu hiệu của thanh-niên.

Có trữ bán thật nhiều tại

NAM HUNG
165 Bd de la somme Saigon

Mỗi hộp giá 0p.60 bán chiều hàng. Có toa chỉ cách dùng, rất dễ, thật tiện lợi, ai xài cũng được. Ở xa ai gởi Contre-Remboursement mau lẹ mua từ 2 hộp sắp lên.

Giành nhỏ Mãn Thanh bên hạ lệnh động viên tất cả hạm-dội Bắc dương gồm có 9 chiếc chiến-dấu-hạm (2), 6 chiếc chiến-hạm nhỏ, 3 chiếc ngư-lôi-hạm, 3 chiếc giáo-luyện-nam, 1 chiếc vận-đầu-hạm, lại hạ lệnh cho hạm-đội Nam-dương rút ra 3 chiếc cơ-hạm để tham chiến nữa, tổng cộng đến 27 chiếc, giăng ra ở bắc-bộ Hoàng-hải thật oai-phong hùng-tráng, nên Tàu tin chắc phen này hải-quân của mình sẽ « thừa phong phá lãng », đánh tan hạm-đội quân thù để cứu vớt cái danh-diện của thượng-quốc, và cái thể-thống của thiên-triều.

Không ngờ, hải-quân của Tàu chỉ có phần lượng mà không có phần phẩm, nghĩa là có nhiều chiến-hạm, mà tuyền tập không được thuần-thực, thiết-bị không được ưu-lương, nhất là không có những tướng-lãnh có tài năng thao-lược về hải-quân để chỉ-huy điều-kiển, cho nên vừa giáp chiến chưa được bao lâu, đã bị hải-quân Nhật đánh cho một trận tan tành, đến nỗi cả 27 chiếc chiến-hạm của Tàu, một phần thì bị đánh đắm, một phần thì bị bắt, một phần thì mắc cạn, một phần thì đầu hàng, không còn sót lại một chiếc nào cả!

Nói cho đúng, theo các nhà chép sử của Tàu, thì chỉ có một chiếc chiến-hạm tên là « Trí-viên » kháng chiến rất kịch liệt, thân tàu đã bị chiến-hạm Nhật bắn trọng thương, lũng nhiều lỗ và phát hỏa nhiều nơi, thế mà viên hạm-trưởng chỉ-huy là đại-tướng Đổng-thế-Xương vẫn không sợ sệt bối rối, cử thân-nhiên đốc suất quân lính một mặt lo bơm nước biển lên chữa lửa, một mặt bắn trả lại chiến-hạm Nhật rất dữ dội. Đến khi chiếc « Trí-Viên » sắp chìm, Đổng lại quyết-sách lấy lại cho được một cái đơi-giá tương-dương rồi chết cho thòai dạ, bèn mở máy « xúc tấn » cho chiếc « Trí-Viên » xông tới đụng mạnh vào chiến-hạm Nhật, bởi vậy, chẳng những chiếc « Trí-Viên » tan tành mà họ Đổng và toàn thể tướng-sĩ quân-lính trên chiếc tàu ấy cũng đều chết hết.

Một bên tấn bi-kịch tráng-liệt ấy, trong trận đại-hội-chiến của hải-quân Trung-Nhật ở Hoàng-hải lại có một tấn hải-kịch đề-tức cười nữa. Lúc bấy giờ, trong khi đại-tướng Đổng-thế-Xương ở trên chiến-hạm « Trí-Viên » đương vì nước liều mình một cách anh-dũng, thì viên Đô-đốc của hải-quân Tàu là đại-soái Đĩnh-nhữ-Xương ở trên chiếc ký-hạm (là chiếc chiến-hạm lớn hơn hết, treo cờ Tổng-tư-linh) trông thấy hạm-đội của mình đã bị đánh tan, bèn vội-và tìm đường tẩu-thoát, bị một chiếc chiến-hạm « bé tí » của Nhật là chiếc « Xuất-Vân » (3) rượt chạy khắp nơi, không khác nào con cá đao, một loài cá chỉ bằng bắp vế có cái cựa ở trước miệng, đương rượt theo một con cá voi Không-lô. Đến khi rượt vô tới Bột-hải, Đô-đốc Đĩnh-nhữ-Xương thấy thế nguy-cấp quá, sợ bị quân Nhật bắt sống thì nhục, nên đành uống thuốc độc mà tự-tử.

Trong số 27 chiếc chiến-hạm của Tàu trừ ngoài những chiếc bị đánh đắm, bị bắt và vài chiếc hoảng sợ chạy bay nên mắc cạn nhiều đã bị

trọng thương, và thấy chủ-soái đã chết, khác nào con rắn đã mất đầu không còn móng chi-trì được nữa, nên mau mau kéo cờ trắng đầu hàng quân Nhật hết.

Thế là hải-quân của Tàu cũng đại-bại luôn, mà chuyển này lại đại-bại một cách hoàn toàn thần-trọng còn hơn trên bộ nữa!

Bấy giờ Triều-đình nước Tàu mới tỉnh-ngộ, biết bọn « Đông-di » thật mạnh hơn mình, không còn dám cùng chúng tranh-hành nữa phải dẫn lòng ép bụng phải trọng-thần Lý-Hồng-Chương làm « Khâm-mạng Toàn-quyền » đi cầu-hòa với Nhật. Lần thứ nhất, chiến-thắng thượng-quốc một cách rõ-ràng, tự-nhiên bọn quân-nhân chánh-khách Nhật rất tự-tôn tự-phụ, kiêu-ngạo một cách lạ thường, xúm nhau làm khó làm nhục « Khâm-mạng Sứ-thần » của nước Tàu là Lý-hồng-Chương đủ cách. Nhưng Lý vẫn ăn-nhân nhịn nhục, nên sau lại mới cùng đại-biêu Nhật ký-kết được bản hòa-uớc Mã-quan là một hòa-uớc mà Tàu chịu nhượng-bộ

Minh tri Thiên-hoàng



Ông vua duy tân nước Nhật từ 1868 đến 1894, nghĩa là mới có 26 năm, đã dư sức đã bại Trung quốc là nước lớn. Rồi qua 1904 5, đã bại nước Nga, một đế quốc hùng cường của Tây phương

đủ điều, chịu thiệt thòi đủ mọi

phương-diện để xin Nhật bãi binh. Theo hòa-uớc ấy, Tàu chịu thừa nhận cho Cao-ly độc-lập (ở dưới quyền bảo-hộ của Nhật) chịu cắt bán-đảo Liêu-dông và các quần-đảo Đài-loan, Bành-hổ mà nhường cho Nhật, ngoài ra Tàu lại còn phải bồi-thường cho Nhật 200 triệu lượng về quân-phí, để cho người Nhật được tự do buôn bán khắp nước Tàu, được lập tờ-giới tại năm thương-phụ lớn trong nội-địa nước Tàu, và được lập xưởng chế-tạo mọi thứ hóa-vật ở các hải-cảng lớn mà Tàu không được đánh thuế.

Về sau nhờ có Nga can-thiệp kịch-liệt, nên Tàu khỏi phải cắt bán-đảo Liêu-dông mà nhường cho Nhật, nhưng lại phải tăng khoãn bồi-thường quân-phí cho Nhật lên tới 300 triệu lượng. Nước Tàu chánh-phủ Quốc-dân đảng, trong « chiến-bại » bấy giờ không dám kéo nài nãn nỉ gì cả, chỉ nuốt nước mắt, mau mau tiếp nạp hết thấy những điều-khoản nặng nề gắt gao ấy, để mong đình-chiến cho rồi.

Từ đó, từ sau trận thảm-bại ấy

mà gần trọn hải-quân Tàu bị tiêu-diệt, mãi đến nay gần có nửa thế-kỷ, Tàu không hề mưu-đó khôi-phục tổ-chức hải-quân trở lại, nên đến nay Tàu chỉ có lực-quân, không quân, mà không có hải-quân.

Người Tàu ngày nay nói đến việc này, thường cho đó là một trường-lịch-sử đau đớn nhục-nhất của Tàu, khuyên người Tàu nên ghi nhớ để tìm cách rửa-hậu phục-thú.

Còn với những người ngoại-quốc thì họ việc dân-chiến này mà nói rằng « tại gần hai hạm-đội của Tàu đã bị nhà Thanh đem ra cho hạm-đội Nhật đánh tan trong trận Giáp-ngọ như thế đó cho nên bây giờ Tàu không có hải-quân ». Nhưng không biết họ « trả lời » làm sao cho xuôi để bình-vực tới 300 triệu lượng. Nước Tàu chánh-phủ Quốc-dân đảng, trong khi người ta hỏi thêm một câu nữa rằng: trước kia ở dưới chánh-thủ quân-chủ chuyên chế, triều-đình Mãn-Thành hủ-bại mà còn mua sắm được mấy chục chiếc chiến-hạm tổ-chức nên một hải-quân đăng-hoàng như thế, sực đến nay chánh-phủ Dân-quốc lên cầm quyền đã được gần 30 năm mà lại không lo lắng gì về mặt trận hải-quân là một bộ phận rất cần thiết trọng-yếu trong quân bị ngày nay (4).

QUẾ-SƠN

NAM NỮ TRẮNG KIẾN NHỜ DÙNG THUỐC BỔ

HIỆU ÔNG GIÀ
Nam phụ Lão Âu thân
gây 5m nhúc mồi đầu
đi hình Kinh nguyệt ba
bồi dưỡng khắp châu
Ngành: 115, rue de Paris

VIEN DON SHANG
SÂM NHUNG
BỔ TH PHA RUC
GIÁ 0.60 NƯỚC SÈ

SÂM NHUNG
DUỘC-TÌNH



Xin nhớ kỹ hiệu
ÔNG GIÀ
kéo lăm thử
giã mạp không
thế tốt bằng

của nhà thuốc trữ danh

hiệu ÔNG GIÀ

VIÊN - ĐÔNG

115, rue de Paris CHOLON :: Tél. 30.509

Có bán khắp nơi trong toàn cõi Đông-dương, mỗi ve 0.60

Ở Saigon nên đến depot KIM-TIÊN 191-193, rue Frère Louis mà mua. Hoặc kêu telephone số 21.486 mà biểu, thì depot KIM-TIÊN sẽ đem ngay đến tận nơi. Các thứ thuốc đại danh hiệu ÔNG GIÀ đều có trữ bán sỉ và bán lẻ tại đây và depot Kim-Tiên không hề bán thứ giả mạp.

(2) Ta nên biết nội một hạm-đội thứ nhất mà có đến 9 chiếc chiến-dấu-hạm tức thiết-giap-hạm, thật không phải là tầm thường, nếu ta đem so sánh mà nhận thấy trọn hạm-đội Pháp ở Viễn-dông ngày nay, không có một chiếc chiến-dấu-hạm nào cả.

3) Chiếc « Xuất-Vân » tuy là một chiến-hạm rất nhỏ, song có cái lịch-sử rất vẻ vang, ngoài những chiến-tích vĩ-dại trong trận đánh tan hải-quân Nga ở eo biển Đổi-mã, lại lập được nhiều kỳ-công trong trận đánh tan hạm-đội Tàu, nên hiện nay bộ Hải-quân Nhật rất quý trọng nó, dùng nó làm ký-hạm trực là chiến-hạm treo cờ Tổng-tư-linh của hạm-đội thứ ba là hạm-đội đương phong tỏa nước Tàu hiện nay. Chiếc « Xuất-Vân » thường đậu ở Thượng-hải, nhiều người ngoại-quốc trông thấy phải tây làm lạ tại sao một hạm-đội hùng cường như thế lại dùng một chiếc chiến-hạm nhỏ bé như thế làm ký-hạm. Sau xét ra mới biết sở dĩ nó được trọng dụng là vì nó có cái lịch-sử vẻ vang như đã nói đó.

4) Nói cho đúng thì gần đây chánh-phủ Dân-quốc và Tướng-giới-Thạch cũng có mua sắm được vài chục chiếc tàu trận, nhưng toàn là những thứ bé-tí không có thể kêu là chiến-hạm, mà chỉ có thể kêu là « quân hạm phụ thuộc » như là tàu tuần bờ biển, tàu tuần sông, tàu đặt thủy lôi, tàu bảo-lin, tàu chở quân lính và lương thực, tàu luyện tập... từ 3 hay 400 tấn lên tới 1500 tấn, cho đến mấy chiếc lớn nhất (dưới 3000) cũng không bằng chiếc nhỏ nhất của Nhật (trên 3000 tấn). Những tàu ấy trong lúc thái-bình chánh-phủ Tàu chỉ dùng để đi tuần, đưa rước các yếu-nhân đi công-cán, vận-tải quân-lính và làm món « trang sức » cho bộ Hải-quân cùng chức Hải-quân Tổng-trưởng của Trần-thiệu-Khoan cho bớt vẻ vô vị, chứ đến khi có chiến-tranh thì không thể đem ra tác-chiến được cho nên không thể gọi là hạm-đội, là hải-quân. Sau khi khai chiến với Nhật, những tàu ấy, tổng-số lỗi 60 chiếc, vì chạy bay và trốn không kỹ, nội trong năm đầu đã bị quân Nhật đánh đắm và bắt sống gần 50 chiếc rồi. Hiện nay còn lại mười chiếc đã tìm đường trốn hết vào những sông con rạch nhỏ xa xuôi để Nhật không thấy.

DAINAN KOOST

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
et 3, Rue G. Guynemer - SAIGON
M. MATSUITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 88, Rue des Papiers 2, Rue Obier
BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHẬT-BÓN

Lịch Sử
KỶ-SỰ
CỦA
DẤU-TIẾP

(Tiếp theo số 84)

III. - HOÀI-BẢO
NIÊN-THIỆU

LOT lòng ra đã thấy bày ra trước mắt cái cảnh thay triều đổi chủ, Đoàn-chí-Tuân cũng như những người có tâm - huyết khác, không khỏi vì giang-san mà đôi phen trào giọt lệ thầm. Vì theo tâm lý người ta giữa lúc thiên hạ thái-bình, ngọn cờ độc-lập còn phát gió cuốn mây giữa lưng chừng trời mà nhất-dân có người nước ngoài nhảy vào, đẹp đi, giương lên một ngọn cờ khác, người mình lúc bấy giờ đã không ngờ người khách lạ ấy lại có lòng tốt mà khai-hóa cho dân ta được văn-minh tấn-bộ nhiều ít như ngày nay, thế tất họ phải xem kẻ đồ-hộ như một bọn giặc cướp, rồi ai ai và đầu đầu cũng cùng nổi lòng công-phản, quyết ra tay khỏi phục chủ quyền.

Đoàn-chí-Tuân vốn là một đứa bé thông-minh tất phải giác ngộ trước hơn ai hết. Ôm cái hoài-bảo lớn lao ấy, nhiều khi cậu đã để thổ-lộ tâm-chi ra cả ngoài lời nói, trong câu văn. Vắc cước ra đảo khoai ư? Câu bảo: Ta làm bài thơ chơi, rồi đọc:

« Xăm lấm dất ta đã bấy nay (1)
« Anh-hùng gặp hội quyết ra tay
« Nhỏ to những mấy vợ ngang
« Cỗ (cũ).

« Dài vắn bao nhiêu bút cả đây..
« Cầm cái chổi quét nhà ư? Câu đọc
« Chỉ sợ muốn dân nhuộm bụi
« hồng.

« Ra tay một trận sạch như
« không

« Định trừ quyết-tước thêm vui
« mắt.

« Dài các vào ra mới thỏa lòng.
« Lũ kiến bắt tại xưa mái bác
« Đoàn-trùn vô dụng gạt tương
« đồng.

« Từ nhà mà nước mà thiên hạ
« Cũng có tay mình mới sạch
« trong.

Mùa đông, cậu cùng cả nhà xúm lại quanh bếp, trên cái nồi rang cả ngàn hạt bắp, thì nhau nhẩy múa từ-tưng; hạt nổ vung lên trắng xóa như gươm hoa (huo), tiếng nổ vang dậy tách tách như pháo, thật chẳng khác nào một đội hùng-binh đồng-tướng đương xông-phá vùng - vẫy giữa vòng khói-lửa, mà Đoàn cứ lẩn hồi bắt từng tên một mà bỏ vào miệng? Cái cảnh tượng ấy như kiến - thích lòng nghĩa hiệp, cậu Đoàn buột miệng nhả ra một khúc đường luật 8 câu 5 vần:

MỘT NGƯỜI KÝ QUẢ TRONG
HỘI PHÁP-VIỆT GIAO-BÌNH
BẠCH-XI TIÊN-SANH

« Hay làm rồi lại cả hay an,
« Có một nhà ta tiếng dậy rần.
« Tả hữu dàn ra nào các tướng!
« Ngó lão danh rảo gheo đóng
« quán,

« Hổ-công chước diệu thầy Gia-
« Cát.

« Bộ chiến tài cao tướng Triệu-
« Văn,

« Đánh dẹp yên rồi ngồi chễm-
« chêm,

« Dồi dào ơn nước sướng muôn
« ngàn!

Thật tác-giả đã khéo dùng những chữ Ngó - lão (bắt có nơi gọi là ngó) hỏ - công (đánh bằng lửa, đây nghĩa là rang lên mà ăn nóng) bộ-chiến (đánh bộ, đây nghĩa là bốc từng nắm mà bỏ vào miệng), bài thơ hay, tài, cũng bởi những chữ

khấp-trơi g nước mỡ kỳ tuyên-hạch thí sanh. Lọc qua ở các phủ huyện một lần, lọc lại ở các tỉnh lý một lần nữa, Văn chương ai nhuận-hoạt lọt qua được hai lần « lưới sắt » ấy, mới được công - nhận là có đủ tư cách để vào kinh ứng-cử, hay nói tắt: mới xứng đáng là một thí-sanh.

Khoa hạch thí-sanh mà có Đoàn-chí - Tuân ra dự - tuyển, đầu bài kinh nghĩa là: « Tử hành tam quân tắc thủy dư? » (Thầy ta cầm-quân thì lựa ai theo với?) Câu ấy ra trong sách nho, lời của Tử-Lô, hỏi thầy là Không-tử, vì Tử-Lô vốn là người hiếu-dùng, nghĩ rằng đức Không-tử ra cầm quân, tất phải dùng mình làm kẻ tay - chân chứ không thể dùng ai khác, nên mới có câu hỏi ấy.

Cậu thí sanh họ Đoàn bèn mượn ời của Tử-Lô nêu lấy những câu hàng ngày đức Không hoặc người nào khác đã phê-bình bọn môn-đề mà chỉ trích hết cả các bạn học:

« Phùng sơn khai lộ, ngộ thủy thiết kiêu, nhi hành bất đo kinh giả, Tử Đai đã. Văn cổ nhi tấn, văn kim nhi thoái, nhi hoạch địa tự hạn giả, Nhiệm-câu đã. Phú « thi thoái lộ, nhi Tử bất khả dĩ « ngôn thi; Xương nhân nhi chiến « nhi Trương bất khả dĩ ngôn « nhân. »

Nghĩa là: Qua đèo mở lối, gặp sông bắc cầu, phép hành - quân phải thế, mà không chịu đi đường tắt cho mau là cậu Tử-Đai ta đó. Nghe trông bước lên, nghe kèn lui lại, lính hành quân phải thế, mà cứ gạch ngang đường đất làm hạn là cậu Nhiệm-Câu ta đây. Phá cầu thì mà lui giặc được, cái đặc tài hành-quân vẫn thế, nhưng tài gì với anh Tử? Đánh tiếng nhân mà nổi binh lên, cái chủ-nghĩa hành-quân là thế, nhưng nhân đâu ở anh Trương.

Tóm lại, các môn-đề họ Không, không ai có đủ tư-cách cả. Vậy thì còn ai nữa? hơ chằng có Tử-Lô thôi!

Cải diệu-xử trong bài kinh nghĩa của họ Đoàn là ở chỗ đó. Người ta nói quan trường thấy hay ăm, cầm quyền trong tay mà khen lấy khen để: « Ôi chà! Ôi chà! ». Cổ nhiên Đoàn-chí-Tuân được chấm đầu Đẩu-Xử.

Rồi ông Đẩu-Xử ta cũng lêu cững chiều, cũng com goi, mới (muôi) dùm, cũng đánh tiếng rằng vào Trường-an bắt - giải như ai. Kỳ thiết thì không bao giờ ông bèn-mãng đến nơi trường-ốc, chỉ khéo thừa dịp mà đi chơi lang-thang dầy đó vậy thôi.

V. - QUAN LỚN PHẢI
GHÊ

LANG thang như vậy mà thú! Một lần vào một làng nọ, nghe chuyện một ông già có bà vợ còn son, mới sinh được một mụn con trai thì bà đã với phôi sạch trần-truyền, Đoàn-công liền cho câu liền:

« Dữ chi tử, cảnh đoạt chi thể, ức mạng, ức vô duyên, nan hướng thiên tạo vấn doan dịch.

« Từ đã ầu, nhi tồn đã lão, thị hạnh, thị bất hạnh, mang oán nhân thế thuyết mô hồ.

DỊCH:

« Cho con rang trắng, cướp quách vợ mà hồng, vì mạng, hoặc vì duyên? muốn biết lòng trời, khôn nhân hỏi.

« Mất ả tóc xanh, còn tro ông đầu bạc, rằng may? hay rằng rủi? rồi nghe miệng thế nói mô hồ.

«MAL» N° 85 - 12 MAI 1939 - TRANG 15



Nhiều bạn phân-nân thuốc trị Di-tinh, bề còn uống thì hết bệnh mà nghĩ thuốc thì bệnh tái trở lại như xưa, sự công hiệu chỉ tạm thời.

Các bạn phân-nân như thế là vì chưa dùng qua thuốc CỐ TINH ÍCH THỌ HOÀN của hiệu PHỤC-HUNG Y-QUÂN bào chế.

Thuốc CỐ TINH ÍCH THỌ trị bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột tinh rất mau lẹ và chắc chắn lắm. Bệnh nhẹ 1, 2 năm chỉ dùng 2 hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng đến 5, 7 năm, dùng nhiều lắm 5 hộp là không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Sở dĩ thuốc CỐ TINH ÍCH THỌ được tin dùng nhiều là nhờ cái đặc-biệt « trị dứt tuyệt bệnh » không còn tái trở lại.

Hãy dùng thử 1 hộp xem, rồi các bạn sẽ hết sức khen ngợi sự công hiệu của thuốc mau lẹ mà các bạn không ngờ như thế.

Một hộp giá 1p.00. Gửi C. Rembt từ 2 hộp sắp lên.

Do nhà thuốc

VỎ-ĐÌNH-DÂN

323, rue des Marins--Cholon

118, rue d'Espagne --Saigon

4, rue Ohier --Phnompenh

8, rue des Cantonnaires--Hanoi

Vì sản có văn-tài lỗi-lạc như bậc bề trên của mình mà văn-tài thế, nên đến đầu ông cũng được mình lại càng không sao bì kịp, trọng đại. Không những ông chỉ Vì lòng kính sợ dành để cho mùa-men ngoài vòng thôn-dã mà khách đi, không dám hỏi, lòng tự thôi. Cho đến những nơi dài-các bảo lòng: « Chắc là một vị thanh-thâm - nghiêm, ông cũng thường tra nào! »

phen cao ngồi lớn tiếng. Bạn đọc cũng biết thuở xưa

Đoạn này ta phải phục ông về thương có những vị thanh-tra họ cái thái-độ tự nhiên của đẳng anh thay hình đổi dạng, hoặc làm một hùng, cái thủ-đoạn cao-ký của bậc anh-lái buồn, hoặc làm một chủ tri-hự. Các ngài tất lấy làm lạ rằng: Một anh học trò xoàng như ông, dầu có hay giỏi mấy mươi cũng lam gì ngồi ngang hàng với một thờ mà đi lung khắp nơi để dò xét ông quan lớn được? Vậy mà ông chánh-sự của các quan; ai không được các quan kính sợ mới kỳ! biết mà bậc-dãi họ thì về trào họ Thì có khó gì đâu! Ông muốn vào làm. Ông Đoàn được người ta làm đình một ông chúa tỉnh nào ư? được ông đến « thăm » các quan Bao lần cửa đóng, mấy lớp quân có nhiều quan có tặt giữ mình, canh mặc dầu, ông cứ ăn bận thật đem tặng ông vô số đồ trân-bảo! sang, cho kiệu đi ngay vào đến Cổ nhiên là ông Đoàn-chí-Tuân công-đường; thấy vậy thử hỏi có không lấy.

(Còn nữa)

(1) Củ khoai ở trong giếng, mỗi ngày mủ, lẩn dất ra và to thêm lên.

PROFESSEUR
H. H. A. AMIL

Cantho, le 1er Avril 1939

A Monsieur le Professeur
H. H. A. AMIL Saigon
Kính ăng.

Tôi được nhờ ông cho lời đoán tiên tri lần thứ nhứt vào tuần Décembre 1938. Thật đúng với lời đoán của ông: nay tôi có đến tận nhà ông được nhờ ông xem lại cho thật kỹ.

Muốn biết ơn ông, chẳng có chi quý hóa hơn là những câu văn hèn mọn cầu chúc ông đặng vạn sự hạnh phúc. Chào ông.

Nay kính
M. TRẦN-NGỌC-CHIÊU
à Phú-hữu Cantho

+ Docteur LÊ-VĂN-QUYÊN +

Diplômé de Médecine Coloniale Diplômé en Dermato-Vétérinaire
de l'Hôpital Saint Louis (Paris) Ancien externe de Stomatologie

et Mme Marie QUYÊN

Diplômé d'Infirmière et Diplômé de Puériculture de l'Université de Bordeaux

33, Colonel Grimaud (sau ga xe điện Cuniac Saigon-Cholon)

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH NGƯỜI LỚN VÀ CON NÍT

Có phòng riêng để trị bệnh con nít và đàn bà sau khi sanh sản (dau tử cung) đau bụng dài v.v.. do tay Marie QUYÊN săn sóc. Chuyên trị bệnh ngoài da và trong máu, bệnh phong tình các thứ. Có trị bệnh trong miệng và răng.

GIỜ KHÁM BỆNH: Sớm mai: 8 giờ đến 12 - Chiều: 4 giờ đến 7 giờ. Chứa nhứt và lễ: 8 giờ đến 11 giờ. ☞

Trong giờ nghỉ muốn rước gấp, xin đến số 94 Léon Combes

Ai biết sao mà tin?

6 AC báo rằng ngày, tàu hay phát ra: «Đội quân Mồ đang nhảm ta cũng vậy mà hầu hết ta «thành Nam-xương đánh tới, đêm «hôm 2, lấy lại Trưng-công-độ «và kế tiếp tiền tấn.»

khác hẳn. Tự-nhiên độc-giả phải phân vân, ngờ vực.

Xem những tin ấy, quý-vị cứ nhớ đem tin sau so với tin trước mà đoán, sẽ thấy sự thiệt.

Quý-vị chắc còn nhớ vững trong trí rằng mới cách hôm tháng trước hay tuần trước gì đấy, nhứt báo nào cũng đăng tin: nào là Tàu đã khắc-phục Nam-xương, nào là lấy lại Tăng-thành và phần-công Quảng châu đã tới kế bên thành rồi phải không?

Thế đây, chúng tôi in ngay mấy hàng tựa và một tin điển để các ngài xem.

東路我軍 向增博猛攻

攻南昌我軍克張公渡

敵屍身發現反動傳單

於中央社林三日電 我南昌克復城後

於中央社林三日電 我南昌克復城後

Quân Tàu hoàn-toàn chiếm lại thành Nam-xương

Ai nấy đều nhớ báo ta tuần rồi in cái tựa bằng chữ lớn như vậy: «Quân Tàu hoàn toàn chiếm lại thành Nam-xương». Mấy bữa trước hết thấy báo Tàu trong Chợ-lớn cũng in như vậy.

Giờ chú-vị xem mấy hàng chữ Hán nhô ở trên, tựa là «Quân ta đánh Nam-xương đã lấy được Trưng-công-độ», tin điển Trưng-ương-xã ngày 3 Mai ở Quế-lâm

HOC SINH! HOC SINH! HOC SINH!

Các bạn học-sinh không mua báo

HOC SINH

tức là các bạn không biết nghĩ đến quyền lợi của mình

Các phụ, huynh không mua báo

HOC SINH

cho con em đọc, tức là các ngài đã quên đến vấn đề:

NHI BỒN GIÁO DỤC!

HOC SINH

là tờ báo độc nhứt ở Đông-dương viết riêng cho các em nhỏ, các em gái nhỏ, các hướng-dạo-sinh và tất cả các học sinh

Mỗi số 20 trang, in màu bán 5 xu

3 tháng 0p.70 — 6 tháng 1p.30 — một năm 2p.50

Ai muốn mua thử mấy số cũng được, cứ chiều giá từng số tình tiền.

Thơ và mandat gửi về cho: **Nhà in MAILINH Hanoi** (Ở Saigon hời tiệm Mai-linh 120 G. Guynemer (trước tòa Tân-đảo)

◆ PHU-LƯU ◆

PHAM-VAN-VIEN (Propriétaire)

Hàng chế tạo quốc kều hiệu Phu-Lưu; đại-lý giày tân thời Hanoi và bốp dăm của các vị hoa-khôi — Bán đủ các thứ hàng tạp hóa — Bacs-ký — Valises — Cartables — Thuốc Lào

Có xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lục-tỉnh

BÁN SỈ BÁN LẺ

Thưa quý ngài,

Vì lòng quý ngài đã quá yêu mà vừa giúp cho bốn tiệm đứng vững trên đường thương-mại trong bấy nhiêu lâu, bốn tiệm rất cảm ơn, nay bốn tiệm xin bà cáo để quý thân chủ đăng rõ là bốn tiệm đã khai trương thêm một cái ngành ở tại Cần-thơ. Vậy quý ngài ở miệt hậu giang muốn mua chi xin thương lượng với người quản-lý của bốn tiệm ở tại Cần-thơ hay là viết thư thẳng cho hãng chánh, chúng tôi ở Saigon cũng vậy.

Nay kính cáo.

26, rue Marché - CANTHO — 106-114, rue Lagrandière - SAIGON

MỎI PHÁT MINH DỐI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỮU-HOÀN: Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bịnh phong đòn cùi.

HÔI-HOÀ-TẾ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đăng bịnh bịnh nhơn ở nơi báo Điện-Tin rồi. Qui vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết-quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy đổi hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bịnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỒ-HUYẾT: Trị tuyệt bịnh: đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chơn để đầu tề đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH ĐẠI-BỒ: Chuyên trị đàn ông đàn bà ăn uống không dặng. Tinh thần suy kém hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng mề, đầu hay chán váng, ngồi làm việc thán hừ, hề uống vô thì thấy khoẻ và công hiệu liền.

ĐÔI 8 C NGƯỜI: Thuốc NGUYỄN-ĐỨC bỏ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tinh, không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon qui ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn: mỗi hộp giá 1p.20 Vạn Linh Đại Bồ: mỗi hộp giá 0p.40

Sưu Phong Bồ Huyết: mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc bỏ Á-phiện: mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỖNH-QUANG-TIÊN (Cầu Rạch Bần) Saigon.

NGUYỄN-VĂN-VÀNG BẢO-CHẾ

Người nước Nam nên đọc báo

NƯỚC NAM

Tuần báo chánh trị, văn chương, khảo cứu lịch sử

LƯƠNG-NGỌC-HIỂN, chủ-nhiệm kiêm chủ-bút

Báo-quán, 23 rue du Pont en Bois Hanoi.

VÔ TÌNH HAY HỮU Ý

MỘT TRÁI BÔM NHỰT

rớt xuống cách xa tỉnh thành
Lạng-sơn ngoài 8 cây sò

MAY SAO CHỖ BÔM RỚT XUỐNG LÀ MỘT KHU RỪNG HOÀNG, CÂY CỐI CHÁY RỤI VÀ TIẾNG NỔ VANG ĐỘNG, NHƯNG DÂN CƯ Ở GẦN TƯƠNG LÀ TIẾNG CỐT-MIN BẮN ĐÁ TRONG NÚI MÀ THUỞ GIỜ HỌ THƯỜNG NGHE

BÁO «Trung-bắc» ở Hà-nội ngày 4 Mai đăng tin sau đây:

Lạng-sơn.— Chắc các độc-giã còn nhớ: cách đây độ nửa tháng, có một đoàn phi cơ Nhựt bay sang ném bom tàn phá tỉnh Vân-nam và phủ Long châu (thuộc tỉnh Quảng-tây) bên Tàu.

Trong khi ấy thì ở Lạng-sơn ta dư luận rất xôn xao. Người ta đồn: đoàn phi cơ Nhựt đã bay theo dọc miền biên giới Bắc-kỳ qua 2 tỉnh Lạng-sơn, Cao bằng đi đến Long-châu và lên Vân-nam. Lại có nhiều người nói quả quyết rằng: hôm ấy, thật tai họ đã nghe thấy tiếng ù ù ở trên không và mắt ngó thấy một đoàn phi cơ Nhựt bay qua tỉnh lý Lạng-sơn, bay rất cao nên không rõ là bao nhiêu chiếc. Song những tin ấy người ta không lấy gì làm bằng cứ xác thực, có hay không, các nhà cầm quyền ở Lạng-sơn cũng giữ rất bí mật chớ không hề để lộ ra ngoài.



Một chú sĩ-binh Nhựt mang một nq, đang xem một trái bom Tàu không nổ, cho biết là bom của nước nào bán cho Tàu

ở gần làng họ (thuộc địa phận đồn Na làng).

Mãi tới hôm mới đây, bỗng có một bọn dân Thổ ở trong làng Bân trách ở Lạng-sơn vào tận nơi để dấy ra tình hình với quan trên xem xét.

Nơi quả bom của Nhựt đã rơi xuống là một thung lũng cách khám vài tở tiền.

làng Bân-dây độ non 1 cây số. Ở tỉnh lý Lạng-sơn đi vào ngót tám cây số và từ đồn Na-làng đi ra mất 16 cây. Chỗ quả bom ấy rơi xuống đất bật tung lên và ăn sâu xuống rộng lớn lắm, cây cối ở xung quanh đều bị cháy rụi. Nhiều mảnh bom trông như những mảnh nôi đất vỡ, có dính ốc xoáy.

Theo lời dân làng Bân-dây thì hôm ấy vào hồi 4h30 chiều (lúc phi cơ Nhựt bay trở về), họ nghe rõ có tiếng nổ rất lớn nhưng tưởng là tiếng bắn cốt-min nên không ai để ý. Mãi sau có người đi làm nương qua thung lũng đó thấy xảy ra sự lạ bèn về trình tổng lý ra tỉnh báo quan trên.

Sau khi đến xem xét nơi bom nổ, các nhà chức-trách Lạng-sơn đã cho lượm lật những mảnh bom vỡ và đóng hộp để gửi về Hanôì cho nhà Bình xem xét.

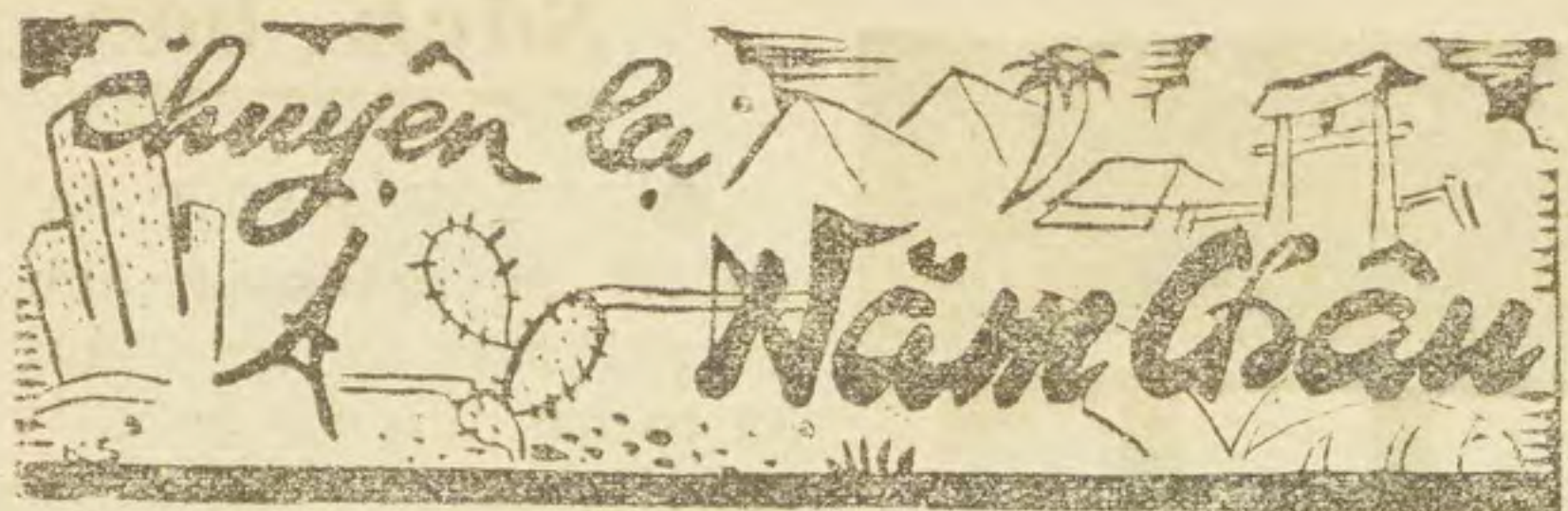
Nhiều sĩ-binh Nhựt mở bụng tự-tử

THEO tin báo Tàu thì ở miền Sơn-tây, đang có dịch tự-tử trong hàng ngũ binh Nhựt vì họ chán ngán chiến tranh lắm rồi.

Quân Tàu bắt được tù binh, xét trong túi họ có những bức thư viết gởi về cho gia-nhơn, đại-khải thơ nào cũng nói:

— Ta không có hy vọng gì lại được ngó mặt gia-đình. Bởi chiến tranh này không biết bao giờ liêu kết.

Có nhiều cai đội lấy mũi gươm về thành vòng tròn trên đất và viết chữ «chết» trong đó, rồi mở bụng moi ruột tự-tử, sau khi đã khấn vái tổ tiên.



» Vị chủ tam công Trịnh-hoàng-
nguyên
Bốn phía điện này, có 24 tòa nhà
nhỏ, như là châu về nhà giữa lớn,
tức « Trạng nguyên điện » nơi Kỳ-
Phan ở.
Thôi bây giờ và ăn sang mặc

MỘT TÀI
MỚI LẠ

ĐÁNH MÁY CHỦ
RA HÌNH NGƯỜI

KỶ-PHAN, ông vua ăn mây

KINH-thành Budapest nước
Hông-gi đến nay cũng
vẫn nổi tiếng trong thế-giới về
đoàn-thể ăn mây ở đó có tổ-chức
hầu hồi lâm. Hàng ngàn người già
trẻ lớn bé chuyên môn ngửa tay
xin xu thiên-hạ, ở khắp kinh thành
và các miền phụ cận, đều phục
tòng dưới sự chỉ-huy của một
người lãnh-tụ. Hàng ngày lãnh-tụ
cất đặt cho tốp nào đi ngửa tay ở
xóm nào, tới về phải nạp tiền thầu-
nhập cho liên-đoàn. Tự-nhiên liên
đoàn nuôi họ từ ăn uống, y phục,
tiền xài cho đến khi bệnh hoạn hay
già nua giải nghệ thì có tiền lương
hưu trí.

Viên lãnh-tụ có oai quyền lớn
lắm, không ai dám cãi mạng lệnh
của ông bao giờ.

Nhưng cách tổ-chức và oai-quyền
của lãnh-tụ ăn mây ở thành Buda-
pest, chắc còn kém xa « ông vua ăn
mây » ở Hạ-môn bên Tàu mà chúng
tôi thuật chuyện ra đây.

CUỐI đời Mãn-Thanh và ban
đầu Dân-quốc, Hạ-môn,
một châu-thành buôn bán thịnh-
vượng của tỉnh Phước-kiến, bị cái
tai họa ăn mây khuấy nhiễu gồm
ghê, vì chánh-trị và cảnh-sát còn
lỗi thời, rất đối quan-lại địa-
phương cũng phải kiêng sợ.

Nhà nào có tiệc mừng hay đám
cưới, việc phải nhớ trước hết là
nạp tiền trà nước cho tên trùm ăn
mây, để chúng khỏi tới khuấy
nhiều. Nếu không thì chúng phá đủ
cách. Ví dụ khiêng một thùng củi
tới năm chính nhà trước cửa mà
rên, hay là với nhà có đám cưới
thì chúng đem những khí cụ đám
ma đến ngay cửa nhà ấy mà tru
êm. Lúc người ta còn mê tín kiêng
cử từ chối, mấy cách ăn mây khuấy
phá như thế, ai mà chịu nổi.

Tới sau có Kỳ-Phan lên ngôi
« hoàng-đế khát-cải », mỗi tề nói
trên thay hình đổi thể, nhưng dữ
đội hơn nữa.

Kỳ-Phan người ở Đồng-an —
hình như đồng hương với chú Hỏa
— lúc ở trong làng gian dân trộm
cắp, không thiếu một việc ác nào
mà và từ chối. Người làng tức giận,
khoét hai con mắt của và đi rồi
đuổi ra khỏi làng.

Và lưu lạc đến Hạ-môn mới có
20 tuổi, đành phải ăn xin qua ngày.
Nhưng có tài ngôn ngữ giao thiệp,
và lập chỉ tổ-chức đoàn thể ăn mây
cho có oai quyền và trật tự. Sau
đó ít lâu, và chiêu tập được trên
200 bạn cùng nghề rồi tự tôn mình
làm lãnh-tụ. Không biết Kỳ-Phan
khéo thị oai và tuyên truyền cách
nào mà các nhà buôn bán đều
phải nạp tiền « lộ đầu », cả bên
ghe tàu ở Hạ-môn cũng vậy. Phàm
những thuyền cá hay ghe buôn từ
Đài-loan qua Hạ-môn, nếu không
chịu nạp tiền « lộ đầu » — nhiều
là vài ngàn đồng tiền đồng, ít cũng
5, 6 trăm — thì bọn ăn mây không
cho đem hàng hóa lên bờ.

Thế lực địa-vị Kỳ-Phan lúc này
lớn lắm, đứng đầu hết thấy ăn mây
ở Hạ-môn có trên 1000 người.

LẬP CUNG-ĐIÊN, ĐẶT QUAN-CHẾ, CÓ KHÚC HÁT
CHÂU NGU-TIÊN VÀ 18 BẢ CHÁNH-PHI, THỨ PHI,
CÁCH TỔ-CHỨC VÀ LỄ NGHI NHƯ MỘT TRÀO-
ĐÌNH THẬT VẬY

Tới đây và mới này ra cái sáng
kiến tổ-chức và nghiêm nhiên lên
ngôi hoàng-đế khát-cải.

Trào-dình có lục-bộ, thì Kỳ-Phan
đặt ra lục-đoàn. Mỗi đoàn có người
làm đoàn-đầu, như kiểu thượng
thor một bộ vậy. Mỗi vị đoàn-đầu
trông coi một khu-vực của thành
Hạ-môn. Bọn hành khát lớn nhỏ
đều phải phục tùng viên đoàn-đầu.
Dân nghèo khổ lưu lạc ở tứ xứ lại
Hạ-môn, muốn xin vào đoàn, trước
hết phải đến viên đoàn-đầu xem
xét rồi mới được phát cho một cái
bì, một cây gậy đồ nghề.

Cứ theo « quan-chế » của Kỳ-
Phan thì viên đoàn-đầu của và
ngang với hàng quan bát-phẩm, có
thể giao thiệp với các quan địa-
phương.

Vì hồi đó, mỗi khi Đồng-an có
quan huyện mới đáo nhậm, viên
đoàn-đầu ở Đồng-an cũng chiêu-lệ
vô mừng tân-quan.

Công việc và tài chánh của 6
đoàn cùng quy tụ về cơ-quan
Trung-ương, tức là Kỳ-Phan,
« Khất-cải Hoàng-đế bề-hạ ».

Sợ bọn ăn mây thù hằn khuấy
phá, ai cũng phải bỏ tiền ra đóng
góp bổ-thí cho chúng. Nhờ vậy ma
số huê lợi của liên-đoàn khát cải
này thâu vô khá lắm. Không bao
lâu, Kỳ-Phan nghiêm-nhiên trở nên
một nhà cự-phủ.

TẠI Hạ-môn, Kỳ-Phan mua
một khu đất lớn, tạo lập
cung điện, nguy nga đồ-sộ. Nhứt
là « Trạng nguyên điện » hết sức
tráng lệ. Ngoài cửa có khắc vô đá
câu liên như vậy :

« Quan cư nhứt phẩm Lữ mông
chinh

sướng, cưới vợ lấy hầu cả thấy 18
người. Vì đó thời nhơn gọi và là
« khát cải hoàng đế ».

Mỗi năm tới khoảng tháng 6, là
sanh-nhật của vương-gia, trong
hoàng-cung treo đèn kết bông, bày
yến tiệc lớn, bao nhiêu dân ăn
mây đều được dự yến.

Trước cửa điện, có dựng một
cái đài cao, cũng treo bông kết lá
rực rỡ. Trên đài treo một chiếc
thanh-la lớn. Kỳ-Phan đặt ra bài
ca gọi là « Ngự-tiên-khúc » (bài hát
trước đèn vua ngự). Bọn ăn mây
tứ xứ về dự yến, trước hết phải
leo lên đài, hát bài « Ngự-tiên-
khúc » để chúc mừng bề-hạ. Có
một người ngồi chấm hay đồ cao
thấp.

Ái hát hay thì được bề-hạ
ban thưởng. Còn chủ nào hát dở,
nghe thanh-la gõ một tiếng phèng,
mau mau chạy xuống dưới đài, lo
sợ bề-hạ ban quở.

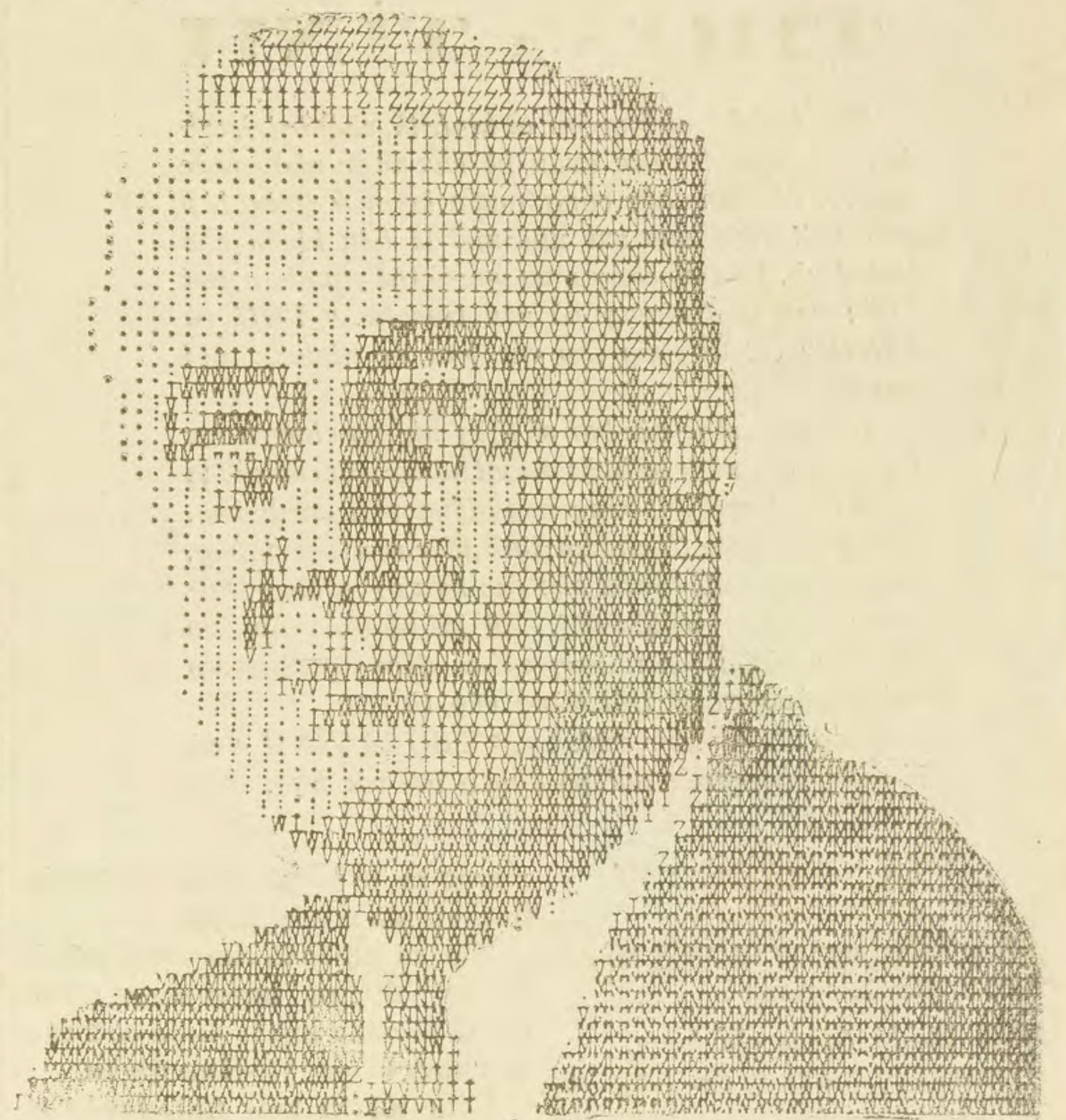
Chúng nó thấy long-nhan cũng
đủ hết hồn. Vì Kỳ-Phan có cái
điện mạo xấu xa hung ác lạ thường,
râu dài tới bụng, có lẽ đó là cái
phước tướng trời cho được làm
« khát cải hoàng-đế » chăng ?

Mặc dầu Kỳ-Phan lộng-nhân và
tiếm vị thiên-tử như thế mà quan
lại cũng không dám nói gì, chắc
các ngài thấy và giàu lớn, và lại
Mãn-Thanh lúc ấy cũng suy-lầm rồi.

« Khất-cải hoàng-đế » thọ tới 80
tuổi mới thăng-hà, cũng xấp xỉ vào
hồi Tuyên-thống hoàng-đế nhà
Thanh phải thôi vị (1911). Cả hai
đế-chế cùng tiêu một lần.

Thật vậy Kỳ-Phan chết rồi ít
lâu, của cải tiêu tan hết ráo và một
bầy thế-thiếp 18 người cũng lưu
lạc đi đâu hết, không ai biết.

(Thuật theo Trung-quốc nhật báo)



Ái máy đánh chữ (machine
à écrire) bây giờ thấy đâu
đâu cũng có, chẳng phải
chỉ dùng để đánh thơ từ mà thôi.
Người có tài cao óc lạ, có thể dùng
nó làm được việc khác nữa.

Chứng cứ là chon dung ông tổng-
thống Mỹ Roosevelt in trên đây, có
phải hết sức giống hay không,
chính do máy chữ đánh ra mà
chứng một tuần làm xong một bức
khéo vậy đó. Các ngài nhìn kỹ mà
xem có phải toàn chữ đánh máy được ngay,

Y-KIẾN TỰ-DO

Một bọn ngu dốt ở miệt Đốc-vàng

Long-xuyên.— Ở tỉnh Long-
xuyên còn ai không biết gia-đình
danh-giá của ông Nguyễn-Hoàng-
đại-nhơn (Đốc-vàng-thượng). Ông
vốn là một nhà nho uyên-bác vô-
song, bà lại là một người đức hạnh
hoàn-toàn. Gia-quyền ấy gồm những
bực có tên tuổi trong hoạn-trương
cũng như trong văn-giới.

Miệt hai làng Đốc-vàng : thượng
và hạ, giàu thì thì có gánh ông Tri-
Phủ hàm N., sang thì có gia-tộc
của ông Nguyễn đại-nhơn — đều
đó ai cũng biết.

Cả đến phái phụ-nữ của nhà họ
Nguyễn cũng được nhiều tay lỏi
lạc và rất kịp tân-thời. Thế mà
gần đây, có một phường ngu-dốt,
vô-học-thức mà lại vô-giác-đục
nữa, bọn ấy thấy sự giao-thập và
xã-giao theo phép lịch-sự và sang
trọng của phái phụ-nữ nhà họ
Nguyễn thì bọn nó — hoặc vì óc
ngu-si dốt nát, hoặc vì lòng ganh
tị nhỏ nhen — vội đồn đãi và ngổ
lê đôi mách gièm pha.

Thiệt là khá ố hết sức ! Nhưng
những lời nói của bọn đó chỉ đáng
để ngoài tai nên người ta tỏ đầu

khinh-bĩ mà bỏ qua. Vì muốn cho
bọn đó thấy chỗ ngu-muội, và bỏ
tánh dâm bà của họ đi, tôi là người
ở xa hơn có việc đi ngang Long-
xuyên, nghe rõ chuyện này nên
phải phi-công nêu mấy hàng này
lên mặt báo và luôn tiện thanh-
minh cho những thức-giá ở xa, vì
sợ các ngài ấy vô-tâm mà nghe lầm
lời của bọn tiêu-nhơn.

LÊ-VĂN-TÂM
Instituteur

Sâm - Nhung - Tinh BẠCH-QUANG

Là một thứ thuốc ngâm rượu
uống xen lộn vào bữa ăn rất ngon
thơm đại bổ, lại trị các bệnh thuộc
về thận hư, như đau lưng, dài đêm,
cứng chơn nhức mỏi, ăn ngủ không
đặng, di-tinh, mộng-tinh, tinh thần
suy kém, khí huyết hư yếu, dùng
thuốc này rồi thấy hết bệnh, ngon
ăn, ngủ đặng, thuốc chế toàn là
sâm nhung thượng hảo hạng, nên
uống rất đại bổ, 1 ve chỉ có 0p.60.

Bán khắp đại-lý của nhà thuốc
BACH-QUANG
274, P. Blanchy prolongée
Saigon—Tél. : 20.842
Mytho : trừ bán tại Bazar Lê-
Hiệp.

QUẢ QUYẾT THẬT HAY...

DƯƠNG MAI thâm căn cố đế mười mấy năm thầy kệ.

HUÊ LIỀU LINH ĐƠN SỐ 01 trừ tuyệt nọc cấp kỳ.

LẬU nặng nhẹ cách nào, mới củ bao lâu gặp thuốc

LẬU số 08 uống vào trong một giờ thấy nhẹ ngay.

Bôm thuốc BÔM số 18 thấy khỏe ru.

Dùng luôn tuyệt bệnh, cam đoan chắc như lời.

Thuốc cứu cấp Trâu, Bò, Heo Ngựa hay độc đắc.

LỤC-SỨC-HỒI-SANH-HOÀN số 13 đã nổi tiếng.

Thuốc TÔI GA số 29 trị bệnh gia diên thật hay, hay lắm.

Nhà thuốc DINH THANH-SONG

112, RUE D'ESPAGNE - SAIGON

Thuốc trừ Lán tại depot Kim-Tiên, 191-193 Frères Louis Saigon

P.S.— Cần dùng đại-lý khắp Trung, Bắc.

ĐẠI-BỔ NINH KHANG HOÀN số 25

CỦA ÔNG NAM-THẢO-ĐƯỜNG BẢO CHẾ BẰNG NHỮNG DƯỢC VỊ HẢO HẠNG VÀ SÂM-NHUNG
CHÁNH HIỆU 100% LÀ THUỐC TIỀN ĐỀ TRỊ NHỮNG BỆNH ĐAU TIM, BẠI THẬN, KÉM HUYẾT
DI-TINH V... V... XIN HỒI Ở SỐ 50 QUAI DE BELGIQUE. (Cầu-ông-lãnh) MỖI HỘP 4 HƯƠN : 2p.20



THƠ VÀ TÌNH

Sau khi đọc những bài về kinh-tế, chánh-trị, xã-hội và những tin-tức quan hệ của nước nhà, nước người, các bạn chắc cũng muốn kiếm ở trong tập báo một cuộc mua vui nho-nhỏ để tiêu khiển cho tinh-tinh. Văn-chương mua vui có thể chia làm hai loại: văn trào-phúng và văn tình-tử. « THƠ » và « TÌNH » cốt để cung cho các bạn sự nhu-cầu nói sau đó.

Với mục này, các bạn sẽ thấy những chuyện lọc ở sách Tàu, sách ta hoặc ở sự truyền-văn của các vị cổ-lão và thuật lại bằng một giọng văn du-dương. Tuy không kích thích tâm-tình như văn trào-phúng, nhưng nó có thể khiến cho các bạn có những thú-hứng êm-dềm và lâu-dài. Và lại nó còn giúp cho các bạn biết thêm những cái cổ điển ngoạn ngoéo mà người xưa đã trót dùng vào thi ca.

Hằng những mục đích ấy, « THƠ » và « TÌNH » có lẽ cũng không đến nỗi vô duyên với các bạn.

I. - LÁ THẨM ĐỀ THƠ

Đọc Kiều, chúng ta thấy có hai chỗ nói đến lá thẩm :

« Dầu khi lá thẩm chỉ hồng,
« Nên chàng thì cũng tại lòng mẹ cha

Và

« Thăm nghiệm kín cổng cao tường
« Cạn giọng lá thẩm, dứt đường chim xanh

Hai chữ đẹp-đẽ ấy gốc gác ở sách Toàn-Đường Thi thoại. Chuyện một cung-nữ trong đời Hy - tôn nhà Đường.

Trong các đế-vương nước Tàu, có lẽ các vua nhà Đường là nhiều cung-nữ hơn hết.

Về đời ông Đường Minh-hoàng số con gái ấy có tới ba ngàn. Vậy mà mấy đời sau đó lại còn nhiều nữa. Cái đó mới thêm sự cho chớ.

Giả tí ông vua có sức khoẻ như con gà để mỗi đêm ngự vào một cung, cũng phải mười năm mới khắp một lượt. Huống chi đã làm đực rựa, ít ra cũng phải có khi lo đến việc dân việc nước, hay là chẳng may trái gió trở trời, lẽ nào suốt đời mãi miết với cuộc truy-hoan cho được ?

Bởi vậy, phần đông cung - nữ chưa biết mặt rồng ra sao mà cái kiếp môi son má phấn, phút đã hóa ra cái đời tóc bạc răng long.

Hàn phu-nhân chính là một cô bị dây dợ trong cảnh đó. Năm ấy sang năm khác, tuổi xuân vui đẹp im lặng trôi theo làn nắng chiều của gác tía lầu son, nàng không còn cách gì để tiêu khiển cho qua những ngày hia quạnh.

Một hôm, đứng trên bờ một con sông nhỏ ở trong hoàng-cung, mắt ngó dòng nước chảy cuốn cuộn, nàng liền nhặt một mảnh lá ủa đỏ và đề bốn câu rằng :

« Nước chảy sao mà vội ?
« Cung sâu cả buổi nhìn,
« Ân cần tạ lá thẩm,
« Đi gặp tới nhân gian. »

Rồi nàng đem chiếc lá ấy thả xuống sông đó.

Bữa sau, trong giếng nước chảy của con ngõ, nàng bắt được một mảnh lá khác cũng đỏ như chiếc lá kia và có hai câu như vậy :

« Đã nghe lời oán đề trên lá,
« Trên lá đề thơ định gởi ai »

Cho là một sự kỳ-ngộ, nàng bèn cắt chiếc lá ấy vào rương.

Cách ít năm, nhà vua thái lớp cung-nữ này để kén lớp cung-nữ khác, nàng được ra khỏi cửa cung.

Hàn - Vĩnh, một viên quan lớn trong triều, thấy nàng cùng họ với mình, bèn tâm mai cho một danh-sỹ tên là Vu-Hựu.

Cái đêm được hoa phòng động. ai nấy giữ chiếc lá thẩm trong

ruong ra để kể với nhau. một cuộc tình cờ mà mình đã gặp

Thì ra chiếc lá của nàng thả đi do tay Vu-Hựu lượm được. Còn mảnh lá nàng lượm được có 2 câu lại chính là của Vu-Hựu thả ra.

Cầm xúc vì mỗi tình-duyên ly kỳ, nàng bèn ngâm luôn bốn câu :

« Văn vơ mấy chữ gởi con ngời.
« Gan dạ bao năm những rồi bởi
« Đòi lửa nay thành loan với phụng
« Cho hay lá thẩm khéo làm mai.

II. - TÌNH RIÊNG GỞI GIÓ THU

Cái thuyết ông tơ bà nguyệt xe chông xe vợ cho người thế-gian, cổ nhiên không thể đứng vững trong đời hôn-giá tự-do như ngày nay.

Nhưng coi chuyện « lá thẩm » ở trên và chuyện sau đây, thì hình như bao nhiêu vợ chồng ở thế-gian đều có một cuộc tiền-dịnh.

Theo trong Tình-sử, Hầu-kế-Đồ khi còn hàn-vi cũng là một tay nho-sỹ.

Một bữa, nhằm tiết cuối thu, gió thu ào ào nổi khắp tứ phía, chàng thơ thần đứng dựa lan can, nhìn những đám mây lơ lửng trong bầu trời. Chợt có chiếc lá ngô-dồng rất lớn từ chùa Đại-bi bay lại và rơi xuống trước mặt chàng. Nhặt chiếc lá ấy lên coi, chàng thấy có một bài thơ như vậy :

« Lâm chàm (1) ủa nét ngài,
« Lòng riêng chửi chửi người.
« Bước xuống sân hoa với cây bút,
« Tương-tư hai chữ thư đề chơi,
« Lựa phải dùng bia đá,
« Cũng không cần giấy má,
« Chữ này chỉ viết trên lá thu,
« Gởi ngọn gió thu cây tung thả,
« Thiên hạ ai là kẻ hữu tâm,
« Tương-tư đến chết vẫn cười thầm,
« Còn như những hạng phụ tâm nó,
« Nghe nói tương tư đã ghét ngầm,
« Phụ tâm sao ?

« Lá này sẽ lọt tay người nào ?
Kế-Đồ liền lấy giấy gói lại, cất đi một chỗ.

Cách năm, sáu năm, chàng cưới một người con gái họ Nhâm làm vợ. Những lúc cao - hứng chàng thường ngâm mấy câu thơ kia. Nhâm-thị ngạc nhiên và hỏi :

— Đó là bài thơ của tôi, có sao chàng lại biết ?

Kế-Đồ liền lấy mảnh lá ngô-dồng cho coi và bảo nàng viết thử mấy giòng để xem tự - trạng, quả nhiên chữ nàng với chữ trong lá ngô-dồng giống nhau như tạc. Té ra bài thơ ở chiếc lá ấy, chính tay nàng đề.

CÓI-GIANG

1*) Ngày xưa, người Tàu dùng chàm bôi cho lông mày xanh biếc.

Dịch dùm cô Bích Lan bài thi Ng.-th.-Hiên

XEM quý báo ra cách hai tuần nay thấy có đăng bài thơ ngụ-ngôn của cụ Mai-son Nguyễn-thượng-Hiên mà cô Bích-Lan mượn độc-giả dịch dùm. Thật là một bài thơ tuyệt sắc, lời ít mà ý nhiều, đem dịch ra văn nôm đầu ai tài tình cách mấy cũng khó mà lột hết ý nghĩa được.

Tôi tạm dịch như sau đây xin gởi hầu ông xem thử.

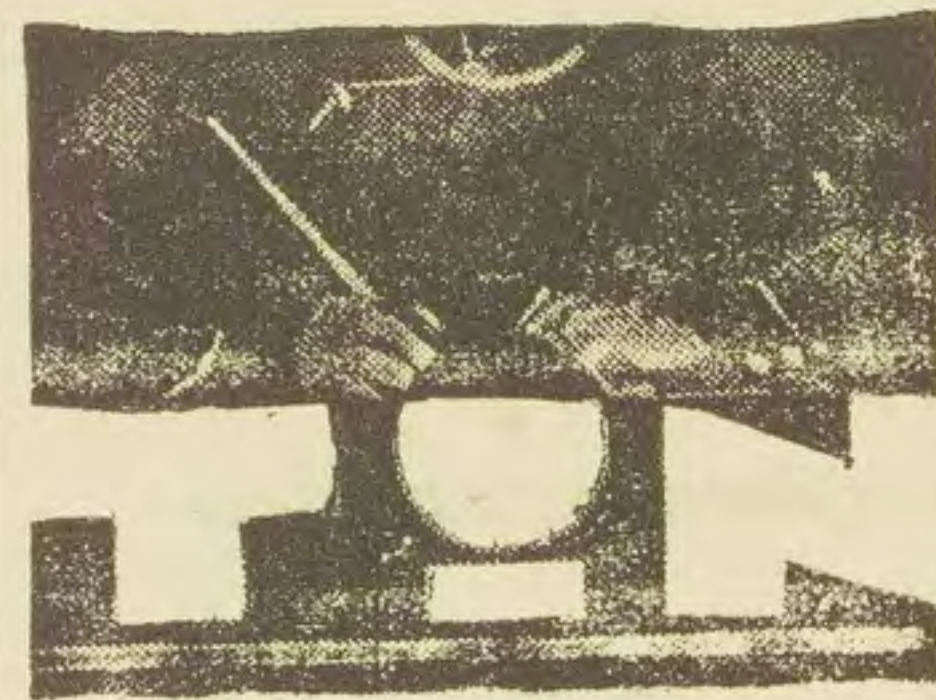
NGUYỄN VĂN

Thiên nhường cầu thần xỉ
Phong xương luyện phế can.
Tôn si xung lảng độ,
Hùng kiêu ỷ tình khan
Bất thẳng xỉ quý Triệu.
Hữu thân chung báo Hàn.
Trung nguyên túc hạc thánh.
Tương giữ tế gian nan.

DỊCH

Chun trời tìm đến nghĩa «môi răng,»
Sương tuyết từng quen với ruột gan,
Ráng sức thả bè, xông biển sóng,
Đau lòng chống kiếm, ngắm đêm trăng.

Ngọc mà nếu mất không về Triệu
Thần đã còn đây phải đáp Hàn.



◆ Cùng ông Võ-trọng-Việt —
Bổn báo đã nhận được mandat 1p.80 của ngài. Đa tạ.

◆ Ông Lê-văn-Hỹ, hương-chủ Phú-lâm cậy chúng tôi công-bố dùm trên báo rằng : những báo nào ông không viết thơ mua mà báo cứ đề tên ông gởi tới nơi ông, thì từ nay xin ngưng lại. Cả báo « Saigon » gởi ông cũng không chịu đọc nữa. Ông đã nói M. Nguyễn-đức-Kính rõ ràng, M. Kính hứa về bảo ty quản-lý thôi gởi, nhưng sao đến nay cũng thấy còn « Saigon » gởi tới hoài. Vậy ông xin bạn đồng nghiệp chúng tôi ngưng lại.

Xem đất Trung-nguyên người tuần kiệt
Những mong cứu giúp buổi gian nan
HẠ VÕ

(1) Theo tích Lận - tương - Như quả Tần dâng ngọc đồi thành, thế rằng đời không được ngọc không về Triệu.

Sách báo

◆ Bộ « PHÁP VIỆT HÁN TỬ ĐIỀN » của ông Đào-duy-Anh dụng công biên tập, kỹ lưỡng đúng đắn, và có ích lợi cho hết thảy mọi người ra sao, báo này đã từng nói mãi rồi.

Nay chỉ xin báo tin để chư vị độc-giả biết rằng bộ sách quý hóa ấy đã ra tới tập thứ 7, gồm những chữ P. và Q.

Ngày từ bây giờ các ngài nên viết thơ cho tác giả ở Huế mà giữ trước bộ tự-diễn này, nếu đề chậm trễ bán hết đi, chắc phải tiếc lắm.

◆ « GIA ĐÌNH TÔI », tiểu-thuyết của ông Võ-viết-Cường mới xuất bản ở nhà in Cần-thơ.

Cần dùng đảo kếp hát bóng nói

Hãng ASIA cần dùng nhiều đảo kếp để quay phim nói Việt-nam.

Vậy xin mời các bạn thanh-niên nào có thể đóng trò đến hãng hay là đi ngay lên rạp quý phim mà thương lượng.

ASIA Film
37, rue Colonel Grimaud
SAIGON
Studio ASIA
Route de Tân-khai
Phú-lâm (15e quartier)

Descours
et
Cabaud
Représentant
exclusif

SOIR DE PARIS

BOURJOIS

MUỐN XÂY NỀN VIỆT-NAM TU' LẬP MAI SAU...

NƯỚC Đức đã tìm ra được một tôn-giáo mới, vui sống với kiếp làm người : " Từ 5 tuổi đến 20 tuổi, người hãy chạy, hãy nhảy một cách khỏe mạnh trong vòng vui chơi sung sướng ». Khắp nước Đức dựng lên đầy trường thể-dục, đầy sân thể-thao, đầy hồ tắm, đầy chỗ biểu diễn. Nền trước đoàn lực-sĩ Huê-ky, gồm đủ các thứ da lộn làm cho các nước phải bại trận một cách đơn-đơn; nước Đức, rất giống người Nhứt-nhi-Mân, cũng thua, nhưng với con tỹ số không làm mất vinh diệu : 92/122.

Sức mạnh là chiến-cụ của ý muốn. Trên đường chánh-trị nước Đức đã được những gì, tưởng ta không cần phải nói. Riêng về kinh-tế mỹ-thuật, hồi ai không tra xài đèn hiệu Made in Germany, xài dao hiệu Made in Germany, xài máy móc hiệu Made in Germany.

Chiếc F.W. 200, một chiếc máy bay kiểu thương mại đã vượt Đại-tây-Dương và về trong 19 giờ 58 phút một cách vững vàng, khiến chúng ta không còn ngờ đến giá trị của bắp tay cứng cáp, cái qui báu của sức khỏe nữa. Thật vậy, bây giờ nước Đức từ trẻ đến già, từ trai đến gái đều nhiệt liệt hoan nghinh thể-thao. Những bắp thịt nổi vồng, những đường gân cứng cáp được người ta tôn sùng, qui mến cũng như xứ chúng ta đây qui mến cái mẽ-day bạc, hay nước da sọc nắng của đàn bà.

Tôi ngưng viết ít phút để bồi-hồi nghĩ đến giống dân Việt-nam, một giống dân mà nước da đỏ-là, gương mặt hốc hác, và bắp tay cườm căng, nếu không nhỏ tiều như ông sậy, thì cũng chẳng lớn hơn que củi chút nào.

Tôi phải ngưng ngòi khi thấy mấy cậu trai hì mũi chưa sạch, đã dặt lòng thông theo bên chơn một đợc con.

Tôi phải đau đớn khi nhớ tới nhiều chị gái chưa đủ mả, xẽ bên dằng vạch vú cho con bú.

Tôi bắt xót xa khi thấy dân Việt-nam một ngày một tốp đẹp lại mà vẫn hiều hiều tự đắc, vỗ ngực chê dân Nhứt là lùn.

Hỏi các nhà sư, thời đừng kiếm tìm đầu lâu nữa. Đây một đảng sĩ đến hạnh-phúc chắc chắn : Cứu vớt đám trẻ con rồi sẽ hay.

Hỏi các ông đạo đức sói trán, thời đừng lẫn thân rêu rao bàn tán gì nữa. Hồi tốt cũng ở đó, mà xấu cũng ở đó : Đứa trẻ con, bao nhiêu tương lai hy vọng của chúng ta.

Và hỏi ai ai đó : Từ nhà cầm viết lông đến anh cầm viết sắt, từ người diễn kịch đến ông thầy đòn, thời đừng tìm lý tưởng trên trời làm gì cho rộng. Một vấn-đề quan-hệ, một đầu bài hay ho mà các anh cần quan tâm : Cứu dùm đám trẻ con đang bơ vơ chơi với.

Bỏ cha mà cứu con, đó là phương thuốc cần kíp và cấp thời mà ai cũng không được vì tư kỷ mà quên lãng.

Không nhớ hồi năm xưa, năm xưa nào, Jean Marquet, một lần diễn thuyết có nói : Nếu các anh thấy mình ít gạo, ăn không đủ, thì hãy già hãy nhịn đói, nhường miếng ăn lại cho bọn trẻ con nổi chí sau này.

Khỏi nói, là người ta xì xỏ chê bai ghê gớm cái câu vô đạo đức, bất nhơn thế ấy. Nhưng nếu người ta chịu khó nghĩ kỹ một chút, người ta sẽ thấy nó đúng lý làm sao !

Giờ phải lo cứu vớt đám trẻ nhỏ

Mlle MỸ-LÊ

Thì đây, một đứa nhỏ Việt-nam sanh ra, có những gì, những gì, nếu không phải là một tấm thân trần trụi, co ngheo trong manh chiếu ? Nó bú sữa mẹ nó mà sống, ăn cơm mà sống, đợi cho đến lúc biết trường, biết lật, để rồi chỉ nó, hay bà con nó xốc ngược nó lên mà bồng nách.

Nó biết đi, thì chạy rượt gà bắt vịt mà chơi. Biết nói, thì tha hồ ọ-ẹ những lời bất chước, đau đớn thay, chính nó không ngờ là có ý nghĩa xấu xa, tục tằn.

Đến tuổi đi trường, nó ngo-ngo ngác-ngác xa nhà lần đầu như con gà lè mẹ, để ngồi bên cạnh những thằng lạ hoắc, để ngửi mùi hôi quần áo, để la vang một lượt những chữ kỳ khôi và để... sợ ông thầy, sức học không đầy là mít, nhưng nói chữ... Như... Tưởng giới-Thạch, và đánh đòn... « đang trời mây ! » Để thứ năm chúa-nhứt, thì lang bang hót cả thia-thia, đá gà bằng cò, ăn cắp ôi, chuối hay theo trâu... và sau khi mài lũng năm bảy cái quần trên ghế nhà trường, vì không phải là thần-dồng để qua các kỳ thi-cử khó, nó đành ôm võ ra về, nối nghiệp ông cha, làm một người nhà quê « nòi ».

Rồi nó cày cấy, làm thuê làm mướn bá-ban công chuyện, hay ở dợ cũng nên, để đợi khi tóc sau chòm nó quá vai, người ta ác nhơn đem gán lên vai nó một gánh nặng tây trời, nó có đôi bạn và cái-quản một cái nhà.

Ít năm sau, một xâu con dài lúc-nhức nheo-nhóc đòi cơm, đòi quần áo, điếc tai điếc óc.

Nếu có gan, nó sẽ gương gao sống để chờ ngày dứt hơi thở, bằng chẳng, thì một hộp á-phiện và vài giờ vật mình, rồi ngày mai, người ta liếm nó vô hòm, đưa nó xuống huyết. Ba nó khóc thút-thít bảo nó bất hiếu bỏ cha mẹ vợ con mà đi.

Ấy thế, phần nhiều như thế, hay gần gần như thế cả.

Tôi lội từ sân chợ đến xó làng. Tôi đã gặp những đứa đất gây cho ông già lang-thang ngoài đường, tôi đã gặp những đứa theo ghe hát đồng tro trước cái tuổi phải chịu truân chuyên mưa gió, tôi đã gặp những đứa giữ trâu mướn leo lên lưng con vật ẹ ạch, và những đứa giữ em đồ mặt nê đứa bé. Tôi đã gặp những đứa, cha mẹ nó xúi ăn cắp, và những đứa, đồng vai ba-que một cách vô tình. Ấy là chưa kể những đứa mà cha, không biết là thằng cha căng chú kiết nào, và mẹ không biết là con mẹ quăng, mẹ hành nào !

Người ta đừng hỏi tại sao dân Việt-Nam mà cờ bạc, hút xá-h, còn nếu không, thì lại tiêu tụy chán đời. Ngoài công ăn việc làm, họ có gì để giải trí ? Tôi lội từ văn-đoàn để ra những kiếm-hiệp trinh-thám, cho đến phòng-triên-lâm-dầy gương mặt khả-ái của đàn bà. Tôi phải rụng rời mà thấy, đáng lẽ phải dịu dặt trẻ em, người ta nó đầu giết chết bao nhiêu nguồn hứng thú của chúng nó. Các ông kiếm-hiệp, trinh-thám đừng cãi với tôi rằng : Câu chuyện của ác ông có tánh cách CHARLES PERRAULT, hay JULES VERNE. Ở họ, thì lành gặp lành, ở các ông, phần nhiều

bao nhiêu cái lù-mù, mờ ám, thần tiên bí mật, khiến cho người ta đôi khi lại cảm-kích và muốn làm ăn cướp, như các vai trong truyện các ông.

Những phim vui bắt đầu chiếm một địa-vị quan-trọng ở Mỹ, cũng như những nhà sáng (les maisons claires) được người ta hoan nghinh ở trời Âu, thì bên mình...

Tôi buồn rầu nhìn ra đường. Những người chung quanh tôi đều có vẻ cần cỗi và chán đời cả. Đây, một ví dụ mà bà con gặp ấp-lâm và nhan-nhan ở bên mình : Đầu thì tóc rối u-xù, không chải, gần như không thêm hớt ; gương mặt hốc-hác, đôi vai bé thấp, cái vóc mình tiêu tụy ginh-ghem trong bộ đồ bết hiệu... bình-dân, mặc đồ mà mặc, khiến ta tưởng chừng đứng trước một TAGORE hay GIDE nào. Nhưng không, đó là anh nhà quê tầm thường, có địa-vị sống được và sức học không ngoài cuốn quốc-văn giáo-khoa. Thế thôi ! Nhưng dưới xã-hội này, đã làm cho anh trở nên người chán đời một cách ái-ngại.

Lạy trời xin thương đến trẻ con Việt-Nam. MỸ-LÊ (Camau)

Sao lạ trên trời?

Mỗi buổi sáng, lối 4 giờ một khác thì có một cái sao rất lớn, ánh sáng bằng 5 lần sao-mai mọc lên, nghĩa là sao-mai mọc một chút thì cái sao ấy mọc tiếp tại hướng Đông, vì vậy có người tưởng là trên trời có 2 cái sao-mai mọc. Sao lớn sáng tỏ lạ thường, phải có Thôi - Khâu mượn xem giùm và hỏi tên là cái sao gì cho biết.

Có lẽ ứng vào « Xe-lôi xe lét » mà ông đã đăng vào báo Mai tháng trước chăng.

Xe lôi là thứ xe có xe máy ở ngoài trước lôi đi, còn xe lét là thứ xe có xe máy ở phía sau đẩy thiết lét, vì chỗ gác chun gần dụng đất. Tháng này là tháng ba, năm nay là năm mao.

THANH-VÂN

Một vấn đề rắc rối

Vài năm gần đây phần nhiều nhà thuốc đều ra một thứ thuốc để trị về thận. Cách bào chế tuy khác nhau, nhưng tên đặt phần nhiều đều tương tự cả. Bởi sự cạnh tranh trong nghề nghiệp, cho nên sanh ra thủ hèm nhau, hiệu này nói hiệu kia giả mạo, hiệu kia nói hiệu nọ bất chước nhái theo. Bởi sợ nhiều ngài lầm lạc, nên chúng tôi xin thưa để quý ngài biết rằng : Giả mạo, bất chước, hoặc nhái theo là những nhà thuốc trước kia không có mon đó, sau thấy người ta bán chạy vì nhờ quảng-cáo nên mới làm theo. Họ làm như vậy mà họ không biết hồ với lương tâm, họ sẽ bị chê cười và có hại đến danh dự của mình.

Nhà thuốc PHỤC-ĐĂNG thành lập đã được sáu năm, từ khi mới mở đã có bao chế thuốc SÂM-NHUNG BỒ-THẬN-TINH và cũng có cầu chứng tại Tòa. Dầu vậy người ta có muốn liệt chúng tôi vào hàng kẻ trên cũng không thể nào được. Xin nhắc đề các ngài nhớ : không phải thuốc ra trước mà gọi rằng hay, và ra sau mà kêu là dở. Hay dở là do sự bào chế có đúng cách không và những vật liệu tốt hay xấu.

Bổn-đợc-hàng là ông Y-học-sĩ Hồng-quang-Thị trước có sang Âu Mỹ nhiều năm dạng khảo cứu về y-học. Khi về tìm cách mà chế ra thứ SÂM-NHUNG BỒ-THẬN-TINH này. Nhờ sự kinh nghiệm nhiều, bào chế phải phép và dùng ròng Sâm-nhung và các thứ vật liệu mắc tiền mà chế ra nên không có thuốc Bồ-thận nào sánh kịp.

«MAI» N° 85 — 12 MAI 1939 — TRANG 19

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy-vọng trúng một số vốn lớn đây là về mới cách thức P mà

HỘI VAN QUOC TIET KIEM

Hội tư-bồn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1910 vốn đã đồng tất : 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán : 7, Đại-lộ Edouard VII ở TÀI-ÔNG-HẢI
Hàng-chánh ở Đông-dương : 26 đường Chaigneau -:- SAIGON
Chi-tránh Hanoi, phố Tràng-thị, có đại-lý khắp cõi Đông-Pháp
Sở thương-mại Saigon 29

Giúp cho quý ngài đăng gây ra số vốn

500p.	mỗi tháng đóng	1 p.25	5.000p.	mỗi tháng đóng	12p.50
1.000	—	2, 50	6.000	—	15, 00
1.500	—	3, 75	8.000	—	20, 00
2.000	—	5, 00	10.000	—	25, 00

Về này đăng lãnh vốn mục đích (từ 100 p. tới 10.000 p.) bởi cuộc xổ số hằng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu về không đăng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

HỘI BẢO ĐAM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Về Tiết-Kiệm cách thức P đăng dự xổ số hằng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua về, chẳng những chắc chắn sẽ đăng lập nên một số vốn, mà lại có hy-vọng đăng lập tức một số lời to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu về trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VỀ TIẾT-KIỆM

của HỘI VAN QUOC TIET KIEM

ĐỔI CHỦ DỄ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết. — CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm. — ĐĂNG VAY 90 % số giá chuộc về. — ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trễ và tiền lời hay là gia kỳ hạn. — ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỜI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bao kiết. — ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

Số tiền trả cho chủ trúng về số hoặc bán lại (tới 31 dec. 1938)	2.329.214.17 \$
TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-pháp tới ngày 31 Decembre 1938	84.601.40 \$

SỰ BẢO ĐAM CHO VỀ TIẾT KIEM

của HỘI VAN QUOC TIET KIEM

Số tiền dự trữ. (Hội cam đoan với chủ về) tới ngày 31 Dec. 1938.	\$ 2.317.813.96
Số tiền để bảo đảm số cam đoan trên đây. (Tài sản, cho vay có thế chung, động sản v.v.v.)	2.457.608.07
Tức là quá số tiền cam đoan được.	139.794.11

Một vài chuyện vui

« Chiều theo ý của ít nhiều « độc-giã muốn rằng sau khi « đọc những bài nghị - luận « đường hoàng, nên có một « vài chuyện vui, cho độc - giả « giải-trí giây lát, từ nay mở « thêm mục này.

« Xin các bạn đọc có những « mẫu chuyện vui cười lý thú « gửi lại để cùng vui chung, « bổn báo hoan nghinh cầm « tạ — TÒA - SOẠN

ĐIỂM BẢY GIA

MỘT ông bầu gánh cải - lương ở vườn lên Saigon dạo chơi, ngó thấy mỗi thứ gì, mỗi vách tường nào cũng có quảng-cáo người ta dán đầy đặc.

Nhứt là ông để ý tới cách làm ăn quảng-cáo khôn ngoan của các bạn đồng nghiệp ông ở tỉnh thành. Hầu hết các rạp hát bóng, hát bộ và cải lương đều có yết thị cho con nít 5 hay 10 tuổi có cha mẹ dắt đi và cả ông già bà lão 60, vô coi hát khi trả tiền.

Nhứt định theo thời đổi mới, ông bầu ta trở về bốn hạt, lập tức mua mấy thước vải trắng và kêu thợ lại viết chữ. Một giờ sau người ta thấy treo tấm quảng cáo vắt ngang rạp hát với những chữ lớn bự :

« Những người già 60 tuổi có « cha mẹ dắt đi thì khỏi trả tiền. »

THẬT TÔI XUI QUÁ

THẦY X. làm hàng gạo có người bạn chơi rất hào phóng là thầy A. mỗi tuần dẫn vô Cholon ăn tiền-lầu no say rồi không

kêu mèo vui chơi suốt sáng chứ nhứt. Luôn luôn hai ba tháng trường như thế.

Thầy X. nhột nhột về món nợ miệng nợ chơi ấy chưa trả lại cho bạn được mấy may nào.

Sáng thứ hai tuần đó vô hàng làm việc, thầy nghĩ sao không biết, quây giấy thép nói đề hồi thăm bạn :

— Tối nay anh có rảnh không ?
— Không.
— Vậy tối mai hay tối thứ tư ?
— Cũng không nữa.
— Còn tối thứ năm, thứ sáu ?
— Trời ơi ! Hai đêm đó tôi mắc

việc nhà không đi đâu được.
— Nhưng tối thứ bảy anh ở mắc gì nữa không ?

— Ý, tối bữa thứ bảy chắc phải ở lại sở làm bi-lãng tới khuya lặn.

Mà chuyện gì dữ vậy ?
— Thật tôi xui quá. Tuần này tôi quyết mời anh đi ăn chơi đã đời với nhau một đêm, mà anh không rảnh bữa nào cả.

QUAN TÀI HẠ GIÁ

CHUYỆN này là chuyện khôi-bài ăng-lê.

Bữa nọ trên một tờ báo lớn ở Aberdeen, nhà nọ chuyên môn bán hòm và cho mướn xe đăm xac, mướn dăng mấy hàng quảng cáo như vậy :

« Nhon muốn chiêu hàng « và giúp ích thân-chủ, bổn « tiếm nhưi định hạ giá 50 « phần trăm cho bất cứ hạng « quan-tài nào bán ra trong « tuần này. »

Qua ngày hôm sau cũng tờ báo ấy đăng tin có 129 dăm tự tử nội

LẤY ĐI LÀM VỢ'...

CỦA DONG-CHI

BẠN tôi thấy tôi yêu Lan, cưới Lan làm vợ thì họ sẽ sống. Họ không ngờ một người lười đời như tôi, thiếu gì thiếu-nữ xinh xắn, ngây thơ, sao lại không yêu, đi yêu một cô gái đã trụy lạc.

Lạ hơn nữa, thấy tôi yêu Lan một cách thật thà, nồng nàn như yêu một cô gái còn trinh bạch, đã đem cái tình yêu thứ nhứt gởi cho tôi. Có nhiều người không hiểu, lại tỏ ý khinh dể tôi, và có ý xa lánh, hình như đã gớm nhòm cho tôi và Lan. Một lần Lư đón tôi và hỏi :

— Những hạng người như anh, lại không kiếm được con nhà đúng đắn, đến nỗi gì phải lấy một cô gái giang hồ làm vợ ?

— Thế mà lại thích, tôi trả lời, muốn yêu một cô gái đồng trinh rất dễ, yêu một ả giang hồ mới là khó. Khó nhất là làm thế nào cho họ cảm mình, yêu mình một cách say đắm. Nghĩa là họ đã hy-sinh tất cả đời họ để yêu mình, dần phải chịu bao nhiêu cay đắng, đau đớn họ cũng không từ chối. Bạn nghĩ, ai lại không biết đến một cô giang hồ, phóng đảng, quen sống với một cuộc đời lầy lội ở trong đồng bần đầy những hôi tanh, cận bã của xã-hội ?

Người đàn bà ấy có một con tim sắt đá như đã chết rồi, không biết cảm ai, yêu ai bao giờ, sống mãi với một cảnh buồn thảm nặng nề, ngoài phạm sự hằng ngày hiến thân cho khách mua vui, thì không còn biết đến những phút ngây ngất, mơ mộng của con tim rung động, rào rạt là gì.

Bạn hãy tưởng tượng đến một đêm của một con đi, khách làng chơi đã bỏ đồng tiền ra, tất phải dày vò thế nào cho đáng đồng tiền của họ. Thôi họ dầy dọa con người ấy như một giống vật. Sau lúc đã thù-phụng cho cái thú nhục dục, nếu bạn sức nhớ đến ắt phải kinh hãi buồn mửa được lặn.

Hơn nữa, tưởng tượng đến hình bóng của một gái ăn sương trong bóng tối, trong đêm khuya, trong phòng ngủ, bạn thấy một hạng người đương với mình ngập lút trong khoái lạc của xác thịt và xác thịt. Bạn sẽ quên hết cả cuộc đời tốt đẹp, chỉ nghĩ đến một thế-giới tối tăm của xã hội trụy lạc, họ đương vật lộn với cái sống bằng mua dâm, bán dâm, bạn sẽ rung rợn mà nghĩ đến tình nhơn loại, thấy người ta đương dầy dáp lên một hạng người rề rùng, tối tăm như cỏ rác bị tập bên đường. Trời ôi ! Thế mà tôi đã yêu Lan, một gái giang hồ đã sống trong trụy lạc thương tâm, đã lẩn lóc, trôi nổi trong ao tù xã hội. Như thế phỏng còn giá trị gì nữa ?

Bạn cũng đừng nghĩ tôi vì lòng nhơn đạo, cũng đừng cho là trong gần bướng bỉnh, muốn cầu kỳ lập đi một cuộc đời như thế. Không, không phải thế, chỗ đáng nói là bạn không hiểu tôi đó thôi.

— Anh không sợ miệng tiếng chê cười là anh đã lấy đi làm vợ ?

— Phải, người ta lấy đi làm vợ đã một đàng thương tâm lắm rồi. Nhưng còn một hạng người lấy vợ làm đi thì càng đáng thương tâm, và nguy hiểm hơn nữa. Anh dám cam đoan với tôi rằng tất cả con gái còn đồng trinh cả không ?

Hắn là anh không dám vỗ ngực cả quyết được. Phải chờ, mỗi khi mai mữa chưa chát. Tôi bình tĩnh

người con gái đã mất trinh, người ta có thể cho nó là một cô gái chưa chánh thức trụy lạc vậy thôi. Đây, là tôi chưa nói đến, sau lúc về làm vợ anh, nó còn đi tất vengang còn làm những chuyện thâm vụng trong bóng tối, còn tôi bại muồn phần. Để làm gì ? Để thỏa nhục dục, để kiếm tiền xài...

Trái lại, đối với một con đi thì không bao giờ thế. Nó đã yêu mình tha thiết, thành thực, và mỗi khi đã giải thoát được cái khổ hình của xác thịt trụy lạc, không dại gì nó bước vào một lần nữa. Nó rất sung sướng, thỏa mãn mà yêu mình một cách chung tình như.

Trước lúc chưa yêu Lan, tôi đã

làm theo lương tâm, làm theo sự phải của mình mà thôi. Vì sao tôi đã yêu Lan ? Một sự dễ hiểu thông thường là tôi đã hiểu nàng, và nàng đã hiểu tôi. Một người như Lan, con tim đã chết cứng tự ngày nào, thế mà tôi làm cho sống lại, sống một cách mãnh-liệt, trong tình yêu đương của tôi.

Tôi không cầu đến đến cái đi vắng xấu xa, dè tiện của nàng tôi cũng không cầu phân giai cấp giới hạn mới gởi tình yêu cho nàng. Tôi cũng không cần lấy lý trí để giải nghĩa ái tình một cách lâm ly phiền phức, không cần lấy tình cảm để biện hộ che chở cho một việc làm trái đời của tôi.

Tôi chỉ nghiệm thấy đối với một người đàn bà một khi họ đã từng trải, lừa lọc, họ đã lẩn lộn, kinh nghiệm đủ mùi đời, họ đã đại nhiều mới khôn, đã say đắm mới tỉnh, cái cuối cùng là họ đem tất cả cái đời dầy dạn phong trần trong trụy lạc mà gởi gắm nơi mình.

Còn nhát nhéo gì bằng nghe những lời nói ngây thơ của một cô gái chưa biết tình yêu là gì.



...HAI ĐỨA TÔI DẮT TAY NHAU ĐI VÀO VƯỜN BÁCH-THẢO VÀ ĐI NHỮNG CON ĐƯỜNG NÁO NHIỆT, PHIÊN BA.

yêu nhiều cô gái ngây thơ đến mê hồn, nhưng qua những phút yêu để lợi dụng lẫn nhau cho thỏa cái khoái lạc xác thịt.

Trái lại đối với Lan, một cô từ thời thơ ấu khác hẳn. Nàng đã nói với tôi những lời rất khôn ngoan thành thật. Nàng đã để cho tôi những phút ngây ngất, mê ly bởi nàng là một người hiểu đời, biết yêu. Nàng đã kể cho tôi nghe những chuyện đời rất thâm thúy, não nùng, bởi nàng từng trải cuộc đời đã nhiều. Với còn bao nhiêu đặc điểm khác, đã làm cho tôi yêu nàng hơn nữa. Những đêm khuya, trăng lặn, những chiều vàng gió mát, hay những lúc ngồi cùng nhau tỉ-tè những câu chuyện thú vị tiêu hồn, nghe không biết chán.

Bởi người ta thấy chúng tôi yêu nhau như thế, nhất là không ngại nghèo, mà những ngày lễ, ngày hội, hai đứa tôi cũng cặp tay nhau vào vườn bách thú, hoặc đi trong những con đường náo nhiệt, hoa lệ. Người chưa hiểu tôi và Lan, họ thêm khắt vò cùng, ao ước một giấc mộng tuyệt đẹp như thế ; người đã hiểu tôi và Lan họ cố tránh xa xa ; họ gớm chúng tôi.

Trời ôi ! Sao chúng tôi lại bị xã-hội khinh bạc, rề rùng đến thế ? Chúng tôi ở trong trụy lạc, họ đã chưa mặt ra ; chúng tôi thoát khỏi vòng trụy lạc, họ vẫn không muốn để chúng tôi yêu. Loài người sao lại có cái giả-tâm muốn gây nên cái hổ sấu để giữa loài người lại có sự chia rẽ cách biệt như vậy !

N° 2

TAM-TINH-HAI CÂU BỔ - THẬN - HOÀN

MUỐN cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ-sinh, cần phải giữ ngũ-tạng là : Tâm, Can, Thận, và Tam-bảo là : Tinh, Khí, Thần cho điều hòa.

Đây nói về Tinh là một món báu nhất trong Tam-bảo là tinh khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại.

Hiện thời nước Việt-nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về tinh khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tánh mạng ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh.

I.— Năm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà rồi tinh khí xuất ra, là Mộng-tinh. Ví như bình đầy nước mà tràn ra là bệnh nhẹ.

II.— Lúc đang ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra, khi thức dậy mới biết trong mình bần thần, tay chơn nhức mỏi là Di-tinh. Ví như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh nặng.

III.— Bất luận ngày đêm tinh khí cũng xuất ra là Huột-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh khí cũng xuất ra, hoặc khi đại, tiểu tiện ỉa mạnh tinh khí cũng rỉ ra là Huột-tinh. Ví như bình nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo và khó trị.

Nguyên nhơn ba chứng tôi kể trên có 3 điều :

a) Bởi thọ bẩm thiên-nhiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghi tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động tương hỏa tùy mà sanh ra.

b) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thả dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sanh ra.

c) Bởi người bị bệnh lậu độc, uống thuốc công kích, sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc quan lớn mà sanh ra.

Người mắc phải ba chứng bệnh trên đây thì thường đau thất ngang, nước tiểu vàng, tứ chi bải hoải, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm.

Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hồi hộp và rang tức trong ngực, mà sanh ra ho, ho lâu ngày động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo.

Vì vậy bấy lâu nay, tôi hết sức tôn tâm khảo cứu nhờ sự lịch tri, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thận khác tên là **Tam-Tinh Hai-câu bổ-thận-hoàn**, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây :

1°) Người mắc bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phực thì dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bổ thận, bồi tinh, bình phục sức lực lại.

2°) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tinh dục không được lâu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc quan, cứu chữa bất quyện, tiểu tinh trực xạ tử cung mới có thể kết tử nhâm thân sanh con nối hậu.

3°) Người bởi tư sắc quá độ, hao tổn tinh thần, thận suy, tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc diệc hoa, uống thuốc này thì bổ thận, tráng dương, điều tinh, ích chí.

4°) Người bởi lao tâm, thận suy đau thất nganglưng, tay chơn nhức mỏi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, da mặt ám đen ù tai, mắt không tỏ, tối tăm mây mắt, chân rang sưng nhức, uống thuốc này, gương mặt trở lên tươi tốt.

Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

Lưu ý. — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần.

VỎ-VĂN-VĂN DƯỢC PHÒNG Thudaumot

Chi-cuộc Hanoi : 86, rue du Coton — Haiphong : 75, Paul Doumer — Hadong : 27, Bd de la République — Saigon : 229, rue d'Espagne

TIN TỨC TRONG NGOÀI

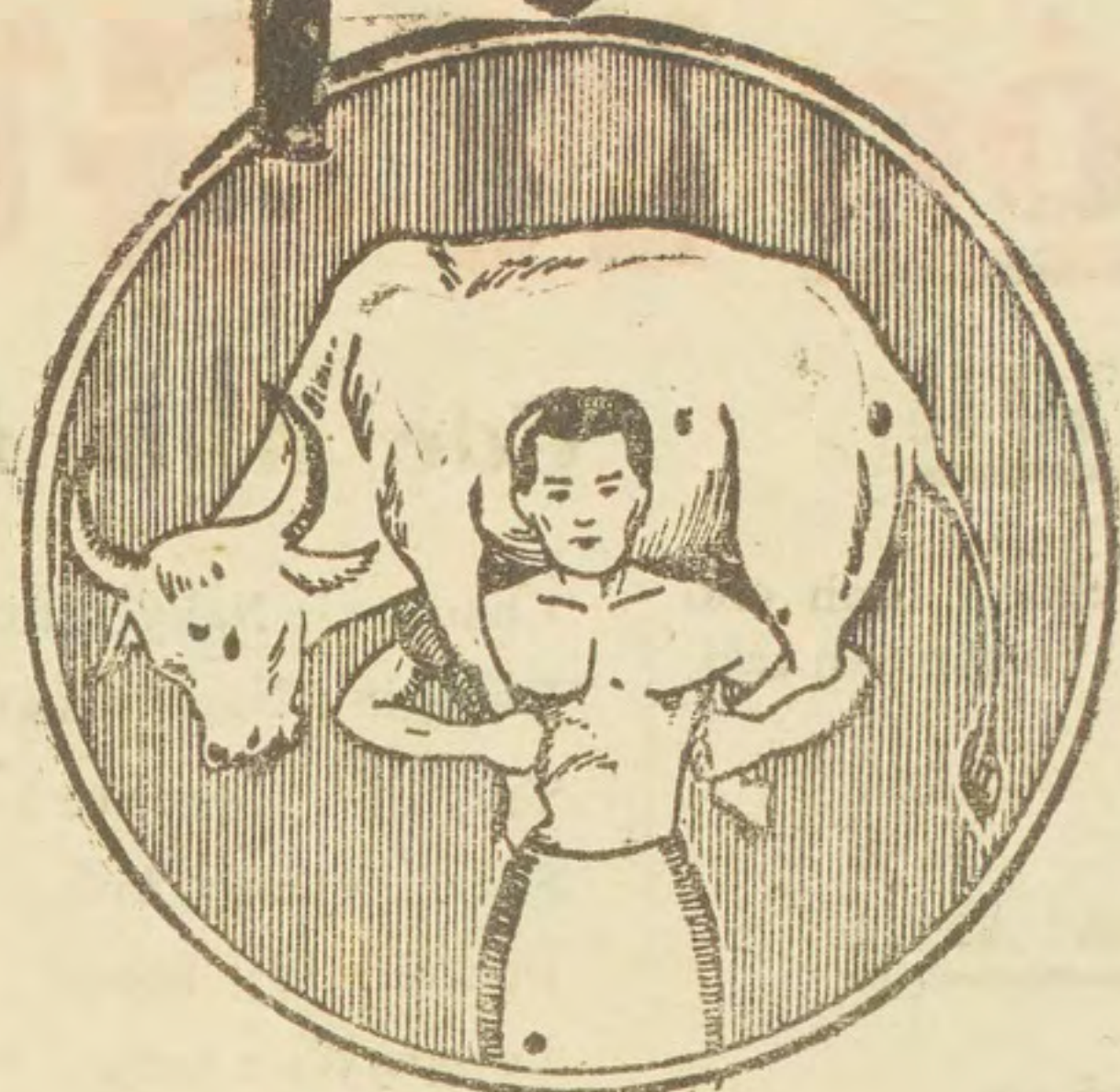
53, Nam-Ngư :- HANO
Ở xa gợi lãnh hóa gia
ngân. Cần nhiều đại-lý khả
lục-lĩnh.

Mới lại

DĨA BÉKA 1939

J. KELLER
72, rue Mac-Mahon
SAIGON

FORTONIC



RƯỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BÁC
SĨ VÉCET
— PARIS —

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đồn ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không dặng nở nang, trí hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhứt là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Lồng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao

Docteur en Pharmacie

122-124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thị) SAIGON

Ai đeo hột xoàn nên để ý

Một đôi bông xoàn 3000 p.

Saigon mà đặt mài một cặp hột xoàn mới Đức-quốc, chỉ có 30p. thôi.

Từ kiểu vẽ và sự mài khéo léo cho đến nước long lanh dầu cho tay chuyên môn cũng không thể phân biệt được. Có chừng tại tiệm lễ làm bằng gỗ.

Muốn cho người ta tưởng mình đeo một đôi bông xoàn 3000 p. quý bà hãy đến tiệm BA 2 1 1 1 33 đường Varrie (chợ cũ) nhìn có giấy bảo kiết đời đời chắc chắn.

PHÂN

AGROPHOS

là một thứ phân hóa-học của hãng Phosphates de Constantine ở bên xứ Algérie



Phân hiệu TAM-TÀI

này gồm có 26 % chất Dương-Long-Hoàn (Acide phosphorique) thành ra có 50 % chất vôi, rải cho các thứ cây thì mau bắt phân lắm

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN:

DENIS-FRÈRES D'INDOCHINE

THUỐC NGUYỄN-AN-CỬ

Bảo an số 10

Thuốc trị các chứng bệnh cho trẻ em nóng nhiệt, có gốc ban trái, lâu lớn.

Mỗi hộp 0p.50

Bình tân hoàn số 15

Thuốc bổ cho trẻ em.

Mỗi hộp : 0p.60

Thuốc rượu số 39

Chữ trị tê bại, phong, ngứa, trừ độc, bổ huyết. Hay như thuốc thánh ngâm một lít rượu uống 15 ngày.

Mỗi hộp : 1p.00

Thiên kim bảo thai số 28

Dưỡng thai và trị các chứng bệnh cho đàn bà trong lúc có thai.

Mỗi hộp 6 hoàn giá 1p.00

Tứ quý hoàn số 36

Trị các chứng ho phong, ho gió.

Mỗi hộp giá 0p.50

Các nhà Đại-lý ở các tỉnh các quận

Chaudoc : Nguyễn-thành-Lợi

Rachgia : Nguyễn-ngọc-Thái

Travinh : Librairie Liên Hiệp

Sadec : Quang Anh

Bentre : Tân Thanh

Longxuyen : Crème Nippon

Tanan : Huỳnh-duy-Thinh

Soctrang : Hồng Điều

Bienhoa : Huỳnh-công-Chép

Mytho : Nam Thành

Baria : Luru-xiêu-Ninh

Dakao : Đức Thắng

Chợ Saigon : Nguyễn-thị-Kính.

Cailay : Hồng Hiệp

Cái tàu thượng : Phạm-ngọc-Xinh

Caimau : Nguyễn-dạo-Đức

Cầu-ngan : Phan-văn-Lý

Tiểu cần : Phan-tấn-Triệu

Lấp vò : Trần-kim-Tuyền

Mộc hóa : Đặng-văn-Đặng

Ngã năm : Trần-phùng-Kiệt

Phong thành : Cao-tài-Hóa

Cholon : Bạch Loan

Vinhlong : Nguyễn-văn-Nghiêm

Gocong : Gocong Photo

Cantho : Au Petit Gain

Baclieu : Trương-hữu-Thành

Namvang : Huỳnh Tri

Battambang : Sangkè Bazar

Phanthiét : Minh Nguyệt

Phanri : Ưng-văn-Cánh

Huê : Tổng đại-lý : Khuynh Diệp

Kratié : Tân Tân

Tandinh : Tân-dịnh thư xã

Thotnot : Trần-vĩnh-Tường

Traon : Phan-dăng-Chúc

Vàm cồng : Nguyễn-ngọc-Tỷ

Giadinh : Trương Văn

Bãi xau : Vương thị Sây

Cao lãnh : Lê-văn-Trực

Tân châu : Đức Hòa Đường

Phủ nỗ : Lâm-thành-Gia

Bazar Vạn Tân Saigon

Điều kinh bổ huyết số 26

Sửa đường kinh cho đều, bổ huyết, trừ các chứng bệnh cho quý bà, quý cô. Thiết là một phương thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Thuốc trừ ho lao số 35

Trị tuyệt bệnh ho lao, thổ huyết, ỉa huyết. Hay vô cùng, bệnh lao mà không gặp thuốc này thì rất vô phước.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.20

Khâm ly bổ thận tinh số 34

Bổ khí huyết cho những người sức yếu kém. Trị đau thận, di tinh, mộng tinh, huột tinh.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Tổ sanh hoàn số 40

Trị tuyệt bệnh bón ứ, trâm bệnh trị lạnh một trâm, người ta thường tặng là Vua thuốc bón.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá 0p.50

DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN

CÓ CẤP BẰNG YẾU-SANH VÀ VI-TRUNG-HỌC

Khi trước ở 68 đường Chasseloup Laubat
hiện giờ dời tại số 16 đường Larègnère
Téléphone n° 21.163

Sau vườn Bờ-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat
và Larègnère chừng 20 thước) — SAIGON

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH :

Chuyên môn BỆNH NGOÀI DA : lác, ghẻ, lở, loét, phong, đẹn, ung độc, thẹo, mụn, bết, mưng mủ v.v... BỆNH MÁU : PHONG TÌNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu sưng nơi cẳng, trĩ, mạch lương, hạch, rét, kiết v.v... BỆNH VỀ ĐƯỜNG TIÊU của đàn ông : CÁC THƯ LẬU, ống đái tẹo, bọng đái, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà : huyết bạch, tử cung, giây chằng, chườm trứng, kinh kỳ bất thường, đau đớn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh. Ngày chưa nguyệt và lễ buổi sớm mai.

Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau

Có vài cái phòng để cho bệnh nhân nằm. Có máy điện nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.



TÂN-QUAN

Bổn báo mới đăng tin, quan Toàn-quyền Đông-pháp vừa ký nghị định ân tử chức Tri Huyện hàm cho ông Hội-dồng, Huỳnh-công-Thanh, thật một sự ban thưởng rất xứng đáng, ông Nghị Huỳnh-công-Thanh, hẳn bạn đọc phần nhiều đã biết và nhiều lần các báo hằng khen ngợi cử chỉ của ngài, hết lòng với phận sự, làm tròn nghĩa vụ dân-biểu, về các việc nghĩa thì ngài chẳng bỏ qua chút là việc phước thiện trong tỉnh.

Nhơn dịp này bổn-báo có lời mừng và cầu chúc cho ông tân Tri-huyện còn nhiều đều may mắn.

MỘT VỊ KỸ-SƯ MỚI

NHƠN tài Việt-nam thêm ra một người mới nữa. Ấy là ông Hà-mỹ-Phước, con quan Phủ Hà-minh-Bầu ở Rach-giá, đậu kỹ-sư Canh-nông bên Pháp trong kỳ thi mới rồi, đã đáp tàu Aramis về đến Saigon ngày 19 Mai tới đây. Ông kỹ-sư Phước vàng lịnh nghiêm-thần qua Pháp du-học từ 1927, hồi mới có 14 tuổi. Thông-minh, hiền học, hiền hậu, ông Phước ngày nay công thành danh toại thật là xứng đáng. Chúng tôi tin chắc ông sẽ đem tài học ra cống hiến cho nông-nghiệp nước nhà.

Đặng-xuân-Dài (Gà-guê)

MUON VẠN CẢM TẠ

PHU-quân tôi bất hạnh, được chư-vị thân thương viếng chư-vị độc-giá Long-xuyen, ở Saigon, cùng các thân bằng cố-hữu và quý ông quý bà, có lòng động được kết quả mỹ-mãn. Đa tạ, hồi thăm, phúng điếu và đưa đám,

TIẾNG PHÁP

học nói rất dễ, tấn phát mau lẹ, tại trường

La Conversation Française

tục kêu bằng

RAPID' PROGRESS

của ông PIERRE ROUSSEL 260, rue Richaud -- Saigon
Có 2 lớp riêng cho phụ-nữ — Có gửi bài đến nhà

PHÒNG KHÁM BỆNH

N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) -- Saigon

DOCTEUR TRẦN-VĂN-CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie
de la Faculté de Médecine de Montpellier
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain
Diplôme d'Hygiène Médicin Coloniale de l'Université de Paris
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie du Littoral Méditerranéen

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH :
bao tử, ruột, gan, kiết, nội tri, nước dãi đường, nhức mỏi v.v.

DÙNG QUANG TUYẾN (Rayon X)
rọi và chụp hình bao tử ruột, vẩn vẩn

GIỜ KHÁM BỆNH : Sớm mai 8 tới 12 giờ. Chiều 3 giờ tới 7 giờ

CHUYÊN TRỊ BỆNH TRÊN NHỎ

Docteur HỒ-TÁ-KHANH

Ancien Interne des Hôpitaux
Ancien chef de Clinique
à la Faculté de Médecine de Marseille

GIỜ KHÁM BỆNH : Từ 10 giờ đến 12 giờ trưa
Từ 3 giờ đến 6 giờ chiều

Góc đường Colombi số 8 và Pellerin số 105.

TEL : 20369

TRÚ TUYỆT

GÀO - CHÍ - TRÚNG TÓC

HỒI NƠI

PHARMACIE DU PORT

góc đường Boulevard de la Somme và G. Guynemer

do NGUYỄN-VĂN-THÀNH chủ-trương, bảo chế rất công hiệu

anh